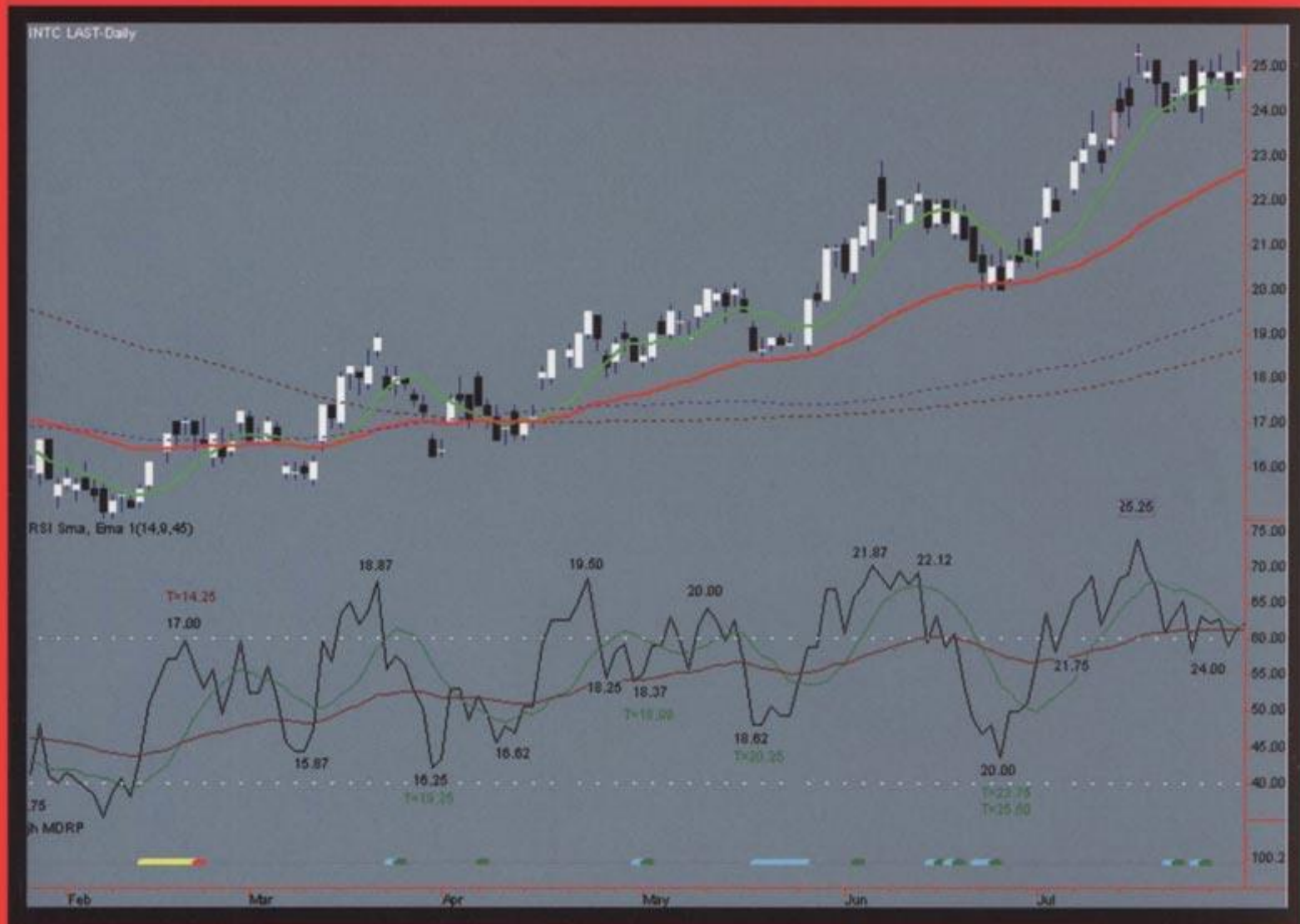


RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ



John Hayden

Dịch giả: Nguyễn Quốc Huy



John Hayden

Anh Hayden sinh năm 1955 ở Anadarko, Oklahoma. Năm 1975 khi còn là sinh viên, hắn ta bắt đầu tập tành giao dịch chứng khoán với Merrill Lynch và gắn bó với Hornblower Weeks-Hemphill ở Poughkeepsie, New York sau khi tốt nghiệp. Đó là khi anh Hayden bắt đầu học phân tích kỹ thuật sử dụng ngôn ngữ lập trình của APL lên máy tính lớn IBM 360. Từ những khởi đầu gian nan này, anh Hayden đã trở thành Nhà giao dịch tiền vàng (1983-1993), 30 Năm Trái Phiếu Kho Bạc (1993-1997), và viết cuốn sách đầu tiên của hắn *The 21 Irrefutable Truths of Trading* (2000). Thêm vào đó, anh Hayden đã làm quản lý tài khoản cho Ban quản lý quỹ của Lind-Waldock, giám đốc quản lý rủi ro cho Nghiên Cứu Định Hướng và Giao Dịch. Hắn ta hiện đang cư trú ở Samara, Nga và là Giám Đốc Điều Hành cho Quỹ Đầu Tư Volga Đầu Tiên.



Traders Press, Inc.
PO Box 6206
Greenville, SC 29606

<http://www.traderspress.com>

Giá: 69,999,000đ



RSI: The Complete Guide



**Traders Press, Inc.®
PO Box 6206
Greenville, SC 29606**

John Hayden

Bản quyền © tháng 5 năm 2004 bởi – John Hayden

Bản quyền bản tiếng Việt © tháng 10 năm 2018 – Crypto Infinity

Đã đăng ký Bản quyền. Được in tại Hoa Kỳ. Không được phép sao chép, lưu trữ bất kỳ phần nào của tác phẩm này, lưu trữ trong hệ thống truy xuất, hoặc được copy dưới bất kỳ mọi hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào, như điện tử, cơ khí, photocopy, ghi âm hoặc bằng cách khác mà không có sự cho phép trước bằng văn bản của Nhà xuất bản.

ISBN: 0-934380-88-0

Xuất bản bởi Traders Press, Inc.® & Crypto Infinity

Ấn phẩm này được thiết kế để cung cấp thông tin chính xác và có thẩm quyền đối với vấn đề được đề cập. Nó được bán với sự hiểu biết rằng Nhà xuất bản không tham gia vào việc đưa ra pháp lý, kế toán hoặc tư vấn chuyên nghiệp khác. Tư vấn bất hợp pháp hoặc chuyên gia hỗ trợ khác là bắt buộc, các dịch vụ của Chuyên gia thẩm quyền nên được tìm kiếm.

Biên tập: Roger Reimer

&

Teresa Darty Alligood

Bố trí và Thiết kế bìa: Teresa Alligood

Traders Press, Inc.®



Traders Press, Inc.®

PO Box 6206

Greenville, SC 29606

Books and Gifts

for Investors and Traders

LỜI CỦA NGƯỜI DỊCH

Huy xin chân thành cảm ơn người sư phụ vĩ đại đầu tiên Huy kính trọng nhất đã tận tình dẫn dắt dạy bảo Huy và tặng Huy bí kíp bá đạo này! Trong khi đang dưỡng bệnh Huy đã tận dụng thời gian rảnh này để nghiên cứu tác phẩm và dịch thuật lại. Tác phẩm này là một bí kíp tà phái ngược lại với các quy tắc phổ biến thông thường. Hãy chuẩn bị tâm lý trước, nếu anh chị mới tham gia thị trường vì nó sẽ làm anh chị bị shock tâu hỏa nhập ma nặng bởi việc đặt ra nhiều câu hỏi “tại sao”! Huy mong rằng tác phẩm này sẽ giúp ích cho anh chị am hiểu hơn về Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Nếu anh chị thích những tác phẩm này, hãy để lại cho Huy một cho Huy một Like! ☺ Vielen Dank!

<https://www.youtube.com/watch?v=MgphHyGgeQU>

Nguyễn Quốc Huy (Kaiser)

Eisenach, Đức

Ngày 28 tháng 9 năm 2018

SỰ CÔNG HIẾN

Tôi muốn dành tặng cuốn sách này cho một người đã truyền cảm hứng cho tôi nhiều nhất để tôi có một cuộc sống tung nóc hết mình.

Đây là người vợ tuyệt vời của tôi,

Valeriya Hayden.

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình chuẩn bị và viết cuốn sách này, đã có rất nhiều người đóng góp, truyền cảm hứng và khuyến khích những nỗ lực của tôi trong việc đưa những suy nghĩ này lên giấy. Ngoài ra còn có nhiều người đã hướng dẫn tôi nỗ lực trở thành một Nhà giao dịch tốt hơn. Tôi đặc biệt muốn bày tỏ lòng biết ơn của mình với bà xã Valeriya Hayden vì sự kiên nhẫn và khuyến khích, Christopher Castroviejo, người sư phụ rất quan trọng trong sự hiểu biết của tôi về phân tích thời gian và “bức tranh lớn”, và Andrew Cardwell đã dạy trong các cuộc hội thảo của ông vào đầu những năm 1990 các khái niệm được đề cập trong cuốn sách này.

ĐẶC BIỆT CẢM ƠN

Chọn lọc ra bản thảo này đã được thực hiện với sự giúp đỡ của ba người. Tôi muốn nhân cơ hội này để cảm ơn bà xã của tôi, Valeriya Hayden, người đã ủng hộ tôi vô số cách. Tôi cũng muốn cảm ơn Joe Schedlbauer, người vô giá trong việc phê bình những ý tưởng mà bản thảo này bao gồm. Và cuối cùng, tôi muốn cảm ơn Edward Dobson. Sự khích lệ không ngừng của anh ấy đã giúp tôi hoàn thành việc viết cuốn sách toàn diện về RSI. Nếu không có sự khuyến khích này, bản thảo này sẽ không bao giờ được sinh ra. Cảm ơn anh.

Một cuốn sách chỉ “sống” khi người đọc tham gia vào vấn đề này. Tôi muốn nhân cơ hội này để nói “Cảm ơn” với độc giả của cuốn sách này vì đã dành thời gian quý báu của họ để tìm hiểu thêm về hành vi giá thực sự.

Mục Lục

Mục Lục

Phần I - Chuẩn bị và hiểu – Chìa khóa tới thành công!

1. Tổng quan	11
2. Thuật toán RSI	15
3. Hành vi giá	22
4. Bản chất thực sự của thị trường	27
5. Hành vi giá & RSI	29
6. Lý thuyết thoái lui cơ bản	34
7. Tóm tắt Phần I	50

Phần II - Sử dụng RSI để giao dịch!

1. Sử dụng RSI thông thường	52
2. Sử dụng RSI chuyên nghiệp	61
3. Xác định xu hướng bằng cách sử dụng RSI	64
4. Sự thật về phân kỳ	70
5. Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều	79
6. Hướng đi xu hướng sử dụng Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều	88
7. Mối quan hệ giữa giá & các sự thoái lui RSI	90
8. Các mức giá hỗ trợ & kháng cự hợp lệ	92
9. Cứu vớt! Một khung thời gian dài hơn vừa nhảy vào vũng nước của tôi!	95
10. Kết luận	97

Cuốn Sách RSI Đầy Đủ

Bảng thành phần biểu đồ:

Biểu đồ 1 – Lý thuyết thoái lui cơ bản	42
Biểu đồ 2 – Lý thuyết thoái lui cơ bản – Biểu đồ 3M	46
Biểu đồ 3 – Swing thất bại	54
Biểu đồ 4 – RSI so với RMI	56
Biểu đồ 5 – RSI so với RSI Morris Đã Sửa Đổi	57
Biểu đồ 6 – RSI Khoảng thời gian 14 và RSI Khoảng thời gian 3	58
Biểu đồ 7 – RSI Khoảng thời gian 14 và RSI Khoảng thời gian StdDev	60
Biểu đồ 8 – Biểu đồ 15M RSI Uptrend	65
Biểu đồ 9 – Biểu đồ 1M Uptrend	65
Biểu đồ 10 – Biểu đồ 5M Uptrend	66
Biểu đồ 11 – Biểu đồ 5M Downtrend	67
Biểu đồ 12 – Biểu đồ 5M Uptrend với 40 Phủ định	69
Biểu đồ 13 – Sự nổi dậy của Intel - Phân kỳ tăng ở đâu?	70
Biểu đồ 14 – Phân kỳ trở thành hỗ trợ hay kháng cự	73
Biểu đồ 15 – Phân kỳ tăng dài hạn	74
Biểu đồ 16 – Phân kỳ tăng ẩn giấu	75
Biểu đồ 17 – Phân kỳ tăng dài hạn với Stochastic	76
Biểu đồ 18 – Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Lên	80
Biểu đồ 19 – Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Xuống	84
Biểu đồ 20 – Biểu đồ giao dịch với giá (biểu đồ giao dịch thực tế)	93

„Trong giao dịch, trong cuộc sống, những gì thường xuất hiện rõ ràng là không quan trọng và những gì không rõ ràng là quan trọng.”

– John Hayden

PHẦN I

CHUẨN BỊ VÀ HIỂU – CHÌA KHÓA TỚI THÀNH CÔNG!

CHƯƠNG 1

TỔNG QUAN

Từ thời Napoleon những ngày của máy tính “cũ”, biểu đồ thanh (bar charts) và chỉ báo phải tự tính toán và vẽ bằng tay chuẩn từng li từng tí trên biểu đồ giấy. Vì thế mà thời điểm ‘đầu’ này chỉ báo Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối (Relative Strength Index) hay còn gọi là RSI xuất hiện lần đầu tiên.

Tháng 6 năm 1978, Welles Wilder đã giới thiệu Chỉ báo Relative Strength Index tới cộng đồng giao dịch trong một bài báo cho tạp chí *Commodities Magazine*. Trong cuốn sách kinh điển của ông, *“New Concepts in Technical Trading Systems,”* Ông Wilder đã “cho đi và nhận lại” các hướng dẫn từng bước về cách tính và giải thích Relative Strength Index. Thời gian trôi qua, các chỉ báo khác có tên nghe tương tự đã được phát triển. Phần lớn các nhà giao dịch tham khảo chỉ báo này là “RSI” thay vì “Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối” (Relative Strength Index). Điều này giúp tránh nhầm lẫn với các chỉ báo khác có tên tương tự. Ví dụ, Tòa Soạn *Investor’s Business Daily* viết nó là “Relative Strength Rankings” và John Murphy quảng bá “Relative Strength Charts.” Cả hai công cụ sức mạnh tương đối này đều liên quan đến Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối của Welles Wilder hoặc RSI, như chúng ta sẽ gọi nó.

Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối (RSI) là một trong những công cụ đo dao động động lượng phổ biến nhất được sử dụng bởi các nhà giao dịch. Nó rất được phổ biến mà mỗi gói phần mềm biểu đồ và hệ thống giao dịch chuyên nghiệp ở trên khắp thế giới coi nó như là một trong những chỉ báo chính. Không chỉ mỗi chỉ báo này được bao gồm trong mỗi gói biểu đồ, nhưng nó không nằm ngoài khả năng của mỗi hệ thống được cài đặt mặc định giống hệt nhau.

John Hayden

Có nhiều lý do khiến Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối nhanh chóng trở nên phổ biến với các nhà giao dịch. Khi vẽ tay kết hợp với biểu đồ thanh (bar chart) ngày, nó cung cấp thông tin diễn giải trên đỉnh và dưới đáy của thị trường, hình thành biểu đồ, thị trường đảo chiều, vùng hỗ trợ/kháng cự, và phân kỳ giá/chỉ báo. Tất cả thông tin này được chuyển thành một cách dễ dàng để tính toán công thức, như vậy còn gì để chê nữa? Hiện nay, nhập số vào máy tính bàn có khả năng thao tác số trong nháy mắt. Các máy tính bàn đã làm sẵn việc đưa ra quyết định quá dễ dàng ngay lập tức với các biểu đồ thời gian thực và các dải chỉ báo, cái mà làm cho hầu hết các nhà giao dịch là đơn giản không biết bắt đầu từ đâu.

Nó thật đơn giản để nhảy vào giao dịch bằng cách sử dụng các chỉ số mặc định của hệ thống được cài đặt sẵn mà các tiểu nghề mới bắt đầu tham gia giao dịch thường xuyên không thử qua các thông số khác nhau hoặc tự học về cách giải thích đúng cơ cấu của một chỉ báo vì mong muốn kiếm tiền nhanh chóng! Kết quả là, RSI cũng là một trong những chỉ báo kỹ thuật bị lạm dụng rộng rãi nhất!

Một khi đã hiểu và áp dụng chính xác, Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối có khả năng cho biết liệu giá có xu hướng hay không, khi thị trường quá mua hoặc quá bán và giá tốt nhất để vào hoặc ra khỏi giao dịch. Nó cũng có thể cho biết khung thời gian giao dịch nào giao động nhất và cung cấp thông tin trong việc xác định mức giá hỗ trợ và kháng cự. Tuy nhiên, để hiểu đầy đủ về Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối, trước tiên chúng ta phải hiểu cách hành vi giá ảnh hưởng đến nó như thế nào.

Thông số được tính cho RSI của Wilder dao động từ 0 đến 100. Thông số này đại diện tỷ lệ giá trung bình của khoảng thời gian gần nhất 'tăng' tới giá trung bình của khoảng thời gian gần nhất 'thua lỗ' được tính trên một số khoảng thời gian. Nói cách khác, nó so sánh sức mạnh nội tại của an ninh hoặc thị trường. Nếu bạn đi vào bất kỳ văn phòng giao dịch chuyên nghiệp nào trên thế giới sẽ thấy ít nhất một hoặc hai biểu đồ với chỉ báo này được vẽ trên ít nhất một màn hình. Nó là quan điểm của nhiều nhà giao dịch chuyên nghiệp rằng một chỉ báo này, của tất cả các chỉ báo được biết đến rộng rãi - là chỉ báo linh hoạt và mạnh nhất có sẵn.

Cuốn sách này sẽ cố gắng truyền tải thông tin mà một nhà giao dịch muốn hoặc cần biết về Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Có một lượng thông tin đáng kể đã được thu thập liên quan đến RSI kể từ năm 1978 khi ông Wilder quảng bá chỉ số này trong cuốn sách đột phá của ông. Mặc dù không thể thảo luận tất cả các kiến thức có sẵn về chủ đề RSI, khi bạn đã hoàn thành việc nghiên cứu cuốn sách ngắn này, bạn sẽ biết cách sử dụng nó để xác định:

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

1. Xu hướng hiện tại.
2. Giá ra/vào tốt nhất cho giao dịch.
3. Các mức giá mà thị trường ngược xu hướng hồi qui có thể sẽ kết thúc.
4. Lý Thuyết Thoái Lui cơ bản và Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều.
5. Thuật ngữ “khung thời gian” có nghĩa là gì.
6. Làm thế nào để xác định “khung thời gian” chiếm ưu thế thị trường.
7. Khi một “khung thời gian” khác đang phủ nhận hoặc áp đảo khung thời gian hiện tại.
8. Làm thế nào để xác định các mục tiêu giá đi lên/đi xuống có khả năng cao đạt được.

Mỗi nhà giao dịch có lợi nhuận đã được học rằng họ phải có “góc cạnh” riêng của họ cho phép họ thường xuyên trích tiền từ thị trường. Đối với một nhà giao dịch để có một “góc cạnh”, anh ta hoặc cô ta phải có một nhận định chính xác độc đáo về thị trường. Định nghĩa được áp dụng của một nhà giao dịch có “góc cạnh” là một nhà giao dịch có nhận định chính xác về thị trường khác với nhận định của nhà giao dịch khác. Trái ngược với lập luận này là nếu tất cả các nhà giao dịch khác nhau có được một nhận định giống nhau về thị trường, “góc cạnh” giao dịch sẽ nhanh chóng biến mất. Kể cả suy nghĩ này làm cho nó tự nhiên để mong đợi rằng bất kỳ lợi thế được tìm thấy trong việc sử dụng RSI từ lâu đã biến mất kể từ khi ông Wilder phát hành tài liệu gốc của ông về chỉ báo vào năm 1978.

Trong khi kỳ vọng này có thể đúng trong một thế giới giao dịch hoàn hảo, nó thực tế không phải là trong thế giới hỗn loạn mà chúng ta đang sống. Các khái niệm tiên tiến và chưa được biết đến trong cuốn sách này có hiệu lực ngày hôm nay năm 2004, như chúng đã được vào năm 1978, khi cuốn “*New Concepts*” lần đầu tiên được lên kệ sách. *Trong thực tế, những khái niệm tiên tiến này với một số sửa đổi cũng có thể được áp dụng một cách có lợi cho các chỉ báo dựa trên động lượng khác.*

Nếu được hỏi, nhiều nhà giao dịch dày dặn kinh nghiệm sẽ nói với một nhà giao dịch mới làm quen rằng điều quan trọng là phải tập trung vào thực sự thành thạo một chỉ báo. Nó là điều cần thiết để biết khi nào và tại sao tại sao một chỉ báo sắp hành xử theo một cách nhất định. Khi một chỉ báo thực sự đã được thành thạo, nhà giao dịch có thể áp dụng các nhận định và quy tắc riêng của mình cho nó. Nhiều nhà giao dịch thiếu kinh nghiệm muốn tin rằng họ đã thành thạo một chỉ báo đơn giản chỉ vì họ biết các “quy tắc” giao dịch cụ thể của nó như điem vào, ra và dừng. Thực tế là họ “không biết” nhiều hơn bất kỳ tiểu nghệ mới nào khác. Do đó, họ không có “lợi thế” so với các nhà giao dịch khác khi sử dụng một chỉ báo cụ thể, đó là một trong những lý do chính khiến 99% tất cả các tiểu nghệ mới mất tiền.

John Hayden

Tôi hy vọng rằng bạn với tư cách người đọc sẽ mất một thời gian để nhận ra cách mà cách RSI hoạt động và thấy những lợi ích đáng kể có thể thu được bằng cách sử dụng nó một cách thành thạo hơn. Một khi thành thạo, Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối là chìa khóa cung cấp dữ liệu quan trọng cho biết khi nào thị trường đang có xu hướng và khi thị trường quá mua hoặc quá bán. Chỉ báo RSI cũng có thể đưa ra các mức giá chiến lược để vào hoặc ra khỏi vị thế thị trường và đưa ra cái nhìn sâu sắc là tốt nhất đứng sang một bên. Trong tâm trí của tôi, không có chỉ báo được biết đến rộng rãi nào khác có hiệu quả và/hoặc có lợi nhuận!

Cuốn sách này được chia thành hai phần. Trong Phần I, trọng tâm là cần phải phát triển kiến thức cơ bản về Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối để sử dụng với các khái niệm nâng cao. Nếu không có sự hiểu biết thấu đáo về các khái niệm cơ bản có liên quan, nhà giao dịch sẽ không có can đảm và sự tự tin để hành động kiên định khi hành động giá chuyển tải một đầu mối có giá trị.

Phần II tập trung vào việc tích hợp kiến thức cơ bản về hành vi giá, lý thuyết thoái lui và các khung thời gian khác nhau với lý thuyết RSI. Cũng trong Phần II, chúng ta sẽ tìm hiểu cách vào và thoát các giao dịch để có nhiều lợi nhuận hơn.

CHƯƠNG 2

THUẬT TOÁN RSI

Đó là một thực tế được chấp nhận rằng công thức hình học đơn giản kiên quyết tuyên bố, “pi (3.1416) nhân ‘d,’ đường kính của một hình tròn” tạo ra chu vi của nó. Công thức đơn giản này đã thay đổi đáng kể thế giới mà chúng ta đang sống. Công thức tính Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối cũng tương đối đơn giản. Theo một số cách, công thức tính Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối này đã thay đổi sâu sắc thế giới giao dịch trong vài năm ngắn kể từ khi được giới thiệu.

Trong phần này, chúng ta sẽ thảo luận về toán học và có lẽ quan trọng hơn, logic của toán học được sử dụng để tính Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Giá trị RSI kết thúc duy nhất là phép tính tỷ lệ giữa mức tăng trung bình của giá so với mức giảm trung bình của giá trong một khoảng thời gian được xác định trước. Nó là một chỉ báo động lượng phía trước cho phép khả năng phản hồi nhanh chóng với những thay đổi về giá. Bởi vì nó là công thức toán học, nó cũng ít bị ảnh hưởng bởi các biến động giá sắc nét xảy ra theo thời gian tại các thị trường.

Có hai phương trình liên quan đến việc giải công thức. Công thức chi tiết đầu tiên để có được giá trị Sức Mạnh Tương Đối/Relative Strength (RS) là tỷ lệ trung bình giá đóng cửa UP của ngày ‘N’ chia với trung bình giá đóng cửa DOWN của ngày ‘N’ được miêu tả theo công thức sau:

$$RS = \frac{\text{Trung bình giá đóng cửa UP của ngày 'N'}}{\text{Trung bình giá đóng cửa DOWN của ngày 'N'}}$$

Giá trị RSI thực tế được tính bằng cách lập chỉ mục chỉ báo đến 100 thông qua việc sử dụng theo công thức sau:

$$RSI = 100 - \frac{100}{1 + RS}$$

John Hayden

Công thức chi tiết thứ hai này mang lại giá trị RSI cuối cùng. Để tính toán giá trị đầu tiên của RSI, dữ liệu giá những ngày 'N' trước đó là bắt buộc. Từ đó trở đi, tất cả những gì cần thiết là dữ liệu từ ngày hôm trước.

Khi tính giá trị cho RSI vào những ngày kế tiếp, 'tổng số tăng' của giá ở thời gian 'N' và 'tổng số giảm' của giá ở thời gian 'N' được nhân bởi một giá trị nhỏ hơn khoảng thời gian cố định 'N'. Mức tăng hoặc giảm của thanh (bar) tiếp theo được thêm vào và số kết quả được chia cho khoảng thời gian cố định 'N'. Chúng ta có thể thấy điều này trong công thức sau.

$$RSI = 100 - (100 / 1 + [((\text{Tổng số tăng của giá trong khoảng thời gian 'N-1' qua * 'N-1'}) + \text{Mức tăng thanh này}) / 'N' / ((\text{Tổng số lỗ trong khoảng thời gian 'N-1' qua * 'N-1'}) + \text{Mức giảm thanh này}) / 'N']$$

Trong đó:

RSI = Giá trị RSI ban đầu

'N' là khoảng thời gian được tham chiếu trong quá khứ. Ví dụ: 14 các thanh trước đó.

Nói cách khác, 'N' là một khoảng thời gian. Nếu hành động giá được vẽ là nơi mỗi ngày đại diện bằng 1 thanh, và nếu N = 5 thì giá trị RSI sẽ nhìn lại 5 ngày trước.

Bảng #1 (trên trang tiếp theo) cho thấy các giá trị trong việc tính toán chỉ số RSI trong đó N = 14 trong một thị trường giả định.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Bảng # 1 – Tính RSI

	Close	Chg	Gain	Loss	AvgGain	AvgLoss	RS	RSI
	1161.32							
1	1161.28	0.0400	0	0.0400				
2	1161.39	0.1100	0.1100	0				
3	1160.75	-0.6400	0	0.6400				
4	1160.71	-0.0400	0	0.0400				
5	1160.79	0.0800	0.0800	0				
6	1160.16	0.6300	0	0.6300				
7	1159.67	-0.4900	0	0.4900				
8	1159.74	0.0700	0.0700	0				
9	1159.18	-0.5600	0	0.5600				
10	1158.99	-0.1900	0	0.1900				
11	1159.24	0.2500	0.2500	0				
12	1158.93	-0.3100	0	0.3100				
13	1158.94	0.0100	0.0100	0				
14	1158.77	-0.1700	0	0.1700	0.0371	0.2136	0.1739	14.815
15	1158.78	0.0100	0.0100	0	0.0352	0.1983	0.1775	15.075
16	1157.7	1.0800	0	1.0800	0.0327	0.2613	0.1251	11.120
17	1157.09	0.6100	0	0.6100	0.0304	0.2862	0.1061	9.589
18	1156.88	0.2100	0	0.2100	0.0282	0.2808	0.1004	9.123
19	1156.56	0.3200	0	0.3200	0.0262	0.2836	0.0923	8.450
20	1156.57	0.0100	0.0100	0	0.0250	0.2633	0.0950	8.677
21	1156.61	0.0400	0.0400	0	0.0261	0.2445	0.1067	9.641
22	1156.75	0.1400	0.1400	0	0.0342	0.2270	0.1507	13.100
23	1156.71	0.0400	0	0.0400	0.0318	0.2137	0.1487	12.947
24	1157.06	0.3500	0.3500	0	0.0545	0.1984	0.2747	21.552

John Hayden

Cần lưu ý rằng phải mất nhiều ngày dữ liệu hơn để làm phẳng giá trị RSI. Bảng này chỉ là một ví dụ. Xem điểm Số 2 trong danh sách dưới đây.

Nếu bạn muốn xem các công thức bảng Excel để xây dựng bảng tính này, hãy xem Phụ Lục A.

Có một vài điểm chính cần nhớ về cách tính RSI:

1. Công thức thứ hai thay đổi cấu trúc của RSI từ một Đường Trung Bình Động Đơn Giản (SMA) của các mức tăng và/hoặc giảm với Đường Trung Bình Động Lũy Thừa (EMA).
2. Công thức thứ hai đòi hỏi ít nhất 10 lần khoảng thời gian 'N' để ổn định giá trị RSI và tốt hơn là phải có 20 lần 'N'. Nói cách khác, nếu $N = 14$ ngày, thì chúng ta cần 140 ngày của dữ liệu trước đó cho giá trị RSI được sử dụng. Đây là giả sử dữ liệu ngày được sử dụng.
3. Công thức thứ hai, bởi vì nó là một Đường Trung Bình Động Lũy Thừa kết hợp tất cả các hành vi giá trước đó vào giá trị RSI. Điều này cho biết thêm trọng lượng cho hành vi giá thanh trước đó.
4. Khi 'N' hoặc khoảng thời gian được sử dụng trở nên lớn hơn, giá trị RSI ít dao động mạnh hơn. Khi 'N' trở nên nhỏ hơn, sự dao động của chỉ báo trở nên rõ rệt hơn.

Trên trang sau đây là một ví dụ về cách thay đổi 'N' để thay đổi biên độ RSI:

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Bảng # 2 - Khoảng thời gian nhìn lại RSI 3 so với khoảng 14.

	Close	RSI N = 3	RSI N = 14
	1161.32		
1	1161.28		
2	1161.39		
3	1160.75	15.49	
4	1160.71	14.29	
5	1160.79	30.53	
6	1160.16	9.43	
7	1159.67	5.22	
8	1159.74	13.49	
9	1159.18	6.59	
10	1158.99	5.23	
11	1159.24	32.68	
12	1158.93	21.24	
13	1158.94	22.55	
14	1158.77	15.83	14.815
15	1158.78	17.98	15.075
16	1157.70	3.49	11.120
17	1157.09	2.07	9.589
18	1156.88	1.71	9.123
19	1156.56	1.23	8.450
20	1156.57	2.52	8.677
21	1156.61	9.64	9.641
22	1156.75	34.67	13.100
23	1156.71	30.99	12.947
24	1157.06	71.16	21.552

Vậy chúng ta có thể nói gì về RSI tại điểm này?

1. Giá trị RSI dao động trong khoảng từ 0 đến 100.
2. Những thay đổi nhỏ về giá sẽ gây ra những thay đổi lớn hơn trong giá trị RSI.
3. Thay đổi khoảng thời gian nhìn lại 'N' sẽ gây ra những điều sau đây:
 - a. Biên độ RSI dao động giảm, khi 'N' tăng.
 - b. Biên độ RSI dao động tăng, khi 'N' giảm.
4. RSI bao quát hành động giá trước trong phạm vi giá trị của nó. Điều này đòi hỏi một số lượng lớn khoảng thời gian trước cho sự dao động để ổn định.

John Hayden

Hãy khám phá một số đặc điểm bên trong của Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Đối với phần trình diễn này, chúng ta sẽ sử dụng công thức tính toán đầu tiên còn được gọi là ‘RSI Morris Đã Sửa Đổi’, cái mà thể hiện một số đặc điểm bên trong của chỉ báo. Bảng #3 là một bảng tính cho thấy các mối quan hệ giữa trung bình Tăng (UP AVG) và trung bình Giảm (DOWN AVG) dưới dạng tỷ lệ. Những tỷ lệ quan trọng nhất trong bảng được in đậm để nhấn mạnh.

Bảng # 3 - Bảng Hệ Số

Up Avg	Dn Avg	RSI	Up Avg	Dn Avg	RSI
1	1	50.00	1	1	50.00
2	1	66.67	1	2	33.33
3	1	75.00	1	3	25.00
4	1	80.00	1	4	20.00
5	1	83.33	1	5	16.67
6	1	85.71	1	6	14.29
7	1	87.50	1	7	12.50
8	1	88.89	1	8	11.11
9	1	90.00	1	9	10.00
10	1	90.91	1	10	9.09
11	1	91.67	1	11	8.33
12	1	92.31	1	12	7.69
13	1	92.86	1	13	7.14
14	1	93.33	1	14	6.67
15	1	93.75	1	15	6.25
16	1	94.12	1	16	5.88
17	1	94.44	1	17	5.56
18	1	94.74	1	18	5.26
19	1	95.00	1	19	5.00
20	1	95.24	1	20	4.76

Giá trị RSI tính đến 50, nếu giá trị cho UP AVG bằng với giá trị cho DOWN AVG (tỷ lệ 1:1). Khi UP AVG tăng trong khi so sánh với DOWN AVG, giá trị RSI tăng đều từ 50 đến 100. Nghiên cứu cẩn trọng Bảng #3 cho thấy giá trị RSI hoạt động logarit!

Khi UP AVG tăng lên vô tận và DOWN AVG vẫn vững chắc hoặc giảm xuống mức tiếp cận bằng không, tốc độ tăng được hiện thị bởi RSI chậm như rùa bò. Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn các tỷ lệ này. Khi tỷ lệ là 2:1, UP AVG gấp đôi DOWN AVG. Trong trường hợp này, giá trị Chỉ Số Sức Mạnh Tương đối là 66,67.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Thật thú vị khi lưu ý rằng khi tỷ lệ Tăng và Giảm thay đổi từ 1:1 thành 2:1, thay đổi trong giá trị RSI là 16.67 điểm. Khi tỷ lệ di chuyển từ 2:1 đến 3:1, giá trị RSI chỉ tăng thêm 8.33 điểm. Đối với Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối để đạt mức '80', cần có tỷ lệ 4:1. Đây là mức UP AVG lớn gấp bốn lần so với mức DOWN AVG và là điều kiện không xảy ra thường xuyên.

Nhìn lại Bảng #3 nơi các tỷ lệ đảo ngược, khi DOWN AVG di chuyển từ 1:1 tới gấp đôi mức UP AVG (1:2), giá trị RSI giảm xuống mức tương tự như mức tăng 2:1. Mẫu này tiếp tục trong suốt Bảng 3 khi tỷ lệ giảm.

Khi tỷ lệ là 20:1 và UP AVG gấp 20 lần mức DOWN AVG, giá trị Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối lúc này chỉ là 95,24. Đây là một điều kiện thị trường mà hầu như không bao giờ xảy ra khi thời gian nhìn lại là 14 thanh!

Bằng cách nghiên cứu cẩn trọng các mối quan hệ tỷ lệ trong Bảng 3, chúng ta có thể thu thập thông tin sau đây về Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối:

1. Khi chỉ số RSI trên 50, chỉ báo cho chúng ta biết trung bình tăng vượt quá mức trung bình giảm.
2. Khi chỉ báo RSI dưới 50, chỉ số cho chúng ta biết trung bình giảm vượt quá mức trung bình tăng.
3. RSI hoạt động giống như một đường cong Logarit.
4. Bất cứ khi nào tỷ lệ vượt quá 10:1, thị trường đã trải qua một động thái đi lên rất mạnh.
5. Bất cứ khi nào tỷ lệ vượt quá 10:1, thị trường đã trải qua một động thái đi xuống rất mạnh.
6. Mức tăng hoặc giảm lớn nhất của giá trị RSI xảy ra khi tỷ lệ thay đổi từ 1:1 đến toàn bộ số tiếp theo (2:1 hoặc 1:2).
7. Giá trị RSI có giá trị lớn nhất thay đổi khi nó dao động giữa giá trị chỉ số của 40 và 60. Nói cách khác, RSI nhạy cảm nhất với sự thay đổi giá khi RSI dao động từ 40 đến 60.

Như chúng ta sẽ thấy sau, những quan sát này rất quan trọng để hiểu rõ sự tương tác giữa hoạt động giá và RSI. Nó không đủ để hiểu được bạn nên thực hiện một hành động nhất định bất cứ khi nào RSI diễn ra như thế này. Điều quan trọng là bạn cũng cần phải hiểu được "tại sao!"

CHƯƠNG 3

HÀNH VI GIÁ

Một cuộc thảo luận toàn diện về hành vi giá xứng đáng với cuốn sách của riêng mình. Tuy nhiên, trong sự nỗ lực của chúng ta để hiểu Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối, chúng ta sẽ giới hạn thảo luận của chúng ta về các đặc điểm hành vi giá có liên quan đến cách RSI hoạt động.

Trong phần này, chúng ta sẽ thảo luận về hành vi giá. Thật không may, khi phần lớn các traders nói về hành vi giá, họ nghĩ ngay tới các mô hình giá. Hành vi giá gây ra việc tạo ra các mẫu hình thanh giá nhất định được hiển thị trên biểu đồ giá. Cũng như mặt trăng tạo ra lực thủy triều tạo ra thủy triều cao và thấp, hành vi giá tạo ra các mô hình giá. Chúng ta có thể vẽ các mức thủy triều cao và/hoặc thấp trên biểu đồ và sử dụng thông tin trong biểu đồ để lướt hoặc đẩy một chiếc thuyền. Tuy nhiên, chỉ đơn giản nhìn tần số của các mức thủy triều cao và thấp sẽ không giải thích được điều gì đã gây ra các mức thủy triều khác nhau được hiển thị trên biểu đồ của chúng ta. Tương tự, biểu đồ giá hiển thị các mẫu hình khác nhau có thể được sử dụng để tạo ra lợi nhuận. Nhưng nếu không hiểu lý do tại sao các mẫu hình này được tạo ra như thế nào, chúng ta sẽ không thể giao dịch một cách có lợi nhuận như chúng ta đã có thể làm được. Chương này tập trung vào 'lý do'. Tác động nào khiến cho thị trường lên và xuống? Để sử dụng lợi nhuận Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối, chúng ta phải hiểu một số khái niệm tối thiểu về hành vi giá.

Giá cho bất kỳ hợp đồng tương lai hàng hóa hoặc sự bảo đảm nào được dựa trên niềm tin của nhóm tín đồ mạnh nhất trong lĩnh vực giao dịch. Nhiều người nghĩ rằng họ am hiểu hành động giá – hầu hết là không, toàn tự sướng. Nếu phần lớn các nhà giao dịch thực sự hiểu rõ hành động giá, sự biến động lên xuống liên tục mà chúng ta thường thấy phần lớn trên thị trường sẽ biến mất. Ở vị trí đó, chúng ta sẽ thấy giá tương đối ổn định với các biến động giá đột ngột lớn một chiều với không có xu hướng hoặc di chuyển thoái lui.

THƯƠNG NHÂN BUÔN NGÔ

Cách tốt nhất để giải thích hành vi giá là ví dụ giả định 3 thương nhân buôn ngô (Adam, Bob và Charlie) cộng với tất cả các thương nhân trong và ngoài sàn. Giá cho một gia ngô hoặc bất kỳ mặt hàng khác hoặc trong chứng khoán là cái giá mà hai nhà giao dịch ngay lập tức - không bị cưỡng ép. Xét cho cùng, nếu một thương nhân cầm súng dí vào đầu thương nhân khác, buộc hẳn ta bán gia ngô với giá rẻ mạt, thì nó không còn là một giao dịch hợp lệ và không tương trưng cho một mức giá hợp lệ. Nếu giao dịch bị “ép buộc”, giá của “giao dịch” này sẽ không bao giờ là một tương trưng hợp lệ cho giá bao nhiêu một gia ngô trong thế giới thực và sẽ là thông tin vô giá trị cho các thương nhân khác.

Những thương nhân, ai bằng lòng cung cấp giá cố định lẫn nhau sẽ cung cấp cho các thương nhân khác một lượng thống kê nhất định. Thông tin này có thể không có giá trị đối với một số hoặc tất cả các thương nhân khác. Nếu chỉ có một giao dịch, điều duy nhất mà các thương nhân khác có thể xác định là giá mà hai thương nhân này nghĩ là công bằng là “x”. Nếu cả hai thương nhân thỏa thuận một vài phút sau đó để thực hiện giao dịch khác, thì thông tin mới này sẽ cho tất cả các thương nhân khác biết rằng giá đã thay đổi, giảm hoặc vẫn giữ nguyên. Từ các giao dịch, các thương nhân buôn ngô khác không thể nói bất cứ điều gì nhiều hơn là giá của ngô đã thay đổi. Nó cũng không thể nào cho họ biết nếu giá giao dịch đã bị ép buộc. Nếu giá giao dịch được thực hiện dưới sự cưỡng chế/ép buộc/đe dọa, thì giá giao dịch đó không hợp lệ. *Ví dụ, nếu chúng ta giả định cả hai thương nhân buôn ngô đều được cung cấp thông tin đầy đủ và không ai chịu áp lực mua hoặc bán ngô ngoài mong muốn lợi nhuận thì giá ngô được giao dịch ở mức giá hợp lệ. Nếu giao dịch được thực hiện do ép buộc hay cưỡng chế thì giá của giao dịch không hợp lệ.*

Tại sao thông tin giá này lại quan trọng? Vì ở mức đơn giản nhất của nó, tất cả những gì cần thiết để tạo ra một thị trường là hai nhà giao dịch thỏa thuận một mức giá trao đổi. Nhiều người nghĩ rằng thị trường liên tục xác định giá “tốt nhất” hoặc “chính xác nhất” cho một mặt hàng hoặc sự bảo đảm cụ thể. Cách nhìn điển hình này là giá là đại diện chính xác của tất cả các thông tin được biết ngay lập tức khi giao dịch được thực hiện. Điểm mà tôi đang cố gắng minh họa là giá thường không có gì hơn một con số mà hai nhà giao dịch thỏa thuận và nó không có gì hơn. Tôi nhận ra rằng điều này trái ngược với những gì các “chuyên gia” nói.

Dưới đây có nhiều thể loại nhà giao dịch. Chúng ta đang sử dụng bắp ngô để ví dụ nhưng trên thực tế, các thể loại nhà giao dịch này tồn tại ở tất cả các thị trường. Dưới đây là một số thành phần có khả thi:

1. Nhà sản xuất bắp ngô cỡ nhỏ – chỉ am hiểu về thị trường địa phương và trang trại của hẳn ta.
2. Nhà sản xuất bắp ngô cỡ lớn – am hiểu về thị trường trong nước của hẳn ta và điều kiện canh tác trên toàn quốc.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

3. Nhà sản xuất bắp ngô đa dạng hóa quốc tế lớn – am hiểu về thị trường quốc tế và điều kiện phát triển quốc tế.
4. Người bán lại bắp ngô cỡ bé – am hiểu rõ về thị trường địa phương.
5. Người bán lại bắp ngô cỡ trung bình – am hiểu về thị trường trong nước.
6. Người bán lại quốc tế cỡ lớn – am hiểu về thị trường quốc tế.
7. Nhà đầu cơ cỡ nhỏ – giới hạn vốn hóa, hạn chế khả năng chịu được vị thế lỗ (losing positions).
8. Nhà đầu cơ cỡ trung bình – vốn hóa tốt hơn với khả năng chịu được vị thế lỗ trong khi chờ đợi thị trường đảo chiều.
9. Tổ chức lớn – vốn hóa đáng kể, rất nhiều “năng lượng trí óc” với khả năng giữ được các vị thế lớn trong thời gian dài bất kể chuyển động giá.
10. Nhà đầu cơ cỡ lớn – vốn hóa vô hạn, rất nhiều “năng lượng trí óc” với khả năng giữ các vị thế lớn trong thời gian dài bất kể chuyển động giá.

Có rất nhiều “kiểu”. Sự khôn ngoan thông thường cho chúng ta biết rằng giá cả là một đại diện chính xác của thị trường ngô. Vì vậy, nếu hai thương nhân buôn ngô của chúng ta là Nhà sản xuất bắp ngô cỡ nhỏ và họ thỏa thuận với mức giá trên một lượng nhỏ của sản phẩm - giá của họ có tương ứng với giá “hợp lý” cho ngô không? Bạn có nghĩ rằng một doanh nghiệp nông nghiệp quốc tế lớn như Archer-Daniels-Midland tin rằng đây là một mức giá “hợp lý” cho ngô?

Tôi không nói rằng thỏa thuận giá được thực hiện bởi 2 Nhà sản xuất bắp ngô cỡ nhỏ là không quan trọng bởi vì nó thế. Tôi đang nói rằng điều quan trọng là phải nhận ra rằng nếu không có bất kỳ sự hiểu biết nào về ai đã thực hiện giao dịch hoặc cho dù giao dịch được thực hiện miễn cưỡng bởi ép buộc hay đe dọa, giá của giao dịch sẽ không có gì nhiều hơn một con số. Đây cũng là con số mà tất cả mọi người nạp vào máy tính của họ cho phần mềm để chạy các con số và hiển thị một đường chỉ báo trên màn hình máy tính.

Đối với những người trong số các bạn tin rằng ADM hoặc các hãng buôn quốc tế lớn khác không quan tâm đến hai thương nhân này, tôi có thể kể cho bạn về các thương nhân khác, những người tin rằng hai nông dân trồng ngô địa phương am hiểu rõ hơn về điều kiện phát triển của ngô, và do đó “giá” của họ hợp lệ hơn.

Hai thương nhân buôn ngô của chúng ta có thể là bất kỳ ai. Giả sử rằng thị trường vừa mới mở cửa và chúng ta có Adam chào mua (đấu thầu) ngô giá 219.00 và Bob ra giá (yêu cầu) 220.50 cho ngô của mình! Họ thỏa thuận với giá 220.00, tạo ra giao dịch đầu tiên trong ngày. Một phút trôi qua và Charlie quyết định chấp nhận mức giá yêu cầu của Bob là 220.50. Bob và Charlie sau khi tiến hành việc buôn bán của họ, không còn quan tâm đến bất kỳ giao dịch nào nữa. Việc tăng trưởng của giá làm một vài thương nhân ham bắt đáy khác thấy rằng giá đang tăng lên, do đó kết quả là họ nhảy vào hành động, đấu thầu cho một số ngô, đẩy giá lên 225,00.

John Hayden

Adam, nhìn thấy cơ hội làm giàu không khó, bèn quyết định bán hợp đồng ngô hấn ta đã mua ở giá 220.00 và hợp đồng thứ hai khiến hấn ta bán khống (short) thị trường. Giao dịch này diễn ra ở giá 225,25. Khi nhìn thấy một giao dịch ở giá 225.25, Charlie xem xét lại vị thế của mình và quyết định rằng bây giờ sẽ là thời điểm tốt để thêm vào vị thế mua (long position) của hấn bằng cách mua 100 hợp đồng (contracts). Trong cơn mất trí mua vào của mình, hấn ta liên tục chấp nhận giá yêu cầu (hoặc chào bán). Do đó, những thương nhân muốn bán hợp đồng ngô của họ sẽ thấy người mua tích cực tăng giá chào bán lên 230.00.

Adam nhận ra rằng hấn ta không thể giữ vị thế bán (short position) của mình tại 225,25 bởi vì hấn ta không có vốn để đáp ứng yêu cầu ký quỹ (margin), nên quyết định mua một hợp đồng để thoát khỏi vị thế bán của mình. Tuy nhiên, vì sự vội vã của Charlie để mua vị thế lớn của hấn, những người bán đã đưa ra giá chào bán của họ lên đến 235.00 và sẽ không chấp nhận bất cứ giá nào thấp hơn! Buộc Adam phải chấp nhận thực hiện yêu cầu và mất 10 xu! Tại thời điểm này có một thương nhân ngoài sàn quyết định cho rằng mấy cái giá này là vô lý và quyết định bán một và hai hợp đồng tại một thời điểm để thiết lập một vị thế bán như Adam đã cố gắng trước đó. Tuy nhiên, hấn có đủ vốn để giữ vị thế của hấn cho đến khi giá giảm và hấn hạ giá yêu cầu của hấn xuống dưới thấp hơn 235.00, nó từng là giá yêu cầu của tất cả những người bán ngô khác.

Thương nhân ngoài sàn này hạ giá yêu cầu của hấn xuống 234.50. Tại mức giá này, giá chào bán của hấn ta là giá tốt nhất có sẵn cho những người mua đu đỉnh. Họ đạt giá yêu cầu của họ và đơn đặt hàng của họ được lấp đầy ngay lập tức. Khi thương nhân ngoài sàn của chúng ta muốn thiết lập một vị thế bán lớn, hấn ta sẽ giảm giá chào bán của mình dưới giá của những người bán cạnh tranh khác một lần nữa và giá yêu cầu của hấn lại khớp lần nữa. Thương nhân ngoài sàn của chúng ta tiếp tục giảm giá chào bán của hấn cho đến khi hấn ta không còn muốn bán nữa, điều này khiến cho những người bán hàng cạnh tranh giảm giá chào bán của họ.

Mỗi thương nhân mới làm quen đều hiểu ví dụ đơn giản về tạo giá. Điều mà nhiều thương nhân không nhận ra là hoạt động giá không truyền tải thông tin quan trọng nào hơn về việc cây ngô hiện tại sẽ khỏe mạnh ra sao khi rơi mùa thu hơn là dự báo giá táo của mùa xuân tới. Thông tin giá đã truyền đạt nhận định của các thương nhân buôn ngô rằng ngô sẽ đắt hơn trong tương lai. Cái “tại sao” nó sẽ đắt hơn hơn hoàn toàn không quan trọng.

Adam với vị thế bán đầu tiên và thương nhân ngoài sàn của chúng ta, cả hai nhận định rằng giá quá cao và cần phải đảo ngược và xuống thấp hơn. Thật không may, Adam vào vị thế bán của hấn quá sớm và buộc phải thoát giao dịch của hấn với sự thua lỗ. Cái giá mà Adam quyết định để thoát khỏi giao dịch thua lỗ của hấn không được thực hiện miễn cưỡng. Adam phải thoát khỏi giao dịch này bởi vì hấn ta không thể đáp ứng được cuộc kêu gọi ký quỹ dự kiến để duy trì vị thế của mình.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Kể từ khi giao dịch này được thực hiện dưới sự bắt buộc, nó là mức giá cao 235.00 đại diện cho thị trường nội bộ? Nó có phải là giá trị thực của ngô không? Không, nó đại diện cho giá trị mà người bán nhận định được ngay khi họ tập trung vào. Bất cứ khi nào người bán đồng ý rằng giá sẽ tiếp tục cao hơn và từ chối giảm giá chào bán hoặc yêu cầu giá của họ, bạn đang thấy một thị trường đang trở nên cuồng loạn. Chỉ vì ngô được giao dịch ở mức 235.00 trong khi Charlie lại có được vị thế của hắn là không liên quan.

CHƯƠNG 4

BẢN CHẤT THẬT SỰ CỦA THỊ TRƯỜNG

Bản chất thực sự của thị trường là gì? Thị trường đơn giản bao gồm các nhà giao dịch tập trung vào một đơn vị thời gian với mọi kỳ vọng rằng hành động giá thị trường sẽ di chuyển theo hướng ưu tiên trong đơn vị thời gian đã được thiết lập của họ. Các nhà giao dịch có các mức vốn khác nhau, kinh nghiệm và khả năng chịu rủi ro khác nhau. Vì các nhà giao dịch có các mức vốn khác nhau, họ cũng có những thời hạn khác nhau hoặc thời gian “bao bọc” mà họ chọn để tập trung vào. Khi thị trường có hành vi trong một hình dáng nhất định trong khoảng “đơn vị thời gian” này, thì nhà giao dịch đang tập trung vào “đơn vị thời gian” này sẽ đảm nhiệm một hành động hoặc những hành động nhất định.

Lý do khiến giá di chuyển là do các nhà giao dịch quan sát thực tế của thị trường trong một thời gian nhất định như đọc chính tả bởi số vốn, kinh nghiệm và khả năng chịu rủi ro của họ.” Trong mọi ý nghĩa của từ, hành động thị trường là một cuộc chiến giữa các nhà giao dịch tập trung vào những gì giá sẽ được thực hiện trong 5 phút so với những người chỉ quan tâm đến việc thị trường sẽ ở đâu trong 5 ngày, 5 tuần hoặc 5 tháng. Để phức tạp hơn một chút, những chiến binh này đang sử dụng tiền đi vay của họ trong khi những người khác có nhiều vốn hơn cả Tổng sản phẩm quốc gia của nhiều quốc gia trên thế giới!

Nói chung, nhà giao dịch có số vốn lớn thì người đó càng sẵn sàng chờ đợi giá di chuyển theo hướng của họ. Khi mức vốn tăng lên, khả năng chịu được hành động giá không thuận lợi cũng tăng lên. Những nhà giao dịch có số vốn tốt cũng không thể thiết lập các vị thế lớn cùng một lúc mà không di chuyển giá thị trường đối với vị thế của họ. Nó là lý do tại sao họ lại phải mua vào điểm yếu và bán ở điểm mạnh. Những nhà giao dịch có vốn đầu tư tốt này thường “phai nhòa” xu hướng của các nhà giao dịch tập trung vào các đơn vị thời gian ngắn hơn họ tập trung vào.

John Hayden

Thế tôi đang nói cái gì ở đây vậy? Cái giá mà bạn nhìn thấy trên màn hình máy tính của bạn không hơn gì một con số. Nó có thể là kết quả của hai “quỹ đầu tư trị giá hàng tỷ đô la” đồng ý giao dịch 10,000 hợp đồng ở một mức giá, hoặc có thể là hai nhà sản xuất cà vớ trên ‘40 mẫu Anh’ đồng ý giao dịch một lot ở một mức giá. Bạn không biết. ***Giá là nơi các nhà giao dịch có góc nhìn khung thời gian và mức vốn khác nhau đến với nhau ngay lập tức đồng ý với một mức giá nhất định. Để hiểu được giá cả đang đi đến đâu, điều quan trọng là phải hiểu “góc độ thời gian” nào lực mạnh hơn và sau đó đi theo lực đó.***

“LỰC là bạn của bạn hơn cả xu hướng.”

Hãy cố gắng xác định xem giá sẽ đi đâu bằng cách chỉ sử dụng biểu đồ ngày hoặc biểu đồ 5 phút (hoặc bất kỳ khung thời gian nào bạn muốn hoặc muốn giao dịch) giống như đứng trong hồ giao dịch để xác định nhà giao dịch nào đang thực hiện đặt lệnh cho những nhà giao dịch có kiến thức và/hay số vốn tốt hơn. Trong nhiều cách, chỉ sử dụng một biểu đồ thanh được vẽ trong một đơn vị thời gian thì không có lợi lắm. Để trở thành một nhà giao dịch tuyệt vời, bạn phải phát triển khả năng xem biểu đồ giá trong các đơn vị thời gian khác nhau như các khung tháng, tuần, ngày, 60 phút, 30 phút và 5 phút. Bạn cần phải có khả năng nhận ra khung thời gian nào (hoặc mức vốn hóa) đang tạo hành động giá. Có những lúc khi những nhà giao dịch trong sàn (được hiển thị trên biểu đồ thanh 5 giây) đang tạo ra tất cả sự biến động trên thị trường. Có những lúc khác nó sẽ là những nhà giao dịch 60 phút đang chiếm ưu thế hành động. Trong khi vào các thời điểm khác, nó lại là những nhà giao dịch tuần là lực trọng yếu trong thị trường.

Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối sẽ giúp xác định khung thời gian nào chịu trách nhiệm, bởi vì nó ngay lập tức chuyển tải một lượng lớn thông tin thị trường mà phần lớn các nhà giao dịch khác bỏ qua. Tôi không nói rằng giá cả không quan trọng tại bất kỳ thời điểm nào hay một thể loại nhà giao dịch có được thông tin nhiều hơn một nhóm nhà giao dịch khác. Giá vô cùng quan trọng và thậm chí cả các quỹ tự bảo hiểm rủi ro lớn cũng có thể ‘ngửa bụng mà chết’. Những gì tôi đang cố gắng nhấn mạnh là hai bên đối lập của một giao dịch thường tập trung vào các khung thời gian khác nhau và có các mức vốn hóa hoàn toàn khác nhau.

Sự khôn ngoan giao dịch thông thường nói rằng nếu Adam mua ngô ở mức 220.00 đồng từ Bob và giá giảm đi xuống còn 219,00 thì Adam rất buồn vì hắn ta đang mất tiền. Adam có thể không quan tâm rằng giá đã giảm đi xuống còn 219,00 hoặc 209.00 vì hắn ta tập trung vào một khung thời gian dài hơn nhiều! Trong trường hợp này, cả hai nhà giao dịch vẫn tin rằng họ có một mức giá hợp lý và cả hai nhà đầu tư đều hài lòng với vị thế thị trường của họ.

CHƯƠNG 5

HÀNH VI GIÁ & RSI

Hành vi giá nào đi kèm hoặc khen ngợi hành vi của Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối? Như chúng ta sẽ thấy, có một số đặc điểm hành vi RSI nhất định chỉ ra những thứ nhất định như thị trường, đảo chiều, xu hướng, suy yếu của xu hướng. Trong nhiều trường hợp, có một số hành vi giá nhất định trùng với hành vi RSI này.

Khi chúng ta chọn một đơn vị thời gian nhất định để tạo biểu đồ, chúng ta quyết định tập trung sự chú ý của mình vào những nhà giao dịch cũng nghĩ rằng khung thời gian này là quan trọng. Ví dụ, nếu chúng ta đang xem biểu đồ 5 phút, chúng ta sẽ tập trung vào các nhà giao dịch khác cũng nghĩ rằng biểu đồ 5 phút là (hoặc có thể là) quan trọng. Thuật ngữ “khung thời gian” chỉ đề cập đến khoảng thời gian được sử dụng để tạo các thanh trên biểu đồ. Một nhà giao dịch có khung thời gian 5 phút đang xem biểu đồ có khoảng thời gian của mỗi thanh là 5 phút. Tương tự như vậy, một nhà giao dịch có khung thời gian 30 phút xây dựng biểu đồ với khoảng thời gian thanh là 30 phút.

Hãy nói về cách giá di chuyển từ góc độ của các nhà giao dịch quan sát thị trường từ các khung thời gian khác nhau. Nói chung, các nhà giao dịch tập trung 90% năng lượng của họ vào một khung thời gian. 10% năng lượng còn lại của họ được dành cho việc xem xét nhiều lựa chọn khung thời gian khác nhau có sẵn. Một nhà giao dịch 5 phút cũng có thể xem biểu đồ 30 phút, biểu đồ dạng đánh dấu (tick chart) và biểu đồ ngày. Một nhà giao dịch 60 phút có thể chọn quan sát biểu đồ 10 phút và biểu đồ 240 phút. Điều quan trọng là phải xem xét rằng sự kết hợp của thời gian và đơn vị khoảng thời gian là vô tận.

Trong ví dụ sau, chúng ta sẽ sử dụng các biểu đồ 5, 15, 60 và 240 phút. Bắp ngô đã di chuyển ngang giữa 210 và 230 trong ba ngày qua. Đương nhiên, có những thương nhân bán ngô mỗi khi giá tiếp cận 230 và mua khi giá tiếp cận 210. Trong ví dụ của chúng ta, hôm nay giá sẽ là 230 và sau đó tiếp tục cao hơn lên 230,50 tạo mức cao mới trong 3 ngày. Mức cao mới này rất rõ ràng bởi các nhà giao dịch 5 phút sử dụng biểu đồ 5 phút.

John Hayden

Khi giá tăng trên 230 trên các biểu đồ 5, 15, 60 và 240 phút, trong 5 phút đầu tiên của giao dịch thanh hiện tại đang tăng lên. Nếu chúng ta nhìn vào biểu đồ Nền Nhật, nền sẽ có màu trắng trong tất cả các khung thời gian. Sau 5 phút đầu tiên trên 230, giá tiếp tục tăng lên 232. Trên biểu đồ 5 phút, có 2 thanh đi lên. Trên biểu đồ 15, 60 và 240 phút, chúng ta vẫn chỉ có một thanh di chuyển cao hơn. Nếu giá trong 3 giờ tới sẽ tăng lên mức 240, chúng ta sẽ thấy 36 thanh trên biểu đồ 5 phút biểu thị mức tăng này cao hơn. Chúng ta sẽ thấy 12 thanh trên biểu đồ 15 phút, 3 thanh trên biểu đồ 60 phút và chỉ thanh hiện tại trong biểu đồ 240 phút.

Hiếm khi bạn sẽ thấy tất cả các thanh trong tất cả các biểu đồ di chuyển theo cùng một hướng. Thông thường bạn sẽ thấy một sự tăng điểm theo sau bởi một sự thoái lui theo sau bởi một sự tăng điểm mới đến các mức cao mới. Bởi vì các góc nhìn thời gian khác nhau của các nhà giao dịch khác nhau, các biểu đồ khác nhau cho thấy cuộc đấu tranh giữa Đội Gấu và Đội Bò đang tập trung vào khung thời gian của riêng họ.

Khi giá ban đầu di chuyển trên 230, nó có thể đã thu hút được sự chú ý của tất cả mọi người trong tất cả các khung thời gian hoặc chỉ sự chú ý của các nhà giao dịch ngắn hạn trong 5 phút. Thông thường, các nhà giao dịch khung thời gian dài không quan tâm quá nhiều nếu giá di chuyển trên mức cao trước đó trên biểu đồ khung thời gian ngắn hơn bởi một hoặc hai lần nhích một chút. Họ muốn thấy một sự phá ngưỡng hơn hoặc xem cách giá hoạt động sau khi phá ngưỡng. Trong mọi trường hợp, khi giá chuyển động trên 230, các nhà giao dịch khung thời gian ngắn nhận định sự phá ngưỡng và bắt đầu tích cực đấu thầu ngô với những người đang rất xoắn quẩy khi chạm giá yêu cầu/chào mua. Càng có nhiều nhà giao dịch khớp giá và số lượng người mua tăng lên thì giá giao dịch của ngô cũng được đẩy cao hơn.

Đây là điểm mấu chốt để hiểu – có một giới hạn để bao lâu các nhà giao dịch ngắn hạn sẽ nhận ra được rằng giá hiện tại đang “rẻ”. Ngay khi những nhà giao dịch 5 phút nhận thấy rằng giao dịch cuối cùng không còn “rẻ”, những nhà giao dịch 5 phút sẽ ngừng tích cực đấu thầu ngô. Tại thời điểm này mà người mua không còn sẵn sàng mua ở mức giá chào bán/yêu cầu. Thực tế này khiến một hoặc nhiều người bán chấp nhận giá nào đó thấp hơn giá chào bán và giá sẽ bắt đầu giảm. Thứ duy nhất sẽ cứu đội Bò 5 phút là nếu các nhà giao dịch trong khung thời gian dài tiếp theo tin rằng giá đã có thể sẵn sàng tăng điểm và bắt đầu mua. Ví dụ, các nhà giao dịch 5 phút bắt đầu mua vì giá đã tăng lên đến điểm họ đã từng “phá qua kháng cự” và đang tăng cao hơn. Đối với các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn nữa cũng nghĩ rằng giá đang tăng cao hơn, các nhà giao dịch 5 phút phải đẩy giá đủ cao để thuyết phục họ từ góc nhìn khung thời gian của họ.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Nếu đội Bò trong khung thời gian dài tiếp theo, ví dụ như các nhà giao dịch 15 phút quyết định mua vì một sự phá ngưỡng, sau đó đội Bò 5 phút được cứu trong khi đội Gấu 5 phút đang mất tiền. Đội Gấu 5 phút này buộc phải cắt lỗ vị thế bán của họ khi giá tiếp tục tăng điểm. Quá trình gọn sóng này vẫn tiếp tục, miễn sao là các nhà giao dịch trong mỗi góc nhìn khung thời gian dài hơn tiếp theo tham gia thị trường theo cùng một hướng.

Một sự tăng điểm ngắn hạn sẽ thất bại nếu các nhà giao dịch ngắn hạn đẩy giá cao hơn và các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn quyết định rằng giá “quá cao”. Những nhà giao dịch này có thể bắt đầu bán khống hoặc phai nhòa sự tăng điểm hoặc không làm gì, chờ đợi để mua sự thoái lui (mua lúc giá kết thúc chinh xong). Bởi vì các nhà giao dịch khung thời gian dài thường có vốn tốt hơn và có thể giao dịch nhiều hợp đồng hơn, họ có khả năng ngăn chặn chuyển động giá tăng này. Nếu các nhà giao dịch khung thời gian dài bắt đầu bán một cách nghiêm túc vào khoảng tăng điểm, họ sẽ trúng giá thầu khiến cho các chào mua giảm và ngay lập tức dừng giá ngô tăng. Hoạt động này được tiết lộ rõ nhất trong điều đầu tiên cũng như khung thời gian ngắn hơn của người bán.

Một khi các nhà giao dịch khung thời gian dài hạn bắt đầu bán khống sự tăng điểm, họ đã có tác động vẽ một đường ở trong cát. Họ đã nói với TẤT CẢ các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn cái giá mà họ tin là “quá cao”. Tại thời điểm này, trận chiến trong số nhận định về thị trường ngô là chính xác đã bắt đầu. Các nhà giao dịch ngắn hạn có nhận định chính xác rằng cuối cùng giá sẽ tăng cao hơn hay là các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đúng?

Khi sự thoái lui của sự tăng điểm không sâu, nó biểu lộ một quan điểm mạnh mẽ hơn của các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn so với quan điểm của các nhà giao dịch dài hạn. Ngoài ra, nếu các nhà giao dịch có khung thời gian dài hơn đồng ý với các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn, họ đứng sang một bên thay vì phai nhòa đi sự tăng điểm trước đó biết rằng đội Bò 5 phút sẽ tự xả và giá sẽ thoái lui. Đây là lúc họ xem xét để vào thị trường. Nếu giá ngô thoái lui ít hơn 33% của sự tăng điểm trước, vậy chúng ta có thể nói rằng đội Bò 5 phút mạnh hơn và/hoặc các nhà giao dịch 15 phút đồng ý với quan điểm khung thời gian ngắn hạn. Nếu đội Bò đẩy thoái lui xuống 50% hoặc hơn, các nhà giao dịch 5 phút có thể bị áp đảo bởi một khung thời gian dài hơn mạnh hơn. Nếu thoái lui hơn 66%, các nhà giao dịch trong khung thời gian ngắn hơn gây ra sự biến động giá sẽ gặp rắc rối.

Trong phần tiếp theo, chúng ta sẽ xem xét Sự Thoái Lui theo chiều sâu hơn. Vấn đề bây giờ là các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn đã tạo ra sự tăng điểm đầu tiên và đó là các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn ngăn chặn hoặc không đẩy giá cao hơn. Những nhà giao dịch ngắn hạn này sẽ chỉ đặt giá cao hơn đến một điểm. Đó là vào thời điểm này mà các nhà giao dịch ngắn hạn chuyên nghiệp bắt đầu chốt lời lợi nhuận của họ. Điều duy nhất có thể cứu những người mới làm quen ngắn hạn là các nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn tiếp theo (15 phút trong ví dụ này) quyết định rằng giá có khả năng tăng cao hơn khiến họ đặt giá cao hơn.

John Hayden

Nó cũng giống như khả năng giá sẽ được đẩy xuống thấp hơn khi các nhà giao dịch dài hạn quyết định rằng giá quá cao và bắt đầu bán. Sau khi tạm dừng sự tăng điểm bằng cách bán vào sức mạnh của nó và buộc giá thấp hơn, các nhà đầu tư dài hạn có thể quyết định rằng giá đủ thấp để bắt đầu mua, cuối cùng đẩy giá lên mức cao mới. Điều này thường được thực hiện sau khi đẩy giá xuống dưới mức thấp trước đó và làm hoảng hốt các nhà đầu tư ngắn hạn cho phép các nhà đầu tư dài hạn một lần nữa làm phai nhòa các nhà đầu tư ngắn hạn bằng cách mua vào điểm yếu. Khi các nhà giao dịch khung thời gian khác nhau đấu tranh với nhận định của ai đó là chính xác hơn, các sự thoái lui và tăng điểm bộc lộ bản thân trong các biểu đồ thanh và quan trọng hơn là ở trong RSI. Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối cho thấy khi nào các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn tiếp theo đồng ý với các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn và khi họ từ chối.

Nếu mọi người đồng ý rằng giá đang tăng cao hơn, giá thị trường sẽ tăng mạnh. Vào những ngày khi có sự đồng thuận mạnh nhất, ở đó có một động thái giới hạn! Vào những ngày này, giá chỉ di chuyển theo một hướng và thương hại những nhà giao dịch nghèo rớt mùng tơi những người đối diện với động thái này!

Vì có rất nhiều thị trường khác nhau và khung thời gian khác nhau ở những thị trường này, nó trở nên vô cùng khó khăn để mô tả một toàn bộ chuỗi các thanh, cái sẽ chỉ báo khi các nhà giao dịch ngắn hạn đang mệt mỏi. Mỗi thị trường và khung thời gian là khác nhau và có một cái nhìn khác nhau. Đây là một chủ đề rất phức tạp và vượt ra ngoài mục tiêu của cuốn sách này.

Là một nhà giao dịch, bạn đang tìm kiếm một mô hình nhất định, hành vi của giá, hoặc chỉ báo tái xuất hiện trong những gì dường như là kiểu ngẫu nhiên. Khi mô hình này xuất hiện, nó báo tín hiệu một sự đảo chiều về giá. Mô hình này có thể không xảy ra ở mọi đảo chiều giá nhưng nó thường chỉ báo sự đảo chiều với xác suất cao. Ví dụ, khi nhìn vào biểu đồ 5 phút của tiền S&P 500, một mô hình giá xuất hiện đôi khi ngay trước khi giá đảo ngược thấp hơn là 2 mô hình belt hold lines đang nắm giữ với sự đóng cửa ở mức cao xuất hiện ở trong một sự tăng điểm. Một lời giải thích ngắn gọn về mô hình tăng belt hold lines là nó là một hình nến, nơi sự mở cửa cũng thấp và sự đóng cửa tại hoặc rất gần mức cao.

2 mô hình tăng belt hold lines hoạt động bất cứ khi nào các nhà giao dịch khung thời gian 5 phút chiếm ưu thế. Khi một khung thời gian dài hơn tham gia vào trận chiến, mô hình này sẽ thất bại. Khung thời gian dài hơn có thể là 7, 10, 15, 18 phút hoặc v.v... Logic này hoạt động ngày hôm nay (2/2002), nhưng có lẽ sẽ không hoạt động trong tương lai vì các đặc tính thị trường đang thay đổi liên tục. Kết quả là, đặc tính nến sẽ cần phải được thay đổi hoặc số lượng mô hình belt hold lines được tham chiếu trong quá khứ có thể cần phải được thay đổi.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Bạn là người quyết định tốt nhất hành vi giá nào sẽ chỉ báo cho bạn khi một khung thời gian cụ thể chiếm ưu thế. Tôi nhận ra rằng nhiệm vụ này có thể xuất hiện khó khăn, nhưng nó không phải là khó khăn như ban đầu nó xuất hiện. Bạn muốn khám phá thanh hoặc mối quan hệ nền xảy ra ở các đỉnh hoặc đáy của thị trường. Nó sẽ ổn nếu hành vi này không hoạt động mọi lúc vì thất bại sẽ chỉ ra rằng một khung thời gian khác đã trở thành người chơi chiếm ưu thế. Làm thế nào để bạn biết khi nào một khung thời gian cụ thể chiếm ưu thế trong một sự tăng điểm thị trường hoặc suy giảm? Khi giá tăng hoặc giảm và mô hình trông giống như một cầu thang, nó thường chỉ báo một khung thời gian đang chiếm ưu thế.

Xây dựng một biểu đồ bằng cách sử dụng Nến Nhật trong bất kỳ khung thời gian nào bạn thích, in 30 trang biểu đồ, xác định các đỉnh và đáy, và bắt đầu tìm kiếm các mô hình nền. Nhìn vào các mối quan hệ của các râu, mở cửa, mức cao, mức thấp và đóng cửa. Hãy nhớ rằng bạn đang tìm kiếm các mối quan hệ xảy ra không thường xuyên. Khi chúng xuất hiện, chúng thường biểu thị một đỉnh hoặc đáy. Nó không quan trọng nếu chúng nó thất bại ở những thời điểm này, bạn đang sử dụng các mô hình này kết hợp với phân tích RSI. RSI là phương tiện chính mà chúng ta sẽ giao dịch. Bạn sẽ sử dụng các mối quan hệ này như một trợ giúp để xác định các đỉnh và đáy.

CHƯƠNG 6

LÝ THUYẾT THOÁI LUI CƠ BẢN

Trong chương trước, chúng ta đã biết rằng mức độ vốn của một nhà giao dịch phần lớn quyết định khung thời gian mà họ tập trung vào với năng lực lớn nhất. Trong phân tích của chúng ta, chúng ta muốn biết khoảng thời gian nào đang trong tầm kiểm soát hoặc có động lượng và liên kết giao dịch của chúng ta với khung thời gian đó. Là nhà giao dịch, chúng ta muốn giao dịch với nhóm phù hợp nhất với số vốn và thời hạn của chính chúng ta. Tuy nhiên, chúng ta phải luôn giao dịch trong sự liên kết với động lượng mạnh nhất. Có ba cách để thực hiện điều này: một sự hiểu biết thấu đáo về chuyển động giá, các mức thoái lui và Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối.

Một câu hỏi phổ biến liên quan đến khung thời gian là, “Cái gì được coi là một khung thời gian dài hay ngắn?” Quyết định này là chủ quan đối với mỗi nhà giao dịch và phần lớn dựa trên vốn của họ. “Khung thời gian” thường được ưu tiên là phạm vi giá trung bình trong một khoảng thời gian cố định được chuyển thành tiền nằm trong khả năng chịu rủi ro của thương nhân. Nói cách khác, một nhà giao dịch thiếu vốn gặp khó khăn trong việc đáp ứng yêu cầu ký quỹ (margin) đối với S&P E-Mini có thể thoải mái với khoản lỗ \$200, tương ứng với phạm vi trung bình của thanh 5 phút - nhưng sẽ bị tàn phá với khoản lỗ \$2.000, tương ứng với phạm vi của một thanh hai giờ hoặc bốn giờ. Kết quả là, một nhà giao dịch thiếu vốn sẽ tập trung hầu hết năng lực của mình vào giao dịch biểu đồ 5 phút. Nhà giao dịch có vốn hóa tốt hơn sẽ tập trung hầu hết năng lực của mình vào giao dịch một khung thời gian dài hơn như các thanh 2 giờ.

Từ thời điểm này trở đi, tôi sẽ sử dụng S&P trong suốt thời gian của cuốn sách. Khi giao dịch trong ngày, có ba khung thời gian chi phối có tầm ảnh hưởng rất quan trọng: khung thời gian lớn (biểu đồ ngày), khung thời gian trung gian (biểu đồ 30 phút) và khung thời gian ngắn (biểu đồ 5 phút). Nói chung, điều này đúng cho tất cả các thị trường. Trong các ví dụ sau, tôi sẽ sử dụng biểu đồ 5 phút. Xin lưu ý rằng tỷ lệ phần trăm áp dụng ở tất cả các thị trường và khung thời gian. Khi giao dịch vị thế, ba khung thời gian chi phối là ngày, tuần và tháng.

John Hayden

Để giải thích đầy đủ lý thuyết về sự thoái lui sẽ đòi hỏi một cuốn sách khác vì nó là một chủ đề rất có liên quan. Tuy nhiên, các giải thích sau đây về các khái niệm thoái lui cơ bản là đủ để hiểu được RSI.

Trước khi thảo luận về lý thuyết thoái lui, chúng ta cần thảo luận về một nhà toán học tên là Leonardo Fibonacci de Pisa, người đã sống vào năm 1202 sau CN. Ông quyết định nghiên cứu những thỏ có thể sinh sản nhanh như thế nào dưới những hoàn cảnh giả định lý tưởng. Ông muốn xác định bao nhiêu cặp thỏ ông sẽ có nếu ông ta đặt một cặp giống thỏ 2 tuần tuổi trong một cánh đồng. Thỏ cái thụ thai trong một tháng tuổi với thời gian mang thai là một tháng. Vào cuối hai tháng, con cái có thể sinh con. Fibonacci đã giới hạn số lượng thỏ con giả định mà một con cái có thể đẻ được hai (một cái, một đực). Ông tiếp tục giả định rằng thỏ sẽ không bao giờ chết và mỗi con cái sẽ sản sinh hai con thỏ mỗi tháng từ tháng thứ hai trở đi cho năm tiếp theo.

Vào cuối Tháng # 1, hai con thỏ giao phối và ở đây là 1 cặp thỏ. Vào cuối Tháng # 2, có cặp ban đầu và một cặp thỏ con mới, được 2 cặp thỏ. Vào cuối tháng 3, cặp ban đầu có một cặp thỏ con khác, được 3 cặp thỏ. Vào cuối tháng 4, một cặp thỏ con khác nữa sinh ra từ cặp ban đầu và một cặp thỏ con sinh ra từ cặp đầu tiên sinh vào cuối tháng thứ hai cho chúng ta 5 cặp thỏ. Bằng cách tiếp tục bài tập này, bạn có thể thấy rằng trình tự là: 1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, ... Công thức cho trình tự là:

$$f(n)=f(n-1)+f(n-2), \text{ if } n>2.$$

Dãy số này (1, 1, 2, 3, 5, 8, 13, 21, 34, ..) được nhìn thấy trong tự nhiên khi ta kiểm tra cây tổ ấm của ong mật. Cây tổ ấm của một con ong thợ đực bay có theo sau: một phụ huynh (đàn ong thợ đực kết quả từ trứng chưa được thụ tinh của ong chúa) 2 ông bà, 3 cụ, 5 kỵ, và 7 cao tổ (bố mẹ của kỵ). Chu kỳ này cũng xảy ra trong hiện tượng tự nhiên khác.

Chúng ta có thể thấy rằng chuỗi số Fibonacci xảy ra trong tự nhiên bằng cách đếm số lượng cánh hoa trên một bông hoa. Một số bông hoa có số lượng cánh hoa rất chính xác, trong khi những bông hoa khác, nếu tính trung bình, sẽ có số lượng cánh hoa sau.

<http://www.maths.surrey.ac.uk/hosted-sites/R.Knott/Fibonacci/fib.html>

Bảng # 4 – Số Fibonacci trong Hoa

# Cánh hoa	Hoa
3	Loa Kèn, Diên Vĩ
5	Chi Mao Lương, Dã Tường Vi, Chi Thúy Tước, Chi Hoa Bồ Câu
11	Chi Thúy Tước
13	Cúc Đại, Cineraria (họ Cúc)
21	Chi Cúc Tây, Cải Ô rô
34	Chuối Mễ, Pyrethrum (họ Cúc)
55,89	Chi Cúc tây

Bảng # 5 - 50 Số Fibonacci đầu tiên (số ĐẬM NÉT cũng là số nguyên tố)

0	55	6,765	832,040
1	89	10,946	1,346,269
1	144	17,711	2,178,309
2	233	28,657	3,524,578
3	377	46,368	5,702,887
5	610	75,025	9,227,465
8	987	121,393	14,930,352
13	1,597	196,418	24,157,817
21	2,584	317,811	39,088,169
34	4,181	514,229	63,245,986

Có ai nhớ nơi Chỉ Số Trung Bình Công Nghiệp Dow Jones gặp phải ngưỡng kháng cự vào năm 1973 hay 2000 không?

Nếu chúng ta đặt dãy số Fibonacci trong một cột và chia số Fibonacci đầu tiên cho số Fibonacci kế tiếp theo, chúng ta có được một dãy số trong Cột A. Nếu chúng ta chia từng số cho một số trước đó, chúng ta sẽ tìm thấy chuỗi số sau trong Cột B.

Bảng # 6 – Tỷ lệ tích số Fibonacci

Fibonacci #	A Hàng #N / HàngN + 1	B Hàng #N / HàngN - 1
1		
1	1.00000	1.00000
2	0.50000	2.00000
3	0.66667	1.50000
5	0.60000	1.66667
8	0.62500	1.60000
13	0.61538	1.62500
21	0.61905	1.61538
34	0.61765	1.61905
55	0.61818	1.61765
89	0.61798	1.61818
144	0.61806	1.61798
233	0.61803	1.61806
377	0.61804	1.61803
610	0.61803	1.61804

Chúng ta có thể mở rộng khái niệm chia số Fibonacci cho số Fibonacci tiếp theo và có được bảng sau đây (chỗ "N" là Hàng #):

Bảng # 7 – Tỷ lệ tiếp theo Fibonacci

Fibonacci #	N/N+1	N/N+2	N/N+3	N/N+4	N/N+5	N/N+6
1						
1	1.0000	0.5000	0.3333	0.2000	0.1250	0.0769
2	0.5000	0.3333	0.2000	0.1250	0.0769	0.0476
3	0.6667	0.4000	0.2500	0.1538	0.0952	0.0588
5	0.6000	0.3750	0.2308	0.1429	0.0882	0.0545
8	0.6250	0.3846	0.2381	0.1471	0.0909	0.0562
13	0.6154	0.3810	0.2353	0.1455	0.0899	0.0556
21	0.6190	0.3824	0.2364	0.1461	0.0903	0.0558
34	0.6176	0.3818	0.2360	0.1458	0.0901	0.0557
55	0.6182	0.3820	0.2361	0.1459	0.0902	0.0557
89	0.6180	0.3819	0.2361	0.1459	0.0902	0.0557
144	0.6181	0.3820	0.2361	0.1459	0.0902	0.0557
233	0.6180	0.3820	0.2361	0.1459	0.0902	0.0557
377	0.6180	0.3820	0.2361	0.1459	0.0902	0.0557

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Những tỷ lệ này nhanh chóng tiếp cận trạng thái cân bằng mà kết quả hầu như không thay đổi. Chúng ta có thể lấy những con số này và tạo ra một bảng các mức thoái lui dựa trên dãy số Fibonacci. Đây là Bảng Thoái Lui.

Bảng # 8 – Bảng Thoái Lui

0.0557
0.0902
0.1459
0.2361
0.3333
0.3820
0.5000
0.6180
0.6667
0.7630
0.8541
0.9098
0.9443

Tóm lại, dãy số Fibonacci được phát hiện cách đây hơn 800 năm. Các mối quan hệ được dựa trên hiện tượng tự nhiên xuất hiện trong trình tự cố định. Cách chính các nhà giao dịch sử dụng chuỗi không phải là dãy số, mà các tỷ lệ được tạo ra khi các số được chia thành một số Fibonacci trước. Các tích số thập phân của những con số này được sử dụng trong lý thuyết thoái lui. Sử dụng lý thuyết thoái lui, chúng ta có thể nhập vào một vị thế mới hoặc thêm vào một vị thế hiện có. Khi giá bị phản ứng, chúng ta có thể sử dụng "giá phản ứng" làm giá dừng.

LÝ THUYẾT THOÁI LUI CƠ BẢN

Khi nhìn vào biểu đồ giá, rõ ràng là giá dao động lên và xuống. Những biến động này dường như xảy ra một cách ngẫu nhiên. Khi bạn trở nên thoải mái hơn khi làm việc với khái niệm rằng đa khung thời gian được phản ánh trong bất kỳ biểu đồ nào, sự ngẫu nhiên rõ ràng này trở nên dễ hiểu hơn. Tuy nhiên, điều quan trọng là bạn phải hiểu khi nào giá thoái lui động thái trước đó của nó và tìm thấy hỗ trợ hoặc kháng cự tại 14.6%, 23.7%, 38.2%, 50%, 61.8%, 76.3% hoặc 85.4%, thị trường nói cho bạn biết rằng "phát hiện" một số trọng điểm. Số trọng điểm này bạn nên nhớ khi đặt dịch điểm dừng (trailing stop) của bạn.

John Hayden

Nếu thị trường đang tăng điểm, chúng ta có thể kỳ vọng rằng ở một số điểm đội Bò sẽ cảm thấy mệt mỏi và giá sẽ thoái lui một phần trong đợt tăng điểm trước đó của họ. Sự thoái lui này sẽ lớn hơn 5,5% và ít hơn 38,2% sự chuyển động, nếu xu hướng tăng mạnh. Nếu xu hướng tương đối mạnh, mức thoái lui sẽ là 38,2% đến 50%. Sự thoái lui sẽ nằm trong khoảng từ 50,0% đến 66,7% nếu xu hướng cao hơn có nguy cơ thất bại. Nếu thoái lui nằm trong khoảng từ 66,7% đến 85,4%, xu hướng có khả năng thất bại cao.

Với mục đích của chúng ta, có ba loại thoái lui cơ bản — nông, trung bình và sâu. Hiểu được lý thuyết thoái lui cơ bản sẽ giúp chúng ta xác định liệu xu hướng có mạnh, trung bình hay yếu bởi tỷ lệ thoái lui của nó. Ngoài sự thoái lui thị trường cơ bản, còn có những sự lặp lại phức tạp liên quan đến đa khung thời gian bao gồm các chu kỳ thời gian dài hơn hoặc ngắn hơn. Những sự giải thích phức tạp này sẽ không được thảo luận trong cuốn sách này. Trước khi sử dụng lý thuyết thoái lui, chúng ta phải cho phép giá chuyển động một số điểm và thời gian nhất định. Ví dụ, nếu chúng ta đang theo một sự tăng điểm trong S&P và đang xem biểu đồ 30 phút, vậy chúng ta muốn sự tăng điểm di chuyển nhiều điểm hơn và kéo dài hơn trên biểu đồ 5 phút trước khi cố gắng sử dụng lý thuyết thoái lui.

Câu hỏi đặt ra thường xuyên nhất là bao nhiêu lượng chuyển động giá là cần thiết trước khi lý thuyết thoái lui có thể được sử dụng hiệu quả? Ở một phía cạnh nào đó, câu trả lời là chủ quan. Giá thoái lui thấp hơn sau khi tăng điểm bởi vì các nhà giao dịch trong khung thời gian bắt đầu sự tăng điểm đang mệt nhọc và đã quá mức bản thân trong khi vội vã/đẩy giá lên cao hơn. Chúng ta muốn xác định số lượng chuyển động giá cho từng khung thời gian trọng yếu (ngày, 30 phút, 5 phút) sẽ chỉ ra rằng các khung thời gian tương ứng này đang quá tải. Chúng ta đang chỉ quan sát chuyển động giá trong số lượng các điểm - không phải là mô hình giá. Có hai cách để đạt được mục tiêu này.

Phương Pháp Thứ Nhất: Xác định trung bình chuyển động giá cho mức trung bình tăng/giảm trong khung thời gian mà chúng ta đang xem. Điều này được thực hiện bằng cách xem xét ít nhất 100 hoặc hơn các sự tăng điểm trước đó, và sự tụt nhanh trong khung thời gian để nghiên cứu. Bằng cách quan sát số điểm trước khi một sự thoái lui xảy ra ở trên mức trung bình, chúng ta có thể đánh giá chính xác khi nào một sự chuyển động có thể kết thúc và sẵn sàng bắt đầu một sự thoái lui. Ví dụ, nếu chúng ta quan sát rằng trong 100 phiên tăng điểm trước đó trong biểu đồ 5 phút đã di chuyển trung bình 7 điểm – vậy chúng ta biết rằng sau khi giá thị trường đã di chuyển 6 điểm, các nhà giao dịch chuyên nghiệp 5 phút thường sẽ tìm kiếm lợi nhuận.

Phương Pháp Thứ Hai: Tính toán phạm vi giá trung bình cho mỗi thanh trong một khoảng thời gian dài hơn và sử dụng tỷ lệ phần trăm của phạm vi đó để biết số lượng chuyển động giá là cần thiết trước khi sử dụng lý thuyết thoái lui. Khung thời gian dài hơn để sử dụng là một khoảng nơi “một khoảng thời gian” trong khung thời gian dài hơn bao gồm 13 khoảng thời gian ngắn hơn.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Hãy tưởng tượng xem biểu đồ 30 phút của tiền S&P. Chúng ta biết rằng có trung bình 390 phút trong ngày giao dịch hoặc 13 thanh 30 phút. Để sử dụng lý thuyết thoái lui trên biểu đồ 30 phút, chúng ta cần phải biết khi nào các nhà giao dịch 30 phút có thể mệt mỏi. Chúng ta có thể kiểm tra nhiều sự tăng điểm trước đây đáng kể trên biểu đồ 30 phút hoặc chúng ta có thể lấy phạm vi trung bình cao và thấp trong khung thời gian dài hơn đáng kể tiếp theo nhân với hệ số 13. Trong trường hợp này, nó sẽ là khung thời gian ngày phải mất 13 thanh trong biểu đồ 30 phút để tạo 1 thanh trong biểu đồ ngày.

Sử dụng phạm vi trung bình 10 ngày của S&P để cho biết khi các nhà giao dịch trong 30 phút mệt mỏi sẽ cho chúng ta biết khi nào chúng ta nên bắt đầu kỳ vọng một sự thoái lui thị trường. Nếu chúng ta sử dụng biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể sử dụng biểu đồ 65 phút để tính toán phạm vi trung bình 10 thanh. Điều quan trọng là sử dụng phạm vi trung bình của các thanh nơi mỗi thanh bao gồm tổng số thanh nhỏ hơn. Nếu bạn từng sử dụng một phạm vi trung bình mà một số thanh bao gồm ít thời gian hơn, thì mức trung bình sẽ bị lỗi. Có 6 tiếng 30 phút trong mỗi phiên S&P. Nếu chúng ta đang sử dụng các thanh 60 phút để xác định phạm vi trung bình 10 thanh, chúng ta không phải sử dụng thanh cuối cùng trong ngày giao dịch trong phép tính để xác định phạm vi trung bình khi nó chỉ bao gồm 30 phút. Điều quan trọng là phải biết trước bao nhiêu bất kỳ sự tăng điểm hoặc giảm điểm nào phải di chuyển trước khi bạn cân nhắc sử dụng các mức thoái lui.

Nếu bạn đang theo dõi phạm vi trung bình của một khung thời gian dài hơn trong thời gian thực và nó bắt đầu nén, thì sự thoái lui nông (không sâu) có thể sẽ không có ý nghĩa. Thông thường, phạm vi trung bình của khung thời gian dài hơn sẽ không giảm. Biết được điều này, chúng ta có thể sử dụng mức thoái lui như một dấu hiệu tốt về sức mạnh xu hướng. Nếu thị trường thấy vùng hỗ trợ với một sự thoái lui nông (ít hơn 38.2%) thì giá sẽ dễ dàng đi qua ngoài mức cao trước đó hoặc mức thấp trước đó (nếu thị trường giảm). Khi sự thoái lui sâu (50% đến 61,8%), đó là dấu hiệu cho thấy thị trường yếu hoặc suy yếu và xu hướng có thể sẽ kết thúc. Giá sẽ khó khăn để đi qua mức cao trước đó nếu thị trường đang tăng điểm hoặc mức thấp trước đó nếu thị trường đang giảm điểm. Các sự thoái lui từ 0.618 đến 0.854 cho thấy dấu hiệu của sự yếu kém của thị trường và cần được xem như một dấu hiệu cho thấy xu hướng có thể đảo chiều. Một sự thoái lui sâu cũng cho chúng ta biết rằng một khung thời gian dài hơn đã nhận thấy sự chuyển động giá trước đó và đó nó chính là các nhà giao dịch khung thời gian dài đã phai nhòa sự chuyển động.

Trước khi ngày giao dịch bắt đầu, điều quan trọng là kiểm tra biểu đồ ngày để biết số các con số chính mà các nhà giao dịch dài hạn đang xem. Dưới đây là các mục cần kiểm tra trên biểu đồ dài hạn hoặc ngày:

Kiểm tra biểu đồ ngày để xác định xu hướng chính.

1. Các số hỗ trợ và kháng cự chính nào đang sử dụng các sự tăng điểm và giảm điểm trước?

John Hayden

2. Chỗ đó từng có một sự tăng điểm hay giảm điểm? Mức kháng cự/hỗ trợ chính là gì?
3. Giá sẽ là bao nhiêu cho một sự thoái lui 38%, 50% hoặc 66% từ mức tăng điểm cao gần đây nhất hay giảm điểm thấp gần đây nhất?
4. Phạm vi trung bình ngày của 10 ngày là gì?

Kiểm tra biểu đồ 30 phút để xác định xu hướng trung gian:

1. Thị trường có làm cho mức cao cao hơn và mức thấp cao hơn cho thấy xu hướng tăng?
2. Thị trường có tạo ra mức thấp thấp hơn và mức cao thấp hơn cho thấy xu hướng giảm?
3. Có một động thái lên hoặc xuống nào tiếp cận 100% phạm vi trung bình ngày của 10 ngày không?
 - a. Nếu đúng, các nhà giao dịch khung thời gian 30 phút có thể đã kiệt quệ hoặc quá mức.
 - b. Nếu động thái nhỏ hơn 100% phạm vi trung bình ngày, thì chúng ta sẽ tập trung sự chú ý vào khung thời gian nhỏ hơn tiếp theo.

Kiểm tra biểu đồ 5 phút để xác định xu hướng ngắn hạn.

1. Giá có di chuyển 40% trong phạm vi trung bình ngày của 10 ngày không?
 - a. Nếu đúng, chúng ta biết các nhà giao dịch 5 phút có lẽ đang mệt mỏi.
 - b. Nếu biểu đồ 5 phút cho biết điểm vào (entry), chúng ta sẽ giảm xuống hành vi giá 1 phút cho cò súng của chúng ta....

Lý thuyết thoái lui cơ bản chỉ được áp dụng khi thị trường có xu hướng tăng hoặc giảm. Nếu thị trường giao dịch giằng co đi ngang, chúng ta không nên sử dụng lý thuyết thoái lui. Nếu giá đã di chuyển 40% của phạm vi trung bình 10 ngày trên biểu đồ 5 phút, chúng ta có thể kỳ vọng rằng các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn đang mệt mỏi và một đợt thoái lui nông sắp xảy ra. Nếu sự thoái lui không nông, đó là bởi vì các nhà giao dịch khung thời gian dài quyết định phai nhòa sự tăng điểm. Trong biểu đồ 5 phút, sự tăng điểm của hơn 50% phạm vi trung bình 10 ngày là một động thái rất lớn và thường cho thấy xu hướng mạnh hơn sẽ tiến triển. Tuy nhiên, động thái 50% trong phạm vi 10 ngày trong biểu đồ 30 phút chỉ là một động thái vừa phải.

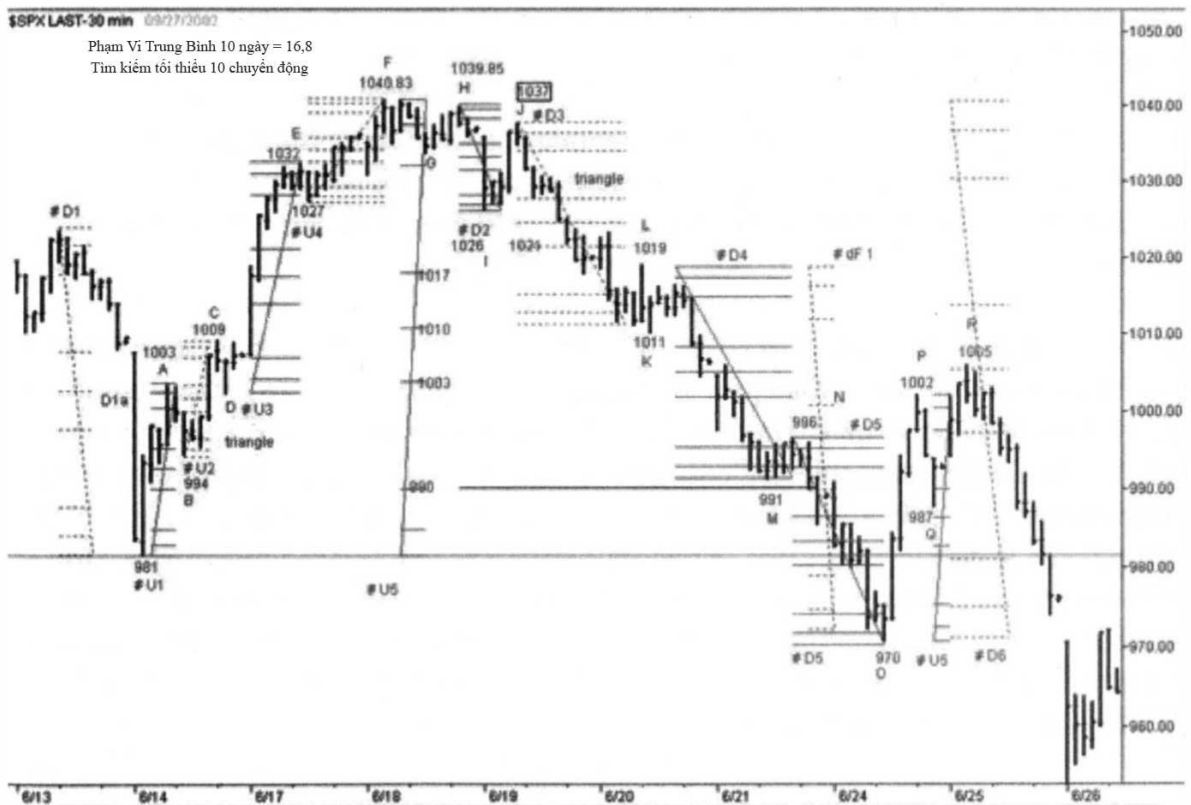
Giả sử rằng chúng ta có xu hướng tăng vững chắc vượt quá 50% phạm vi trung bình ngày của 10 ngày trên biểu đồ thời gian dài hơn (30 phút hoặc ngày) và thấy sự thoái lui không quá 38% trên biểu đồ 5 phút ngắn, thì chúng ta phải chỉ giao dịch theo hướng của xu hướng trung gian.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Bảng # 9 – Sức Mạnh Xu Hướng khi được biểu thị bởi Tỷ Lệ Phần Trăm của Sự Thoái Lui:

Sức Mạnh Xu Hướng	Tối Đa Thoái Lui	Mục Tiêu Đi Lên (mục tiêu đi xuống ngược lại)	Nhận Xét
Rất Mạnh	14.6% to 23.7%	A tới B thêm vào C	Dễ dàng vượt B
Mạnh	38.2%	A tới B thêm vào C	Dễ dàng vượt B
Mạnh Vừa Phải	38.2% to 50%	80% của A tới B thêm vào C	Nên Dễ dàng vượt B
Trung Bình	50%	80% của A tới B thêm vào C	Nên Dễ dàng vượt B
Yếu Vừa Phải	61.8% to 50%	80% của A tới B thêm vào C	Có thể vượt B
Yếu	61.8%	80% của A tới B thêm vào C	Có thể vượt B
Rất Yếu	85.4% to 76.3%	80% của A tới B thêm vào C	Có thể sẽ không vượt B

Biểu Đồ # 1 – Lý Thuyết Thoái Lui Cơ Bản - sử dụng biểu đồ 30 phút tiền S&P



Biểu Đồ # 1 – Mô tả trên trang sau.

John Hayden

1. Trong sự thoái lui D1, giá đã giảm từ 1023 xuống 981. Sau đó, giá tăng lên mức D1a, là mức thoái lui 50%. Chúng ta biết rằng sức mạnh của thị trường giảm chỉ vừa phải từ mức thoái lui này. Chúng ta biết rằng điểm cao tại điểm A không nên bị phá rồi nếu đội Gấu gánh phụ trách.

2. Tại thời điểm này, chúng ta không biết ai là người hoặc khung thời gian nào phụ trách. Chúng ta sẽ vẽ ra một sự thoái lui lên khác U1. Chúng ta biết rằng nếu đội Bò mua ở mức thoái lui 38%, thì họ có thể đang phụ trách. Đây là chính xác những gì xảy ra tại 994 tại điểm B. Chúng ta có thể lấy sự khác biệt giữa 1003 và 981 để có được một mục tiêu đi lên của 22 điểm được thêm vào 994 cho chúng ta một mục tiêu đi lên 1016.

3. Khi giá tăng lên mức C tại 1009, đội Bò đụng độ kháng cự. Điều này trùng với sự thoái lui 61,8% của D1 và một khoảng nhảy giá (breakaway gap) đi xuống. Khi nhìn thấy sự đóng cửa xuống, chúng ta có thể vẽ một sự thoái lui U2 khác và chúng ta thấy rằng đội Bò đã bảo vệ mức 31% và 50%. Sự tăng điểm từ điểm B tới điểm C là rất nhỏ và chúng ta không nên sử dụng nó trên biểu đồ 30 phút này.

4. Sự tăng điểm tiếp theo cho điểm E hoàn toàn phủ nhận xu hướng giảm, D1, trước khi chạm ngưỡng kháng cự tại 1032. Một lần nữa trong việc vẽ sự thoái lui của chúng ta, chúng ta có thể thấy rằng đội Bò đã ngăn chặn bất kỳ sự thoái lui nào dưới 1027 (14.6%) nói cho chúng ta biết rằng xu hướng này rất mạnh.

5. Sự tăng điểm từ 1027 đến 1040 là cố gắng. Chúng ta vẽ một sự thoái lui U4 khác. Hành vi giá khác với các đỉnh trước đó tại điểm A và C và đến một mức độ nào đó điểm E. Chú ý sự thiếu râu trên tại F. Nhìn vào sự thoái lui, chúng ta có thể thấy rằng tại điểm G, đội Gấu đã có thể đóng dưới mức 38% và ở trên 50% khi đội Bò dường như đang đi nghỉ dưỡng. Xu hướng này đã suy yếu đáng kể từ “Rất Mạnh” thành “Trung bình”. Nó không phải là “Mạnh Vừa Phải” vì giá đóng cửa gần ngưỡng thoái lui 50% với một mức thấp trong-thanh dưới 50%. Tại điểm này, nếu đội Bò thất bại trong việc bảo vệ và ngăn chặn bất kỳ phần mở rộng giá nào tới sự đi xuống dưới điểm G, thì sự tăng điểm có thể sẽ kết thúc. Ngoài ra, điểm G quan trọng như một điểm swing quan trọng – hãy chú ý 2 mức thấp cao hơn ở hai bên của nó.

6. Đội Bò điều khiển để tăng giá đến 1039,85 tại điểm H. Giá đã làm ra một mức cao trong-thanh mới ở mức 1039,85 và thất bại trong việc đóng ở trên sự mở cửa của nó. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng sự tăng điểm có thể đã kết thúc. Khi đội Bò đã có thể đóng cửa thị trường dưới điểm G và tạo ra một khoảng nhảy giá (breakaway gap) thấp hơn, đội Bò là lực chiếm ưu thế. Nếu chúng ta giao dịch trong một khung thời gian nhỏ hơn, chúng ta nên ngắn gọn. Tuy nhiên, trong khung thời gian 30 phút, không rõ thị trường đã thay đổi. Chúng ta phải chờ xem hành vi giá mở ra như thế nào. Vẽ một sự thoái lui khác, U5, từ mức thấp 981 đến

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

mức cao 1040. Từ ngưỡng thoái lui này, chúng ta có thể xác định hỗ trợ quan trọng trong bối cảnh khung thời gian dài hơn.

7. Khi giá rơi xuống dưới điểm G, chúng ta bắt đầu vẽ sự thoái lui thấp hơn mới D2 của chúng ta. Khi giá thiết lập mức thấp mới tại 1026, chúng ta biết rằng đội Bò sẽ sẵn sàng cho khoảng nhảy giá (breakaway gap) và nếu họ không đóng cửa trên mức đó, thị trường sẽ sụp đổ một lần nữa. Chúng ta biết điều này vì không có sự thoái lui đáng kể nào khác gần đó. Ngưỡng hỗ trợ dài hạn gần nhất trên U5 là 1017. Điều này cho thấy mức thấp 1026 chỉ là mức thấp tạm thời.

8. Khi đội bò vội vã đóng cửa khoảng nhảy giá (breakaway gap) trong vùng 1036, thị trường đóng cửa trên mức thoái lui 61%. Ngưỡng kháng cự đáng kể cuối cùng cho đội Bò là 85%, chỗ mà đội Bò không thể đạt. Từ thông tin này, chúng ta biết rằng đội Gấu có thể sẽ đạt được mục tiêu 1017 và có thể là 1010.

9. Khi giá giảm xuống điểm I tại 1026, nó có thể rằng chúng ta đã bắt đầu một thị trường giảm lớn nếu đội Bò thất bại trong việc bảo vệ ngưỡng hỗ trợ tại 1017 (38% mua thoái lui), hoặc 1010 (50%). Giá tiếp tục rơi tìm ngưỡng hỗ trợ tạm thời tại 1017 và cuối cùng dừng lại tại 1011. Về sự thoái lui D3 mới của chúng ta, chúng ta có thể thấy rằng 38% bán thoái lui của chúng ta sẽ là tại 1021. Trên thanh tiếp theo, đội Bò tăng giá lên mức 1019 trước khi đóng cửa ở mức thấp trong-thanh. Đối với 3 thanh tiếp theo, đội Bò không thể đóng cửa trên mức thoái lui bán 14,6%. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng cái mũi nhọn lên 1019 là không có gì hơn một sự tăng điểm bò trong một khung thời gian nhỏ hơn 30 phút. Chúng ta biết rằng xu hướng gấu “rất mạnh” và không đóng cửa trên ngưỡng thoái lui 14,6%. Ngoài ra, chúng ta biết rằng thị trường giảm sẽ trở nên lớn với mức 1010 từng là ngưỡng thoái lui 50% của đợt tăng điểm trước đó. Nếu đội Bò sẽ mua, BÂY GIỜ sẽ là thời điểm. Trên thực tế là họ đã lỡ tàu quá rõ ràng bởi ngọn nến đen lớn đóng cửa dưới 1011. Khi giá đóng cửa dưới 1011, chúng ta biết rằng đội Gấu chiếm ưu thế và sẽ đẩy giá tới mục tiêu 993 được tính bằng $[1019 - (1037 - 1011)]$. Mức giá này đã đủ gần với mức thoái lui 61% của đợt tăng điểm trước đó, nó khẳng định rằng giá này sẽ chạm 990 trước khi tìm thấy bất kỳ ngưỡng hỗ trợ nào.

10. Giá chạm mức thấp của 991 tại điểm M. Sau đó, họ ở lại mức thoái lui 14,6% trước khi bán lại một lần nữa. Việc đóng cửa trên đường kháng cự 14,6% bị bỏ qua vì nó gần đến mức đó. Chúng ta một lần nữa có thể dự kiến mức thấp mới tới 968 từ $[996 - (1019 - 991)]$. Giá một lần nữa đạt được mục tiêu. Mức thấp tại điểm M (991) quan trọng khi nhiều nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng có lẽ mô hình hai đáy đã hình thành. Tuy nhiên, bằng cách sử dụng lý thuyết thoái lui cơ bản, chúng ta có thể nói rằng xu hướng thị trường giảm vẫn “rất mạnh”. Tại sao mọi người thậm chí còn nghĩ đến việc mua nó?

John Hayden

11. Giá đã phá ngưỡng thông qua ngưỡng hỗ trợ chính tại 981 dừng lại tất cả các nhà giao dịch thế mua (long) nghĩ rằng một mô hình hai đáy được hình thành và tìm thấy ngưỡng hỗ trợ tại 970. Đây là nơi chúng ta dự báo mức thấp sử dụng lý thuyết thoái lui. Thanh tiếp theo cho thấy đội Bò mua vào thị trường đẩy giá trở lại trên mức 981 thoái lui 50% cú lao trước đó trong một thanh. Tại thời điểm này, chúng ta sẽ các mức thoái lui của chúng ta, D5, và bởi vì nó cũng có thể là một mức thấp đáng kể chúng ta sẽ vẽ một mức thoái lui D6. Giá tăng lên 1002 sau khi tăng lên trên 986, nơi từng là ngưỡng thoái lui 61,8% cho D5. Tại thời điểm này, chúng ta đã biết rằng xu hướng Gấu đã thay đổi từ “xuống rất mạnh” thành “yếu.” Ở đây chúng ta bắt đầu tập trung sự chú ý vào mức thoái lui D6.

12. Giá tăng điểm về điểm P tại 1002 trước khi chạm ngưỡng kháng cự. Mức giá này từng nằm ngay trên mức thoái lui 31.8% của D6 và mức 61.8%. Từ phân tích của chúng ta, chúng ta biết có khả năng rất tốt rằng đội Gấu trong khung thời gian dài hơn 30 phút một lần nữa sẽ bán khống (short) - giống như đội Bò nên bảo vệ 1017, 1010 và 1003. Nhìn vào biểu đồ và so sánh hành động giá tại các điểm P và R so với điểm K. Trong mọi trường hợp, một khi chúng ta thấy sự đóng xuống, chúng ta vẽ lên mức thoái lui U5. Trong thanh tiếp theo, giá giảm xuống điểm Q tại 987, nơi chúng ta tìm thấy đội Bò đẩy giá cao hơn được biểu thị bởi sự hình thành 'búa'. Mức 50% re-test của U5 là 986. Chúng ta có thể xác định mục tiêu đi lên của 1002 từ [1002-987)+987].

13. Giá tăng lên điểm R tại 1005, là mức 50% re-test của sự giảm điểm mạnh D6. Đó là vào thời điểm này mà đội Gấu phải ngăn chặn đội Bò khỏi đẩy giá cao hơn và nên bắt đầu đạt giá thầu trong sự vội vã của họ để được bán khống.

Biểu Đồ # 2 - Lý Thuyết Thoái Lui Cơ Bản - sử dụng biểu đồ tương lai S&P 3 phút



Biểu Đồ # 2 - Mô Tả:

1. Tại điểm A, chúng ta có thể thấy rằng mức cao là 1000 ngay trước khi tạo hình tam giác, cái mà không hiển thị trên biểu đồ 30 phút. Hành động giá rơi ra khỏi sự tắc nghẽn để tạo ra một mức thấp mới. Động thái này từ 1000 đến 979 xuất hiện trong một biểu đồ 30 phút giống như trên biểu đồ 3 phút. Với mức giá thấp là 979, chúng ta có thể biết rằng nhiều lệnh bán còn lại dưới mức 980 và các nhà giao dịch trong sàn đã sẵn bán cho họ. Điều gì xảy ra tiếp theo trong khung thời gian nhỏ/ngắn sẽ nói cho chúng ta biết phải làm gì.

2. Đội Bò tăng giá tới điểm C, là mức thoái lui 61,8% từ điểm A đến điểm B. Chúng ta biết rằng xu hướng Gấu "yếu vừa phải" thành "yếu." Sự do dự xuất phát từ đường sóng cao được tạo ra tại C. Điều này thường là dấu hiệu cho thấy rằng một đỉnh ở trong, cái sẽ làm cho thị trường giảm "yếu" thay vì "yếu vừa phải." Chúng ta mua, bán hay đợi? Tôi sẽ chờ xem điều gì xảy ra tiếp theo khi sự thoái lui 61.8% xảy ra trong 3 thanh. Nếu đội Bò tìm thấy ngưỡng hỗ trợ tại hoặc trên mức 31,8% re-test, chúng ta mua. Okay, ngon chứ?

John Hayden

Nếu không thì chúng ta sẽ bán không thị trường trong phiên tăng điểm tiếp theo. Giá tìm thấy ngưỡng hỗ trợ tại điểm D tại 987,75. Ngưỡng hỗ trợ 31.8% là tại 987.25. Một đơn đặt hàng mua tại 988.25 hoặc tốt hơn có thể đã được nhập bởi vì cửa -low từ 2 thanh trước đó. Tuy nhiên, đặt cược an toàn hơn là chờ hoặc sử dụng khung thời gian nhỏ hơn để phân tích. Chúng ta có thể tính toán mục tiêu tăng tại 1001 từ $[(992,25 - 979,0) + 987,75]$.

3. Giá chạy lên đến 995,5 tại điểm E tạo nên 2 đỉnh trong một biểu đồ 1 phút, nơi họ đụng phải kháng cự. Giá xuống đúng 990,75 tại điểm F, nơi chúng ta vào một giao dịch thế mua (long). Một lệnh mua nên được đặt tại 991.5, là mức thoái lui 50% của điểm D đến điểm E và hai đáy trong một khung thời gian nhỏ hơn. Điểm dừng lỗ của chúng ta sẽ chỉ nằm dưới mức thoái lui 61.8% tại 990.5. Tại điểm F, chúng ta biết rằng điểm A đến điểm B của Bò lao có thể kết thúc khi giá đã thoái lui hơn 61.8%. Điều này làm cho xu hướng Bò trong khung thời gian dài hơn “yếu”. Chúng ta biết rằng sự Bò tăng điểm hiện tại là “mạnh” được đo bằng điểm B đến điểm E. Chúng ta cũng biết rằng điểm swing tại điểm E là quan trọng bởi vì có 2 mức cao thấp hơn ở hai bên của điểm E. Chúng ta cũng biết rằng với giá đóng cửa của đội Bò tại 995,5, họ phù nhận một điểm swing nhỏ đội Bò đã thực hiện trước đó tại 994,5. Do đó, chúng ta có thể yên tâm khi đặt lệnh giới hạn ở 991.5. Chúng ta có thể dự đoán rằng sự tăng điểm đi lên này sẽ đưa giá lên 1007.25 dựa trên $[(995.5-979.0) + 990.75]$

4. Giá tăng lên điểm G ở 997.5 trước khi chạm ngưỡng kháng cự mạnh hơn. Một lần nữa, chúng ta vẽ các mức thoái lui và thấy rằng đội Gấu không thể đẩy giá thấp hơn mức 31,8% re-test, vậy chúng ta biết rằng xu hướng tăng vẫn còn mạnh.

5. Khi thị trường chọc nhọn lên điểm H, chúng ta biết rằng đội Bò đang gặp rắc rối. Chúng ta biết điều này vì nhiều lý do. Đầu tiên quan trọng nhất là giá hợp nhất tại điểm G cho 5 thanh trước khi thoát ra khỏi mô hình hợp nhất. Nếu đội Bò chắc chắn đang trong việc phụ trách, như lý thuyết thoái lui cơ bản nói cho chúng ta biết, thị trường nên đóng thanh bên cạnh mức cao. Thứ hai, chúng ta có thể thấy rằng tại điểm A mức cao là 1000; chúng ta có hai đỉnh và nên chạm kháng cự ở đó. Thứ ba, lý do sàn không đẩy nó cao hơn là do có thể có rất nhiều lệnh mua và sàn nhà sẽ trở nên nhiều người có thể bán hơn. Nếu thẳng sàn nghĩ rằng giá cuối cùng sẽ giao dịch trên 1000, thì tại sao họ lại muốn tạo ra nhiều lệnh mua làm cho chúng nó bán không? Nó sẽ là tốt hơn cho họ để thiết lập các vị thế dài lớn và kích hoạt các lệnh mua, cho phép họ hoặc là thiết lập quần hùng bán không hoặc đi bằng phẳng. Trong mọi trường hợp, với điểm đóng tại điểm H hoặc 995.5, chúng ta phải ngồi chặt vào và xem những gì thanh tiếp theo nói cho chúng ta biết.

6. Thanh tiếp theo là màu đen với giá đóng cửa dưới sự mở cửa và dưới sự đóng cửa của điểm H. Đó là vào thời điểm này mà chúng ta phải quyết định có nên chốt lời hay di chuyển lệnh dừng lỗ của chúng ta lên đến hòa vốn? Hành động an toàn hơn trong trường hợp này là chốt lợi nhuận của chúng ta và tìm kiếm một cơ hội khác. Nếu vậy, giao dịch của chúng ta đã được 5.50 điểm.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

7. Khi sự tăng điểm đến điểm H tạo ra mức cao mới, chúng ta phải vẽ lại mức thoái lui từ điểm F đến điểm H. Chúng ta có thể thấy rằng mức thoái lui 50% nằm trong phần dưới của mô hình bền vững. Nếu chúng ta muốn hù dọa lính mới và khiến tụi nó bán ra, tụi nó sẽ phải ra khỏi những mức thấp này. Chúng ta biết rằng xu hướng tăng vẫn giữ nguyên, mức thoái lui không được vượt quá 61.8%, tương ứng với 994. Nếu chúng ta đã thoát khỏi vị thế của mình hoặc nếu chúng ta muốn thêm vào vị thế mua, chúng ta nên đặt lệnh giới hạn để mua ở 994. Câu hỏi đặt ra là, “Chúng ta đặt điểm dừng lỗ ở đâu?” Nói chung, tôi thích 1-điểm dừng lỗ, nhưng hỗ trợ ở đâu? Chúng ta biết rằng điểm C là 992.25. Miễn là đội Bò giữ giá trên 991.5, tức là 38.2% điểm B đến điểm H, thì xu hướng tăng dài hạn vẫn “rất mạnh”. Tôi sẽ đặt lệnh dừng lỗ ở mức 993 vì mọi chỗ khác quá xa.

8. Sau khi tạo mức thấp ở 993.5 tại Điểm I, chúng ta có thể tính toán lại mục tiêu đi lên 1014 từ $[(999.5-979.0)+993.5]$. Giá tăng đến điểm J tạo nên mức cao 1005 trước khi chạm ngưỡng kháng cự. Bạn có nhớ các mức mục tiêu đi lên không? Chúng ta có các mục tiêu tại 1001, 1007.25 và 1014. Khi giá tăng lên xuyên qua 1001, chúng ta sẽ di chuyển điểm dừng lỗ của chúng ta lên 996.25, mức 61,8% re-test. Nếu giá đạt mục tiêu đi lên là 1007,25, chúng ta sẽ chốt lợi nhuận của mình. Tuy nhiên, đó không phải là trường hợp như 1005.0 tại điểm J từng là mức cao. Chúng ta có thể nói rằng giá chạm ngưỡng kháng cự. Câu hỏi đặt ra là "Chúng ta thoát khỏi giao dịch của mình ở đâu?" Chúng ta biết rằng mức 38.2% re-test trên điểm I tới điểm J là 1000.5. Từ khi số tiền lớn được làm bằng cách treo cứng với một vị thế thắng, chúng ta không thể thoát ra cho đến khi có bằng chứng cho thấy sức mạnh xu hướng đã thay đổi. Sau khi tạo ra mức cao mới tại điểm J và đóng xuống cho thanh, mà chính nó là một dấu hiệu xấu. Giá bán tháo tới ngày thứ hai. Mức thấp của thanh thứ hai này trở thành mức thấp của ngày thứ ba tạo hai đáy trong một khung thời gian nhỏ hơn. Mức đóng cửa của ngày thứ ba là gần mức cao ngày. Đó là ở đây mà chúng ta có thể xác định rõ ràng hỗ trợ trên biểu đồ ba phút - mức thấp nhất của hai thanh cuối cùng. Chúng ta có thể di chuyển lệnh dừng lỗ của mình lên dưới mức các thấp nhất này ở 1002.25. Chúng ta sẽ thoát khỏi giao dịch với lệnh dừng lỗ tại 1002, cho chúng ta một lợi nhuận 8 điểm, nếu đội Bò thái bại trong việc bảo vệ 1002.25.

Tóm lại lý thuyết thoái lui cơ bản, mức thoái lui là một dấu hiệu mạnh mẽ của sức mạnh xu hướng. Lý thuyết thoái lui phân loại sức mạnh tâm lý của đội Bò so với đội Gấu sử dụng tỷ lệ Fibonacci. Ví dụ, một sự thoái lui mà ít hơn 38,2% là một dấu hiệu mạnh mẽ của niềm tin tăng mạnh. Trước khi chúng ta có thể sử dụng lý thuyết thoái lui, chúng ta phải có một sự di chuyển hợp lệ cao hơn hoặc thấp hơn. Cách dễ nhất là để đo lường hoặc xác định một sự di chuyển hợp lệ là sử dụng phạm vi trung bình trong một khung thời gian dài hơn 13 lần so với khung thời gian chúng ta đang sử dụng. Chúng ta có thể sử dụng phạm vi trung bình này hoặc một số tỷ lệ phần trăm cố định của phạm vi đó, để cho chúng ta biết khi các nhà giao dịch ngắn hạn có thể đang mệt mỏi và giá phải thoái lui. Nói cách khác, chúng ta chỉ có thể áp dụng lý thuyết thoái lui sau khi giá đã di chuyển đủ, nơi các nhà giao dịch trong các khung thời gian nhỏ hơn có lẽ đang mệt mỏi. Một khi giá đã tăng hoặc giảm xuống tới nơi các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn bị quá tải, chúng ta có thể áp dụng lý thuyết thoái lui cơ bản.

John Hayden

Điều này giúp chúng ta xác định các mức giá mà chúng ta có thể sử dụng để vào hoặc thêm vào các vị thế và cấp độ của chúng ta, và các mức nơi chúng ta có thể muốn thoát vị thế của mình. Chúng ta đang sử dụng xu hướng ngược để cho chúng ta biết chúng ta nên làm gì. Chúng ta sẽ sử dụng các mức thoái lui này làm số trọng điểm cho các vị thế dừng lỗ của chúng ta. Một sự hiểu biết thấu đáo về lý thuyết thoái lui cơ bản sẽ giúp chúng ta rất nhiều trong việc sử dụng Các Điểm Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều.

CHƯƠNG 7

TÓM TẮT PHẦN I

Các khái niệm chính từ phần này là:

1. Giá phản ánh nhận định của tất cả các nhà giao dịch đang tích cực mua và/hoặc bán.
2. Giá hiện tại có thể phản ánh thực tế hoặc nó có thể phản ánh một sự lừa bịp quần chúng.
3. Không có cách nào để nói từ mức giá mà nhà giao dịch đang đấu thầu để mua hoặc đề xuất để bán.
4. Đôi khi các nhà sản xuất cỡ nhỏ có một cảm giác tốt hơn cho giá ngô hơn một tổ chức lớn – đôi khi không.
5. Thị trường bao gồm từ các nhà đầu tư số hóa nhỏ tới số vốn rất lớn.
6. Nhà giao dịch càng nhiều vốn thì càng có nhiều hợp đồng họ phải giao dịch để thu lại vốn từ khoản đầu tư của họ.
7. Vì các nhà giao dịch có vốn lớn hơn phải giao dịch nhiều hợp đồng hơn, họ buộc phải nhìn vào bức tranh “lớn”, tức là một khung thời gian dài hơn.
8. Để các tổ chức lớn tránh được rất nhiều tình trạng tụt mạnh, họ phải áp dụng các chiến lược giao dịch làm mờ dần động thái hiện tại.
9. Trận chiến thực sự trên thị trường là giữa các nhà giao dịch với những niềm tin và nhận định khung thời gian khác nhau.
10. Một sự khác biệt bao quát trong niềm tin là qua khung thời gian nào là thuận lợi nhất để giao dịch. Tuy nhiên, số vốn càng lớn thì khung thời gian này phải càng dài.
11. Cuộc đấu tranh lớn nhất là khung thời gian nào có thông tin chính xác nhất liên quan đến các sự kiện trong tương lai.
12. Không có “sự thực” của thị trường – giá cả có thể và sẽ hành xử theo cách bất ngờ nhất.

13. Chính giá nó không có gì nhiều hơn một con số với bề ngoài duy nhất để thực tế là một người mua và người bán đã đồng ý về một mức giá trong một thời điểm. Một hoặc cả hai nhà giao dịch này có thể đã bị ép buộc trong quá trình thực hiện giao dịch.
14. Để giao dịch hiệu quả, chúng ta phải xác định không chỉ lực (đội Bò hoặc đội Gấu) nào mạnh hơn, mà còn là khoảng thời gian nào là khung thời gian chiếm ưu thế. Nếu khung thời gian chiếm ưu thế này đòi hỏi số vốn nhiều hơn chúng ta có, chúng ta phải có một chiến lược giao dịch thay thế sẽ cho phép chúng ta thâm nhập vào giao dịch hoặc đứng sang một bên.
15. Một trong những chỉ báo ngoài “kệ tốt nhất” cho thấy khung thời gian chiếm ưu thế là Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối.
16. Bằng cách kiểm tra hành động giá trong bất kỳ khung thời gian nào bạn thích, bạn có thể thấy rằng có *các mô hình giá* nhất định (không phải dạng thanh như hình tam giác, cờ, v.v.) lặp lại ngẫu nhiên và chỉ thỉnh thoảng thất bại.
17. Như chúng ta sẽ thấy, khi chúng ta kết hợp các mô hình giá này với sự hiểu biết về lý thuyết thoái lui và phân tích RSI, chúng ta có thể có xác suất cao tạo ra các giao dịch lợi nhuận.
18. Các con số Fibonacci, khi được chia thành các số Fibonacci trước, sẽ tạo ra các sản phẩm thập phân (hoặc tỷ lệ) nhanh chóng tiếp cận trạng thái cân bằng. Những tỷ lệ này được sử dụng trong lý thuyết thoái lui.
19. Lý Thuyết Thoái Lui cho chúng ta biết sức mạnh của xu hướng hiện tại, cho biết giá mà chúng ta có thể vào hoặc thêm vào một vị thế, và một khi đỉnh/đáy trước đó bị vượt quá, các mức thoái lui này có thể được sử dụng cho vị trí dừng của chúng ta.

PHẦN II

SỬ DỤNG LÝ THUYẾT THOÁI LUI ĐỂ GIAO DỊCH

CHƯƠNG 1

SỬ DỤNG THÔNG THƯỜNG CHỈ SỐ SỨC MẠNH TƯƠNG ĐỐI

Trước khi tiếp tục, đây là một đánh giá ngắn gọn về các tài liệu được công bố liên quan đến cách sử dụng thông thường Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Thông tin này rất quan trọng vì nó phục vụ để nêu bật lý do tại sao rất nhiều người không kiếm được tiền trong giao dịch. Vì hầu hết các tài liệu được xuất bản có ít giá trị, nó phục vụ chúng ta để chỉ cho chúng ta những gì KHÔNG làm hoặc tin vào. Trong phần này, các nhận xét của tôi được sưu tầm.

Khi Welles Wilder giới thiệu RSI, hắn ta đề nghị sử dụng một khoảng thời gian 14 nhìn lại khi sử dụng dữ liệu ngày. RSI thực sự là chỉ báo động lượng theo sát hoạt động giá của một nền tảng chứng khoán. Do cấu trúc của công thức, giá trị RSI được chứa giữa một giá trị nhỏ nhất là 0 và giá trị tối đa là 100. Công thức RSI đã được phát triển gần 30 năm trước. Kết quả là, một số niềm tin nhất định đã phát triển trong những năm qua như thế nào để sử dụng tốt nhất chỉ báo-đa năng này. Welles Wilder mô tả một số niềm tin này trong tác phẩm gốc của hắn và các nhà giao dịch khác nhau thông qua kinh nghiệm tập thể của họ với chỉ báo đã phát triển các niềm tin khác. Có 9 niềm tin cơ bản liên quan đến cách tốt nhất để sử dụng RSI:

1. Dấu hiệu của các Đỉnh và Đáy
2. Phân kỳ
3. Các Swings thất bại
4. Các mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình thành biểu đồ RSI

6. Altman đã sửa đổi – RSI mượn
7. Morris đã sửa đổi RSI
8. Sửa đổi khoảng thời gian nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu đã sử dụng

1. **Dấu hiệu của các Đỉnh và Đáy**

Trong nhiều trường hợp, giá trị RSI sẽ “lên mức cao nhất” trong phạm vi trên 70 và “xuống mức thấp nhất” trong phạm vi dưới 30. Các đỉnh và đáy của RSI thường đi trước đỉnh và đáy của giá. Chỉ số RSI bắt đầu tạo đỉnh và đáy trước khi chúng trở nên rõ ràng trên biểu đồ giá. Nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 30 như một vùng mua và mức 70 là vùng bán. Một số thương nhân đã sửa đổi các giá trị này để tạo nên vùng mua 20 và vùng bán 80.

Trong vài năm qua, khái niệm này đã được mở rộng. Phương thức này tạo ra tín hiệu mua hoặc bán chỉ khi RSI rời khỏi vùng. Nói cách khác, nếu RSI là 73 vào thứ Hai, 71 vào thứ Ba, và 68 vào thứ Tư, thứ Tư là một dấu hiệu giảm giá ngay bây giờ, cho chúng ta biết đi bán không vào lúc mở cửa thứ Năm. Nếu RSI trong thanh cuối cùng dưới 30, chúng ta sẽ nhận được dấu hiệu mua khi thanh hiện tại đóng với RSI tăng lên trên 30. Đây là tín hiệu tăng giá để được mua vào (long) vào lúc mở cửa thanh tiếp theo.

Các mức đỉnh và đáy được đề xuất bởi Wilder là 70 và 30. Tuy nhiên, có thông tin được công bố cho biết nên sửa đổi các mức RSI này nếu giá có xu hướng cao hơn hoặc thấp hơn. Trong khi một số nhà giao dịch xem xét giá trị RSI 70 là tín hiệu bán, con số này sẽ được sửa đổi thành 80 nếu giá đang trong xu hướng tăng. Nếu giá có xu hướng thấp hơn, vùng mua sẽ được thay đổi từ giá trị RSI từ 30 thành 20.

JH: Dựa vào phương pháp giao dịch trên nguyên tắc này sẽ chỉ dẫn đến thua lỗ.

2. **Phân kỳ**

Đây là cách sử dụng phổ biến nhất của RSI. Phân kỳ giảm điểm xảy ra khi giá trị RSI không tạo được mức cao mới khi giá đang tạo mức cao mới. Một phân kỳ tăng xảy ra khi mức thấp mới của giá được tạo ra trong khi giá trị RSI không tạo ra mức giá thấp mới. Hành động giá được phân kỳ từ hành động RSI. Bất cứ khi nào hành động giá đang có xu hướng tăng lên và giá trị RSI đang có xu hướng giảm, bạn sẽ thấy “Phân kỳ giảm.” Bất cứ khi nào bạn thấy giá xu hướng thấp hơn và các giá trị RSI có xu hướng cao hơn, bạn sẽ thấy “Phân kỳ tăng.”

Khi một phân kỳ xuất hiện trên biểu đồ, niềm tin được chấp nhận là sự đảo chiều về giá sắp xảy ra. Các tài liệu đã xuất bản cũng nêu rõ rằng sự phân kỳ mạnh nhất xảy ra khi nhiều khoảng thời gian hoặc thanh đã trôi qua. Số khoảng thời gian cho các phân kỳ mạnh này là bất cứ nơi nào từ 30 đến 90 thanh.

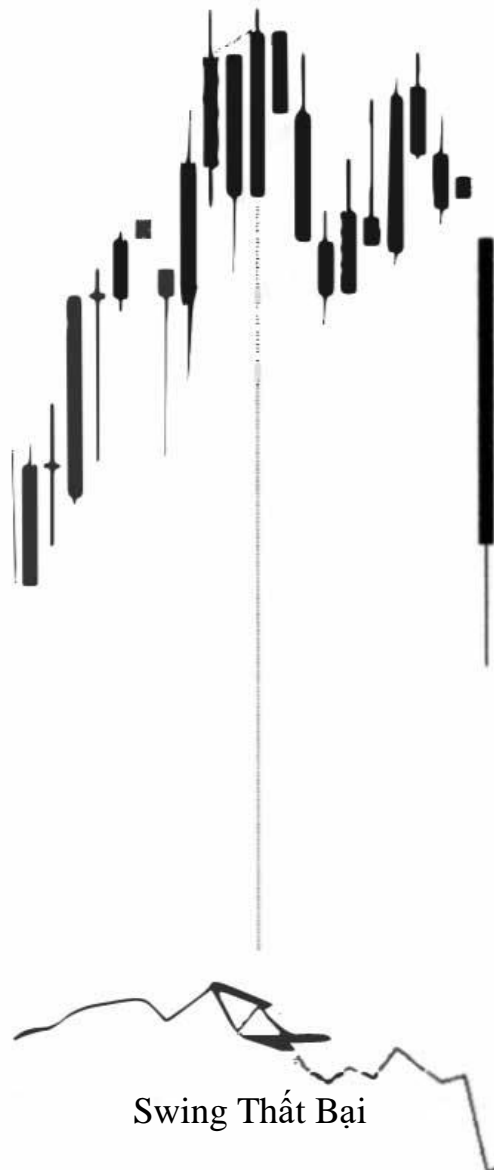
JH: Đi mua vào (long) khi phân kỳ tăng khiến cho sự xuất hiện của nó là một cách nhất định để tạo ra lợi nhuận nhỏ và tạo ra những khoản lỗ lớn!

3. Các Swings thất bại

Khái niệm này thực ra là một phần của phân kỳ. Một swing thất bại xảy ra khi có phân kỳ giảm hoặc tăng. Bằng cách nhìn vào Biểu đồ #3, bạn có thể dễ dàng nhìn thấy một swing thất bại. Khi giá tạo ra mức giá thấp mới, RSI thất bại tạo nên mức thấp mới, do đó sự phân kỳ tăng giá được hình thành. Giá tăng trong ngày hôm sau khiến giá trị RSI cũng tăng đi. Khi giá trị RSI vượt quá đỉnh trước đó của nó, nó được gọi là “swing thất bại.” Nó thường chỉ ra rằng giá sẽ tiếp tục di chuyển cao hơn. Một swing thất bại với một phân kỳ giảm là cùng một kiểu hình thành chỉ có RSI di chuyển thấp hơn đáy trước đó. Đây là một thất bại swing xuống. Swing thất bại được tin là “xác nhận” rằng thị trường đảo chiều là có hiệu lực.

JH: Một swing thất bại chỉ xác nhận rằng sự phân kỳ là có thật. Chờ đợi để mua vào (long) cho đến khi một swing thất bại xảy ra sau khi phân kỳ làm cho sự xuất hiện của nó là một cách chắc chắn để tạo ra lợi nhuận nhỏ và tạo ra thiệt hại lớn!

Biểu Đồ # 3 – Swing Thất Bại



4. Các mức hỗ trợ và kháng cự

Biểu đồ RSI có thể được sử dụng để thấy rõ hơn mức hỗ trợ và kháng cự. Ngoài ra, nhiều nhà giao dịch sử dụng mức 50 như hỗ trợ và/hoặc kháng cự. Khi RSI tăng từ dưới 50 lên trên 50, nó được xem là một sự khẳng định xác nhận chu kỳ tăng. Khi chỉ báo RSI cắt từ trên 50 xuống dưới 50, đây được xem là xác nhận chu kỳ giảm.

JH: Nó đáng chú ý khi RSI cắt qua 50, nhưng điều này không nên là chủ chốt của chúng ta trong khi giao dịch! Chúng ta biết rằng RSI cắt qua ngưỡng 50 khi tỷ lệ trung bình các ngày lên tới các ngày xuống đảo chiều.

5. Hình thành biểu đồ RSI

Có nhiều lần khi các giá trị RSI tạo nên mô hình tam giác, cờ, hai đỉnh và đáy, hoặc vai-đầu-vai thể nhìn thấy trên biểu đồ giá. RSI phung hợp khi sử dụng các đường xu hướng và đường hỗ trợ và đường kháng cự ngang trên biểu đồ. Hiệu lực của các đường này giống như trên biểu đồ giá.

JH: Điều này hoàn toàn đúng! Mô hình phổ biến nhất là sự hình thành của hình tam giác, cái mà thường biểu thị một động thái nỗ đang chờ xử lý. Tuy nhiên, thường có sự phá ngưỡng sai (false breakout) trước khi di chuyển thực sự!

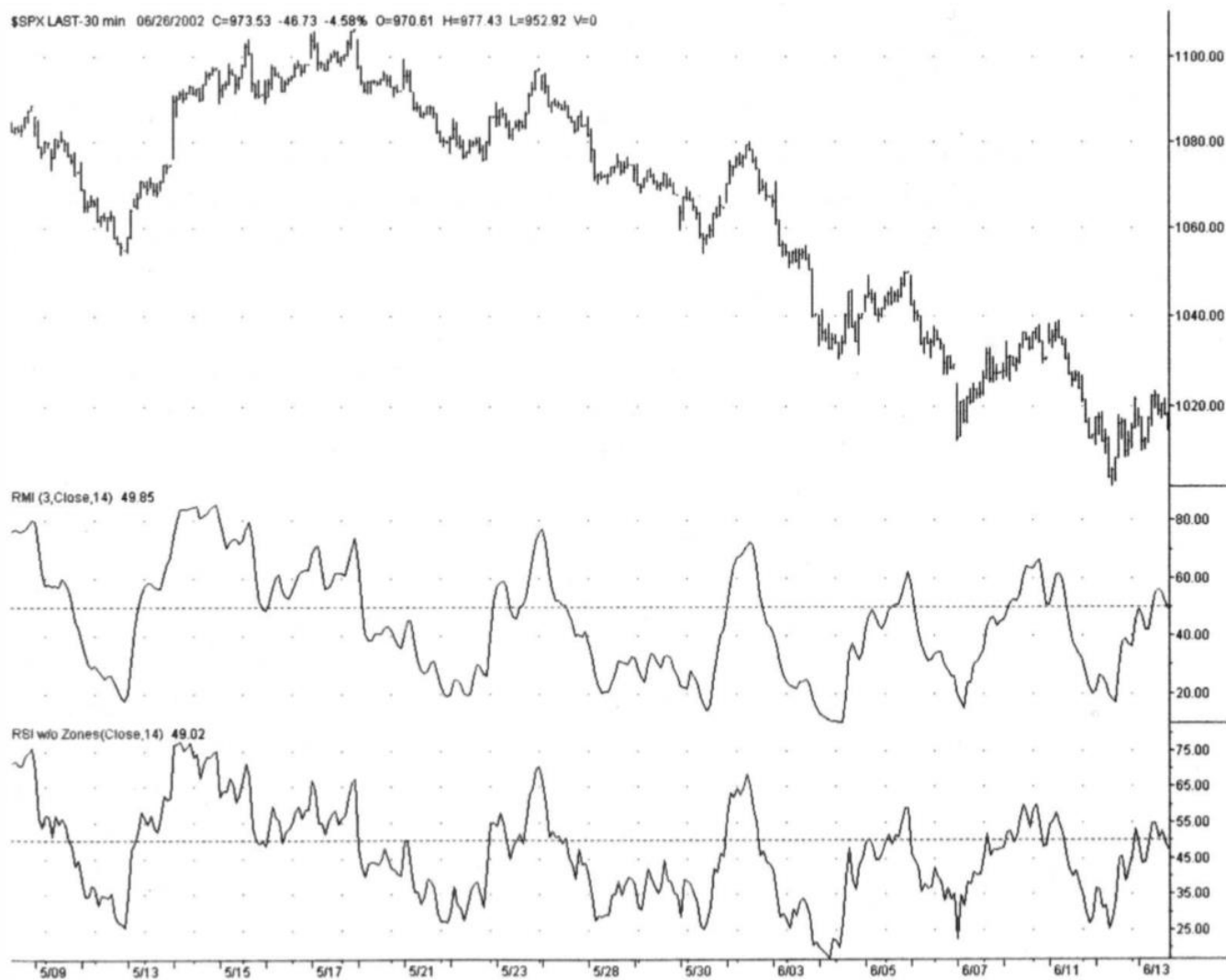
6. Altman đã sửa đổi RSI – (Thường được gọi là RMI)

Roger Altman đã sửa đổi công thức RSI để phản ánh thêm diện mạo động lượng. Hẳn tin rằng chỉ báo RSI dao động trái ngược giữa quá mua và quá bán. Trong khi chỉ số RSI tính toán sự thay đổi về tăng/giảm “thanh tới thanh,” tên Altman đã sửa đổi công thức để tính toán sự thay đổi từ thanh “n’th” trong quá khứ (trong đó n lớn hơn 1). Sửa đổi này được gọi là chỉ số RMI hoặc Chỉ Số Động Lượng Tương Đối. Một số nhà giao dịch thích nó vì nó làm mịn cái kiểu nhìn ngoằn ngoèo của RSI. Điều này đánh bại mục đích của việc sử dụng RSI để có được một dấu hiệu sớm của các hành vi giá quan trọng vì nó đưa độ trễ thời gian vào tính toán. Khi tôi muốn làm mịn đường RSI, tôi thích sử dụng hằng số mịn bằng 3 với thời gian nhìn lại là 14. Tài liệu khuyến nghị sử dụng 7, 9, 14 hoặc 25 làm hằng số mịn.

JH: Chúng ta sẽ không sử dụng phương pháp này trong việc tạo ra các quy tắc giao dịch. Có rất nhiều điều có thể được thực hiện với khái niệm này và có thể là một ý tưởng hay để khám phá một số biến thể khi bạn hiểu các khái niệm trong cuốn sách này. Bằng cách sử dụng hằng số làm mịn, chúng ta đang đưa thời gian trễ vào trong phân tích của chúng ta, mà chúng ta không muốn cho mục đích của cuốn sách này. Tuy nhiên, một khi chúng ta tìm hiểu về Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều, RMI có thể được sử dụng như một bộ lọc. Bằng cách áp dụng hằng số làm mịn bằng 3, nhiều khác biệt "tốt" hơn như phân kỳ giảm khoảng thời gian 2 sẽ bị loại bỏ. Sự xuất hiện của Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều hoặc phân kỳ sẽ có thêm ý nghĩa và hiệu lực với RMI. Một khi bạn đã làm chủ được chỉ báo RSI, quay lại RMI và so sánh hiệu suất của nó trong thời gian thực so với RSI. Tôi nghĩ rằng bạn có thể thích những gì bạn thấy.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Biểu Đồ # 4 – So Sánh RSI với (DƯỚI) vs. RMI (TRÊN – với Hàng Số Làm Mịn 3)



7. Morris đã sửa đổi RSI

Phái sinh này của chỉ số Wilder RSI được đưa ra vào năm 1998 trong Vấn Đề Tiền Thường của tạp chí *Stocks & Commodities Magazine*. Công thức Wilder sử dụng đường trung bình động lũy thừa trên thanh thứ hai sau khoảng thời gian nhìn lại. Chỉ báo Morris RSI tiếp tục tính toán mức tăng trung bình và giảm trung bình trên các thanh “n” cuối cùng nhưng nó tính toán chỉ báo với đường trung bình động đơn giản. Thay đổi tính toán theo cách này làm tăng sự biến động và tạo ra nhiều tín hiệu mua và bán hơn vì nó cắt qua mức 70 và 30 thường xuyên hơn.

JH: Với mục đích của cuốn sách này, chúng ta sẽ không sử dụng chỉ số RSI được sửa đổi này. Có lẽ cách sử dụng tốt nhất cho công thức sửa đổi này là phát hiện các tín hiệu ẩn. Khi cấu tạo làm mịn của RSI đã bị loại bỏ, đường tín hiệu sẽ bị “lờ mờ” nhiều hơn tạo ra nhiều tín hiệu phân kỳ ẩn và Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều và phân kỳ tăng và giảm đơn giản.

Biểu Đồ # 5 – So Sánh MORRIS Đã Sửa RSI (BẢNG GIỮA) với RSI

(BẢNG DƯỚI)



RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

8. Sửa đổi khoảng thời gian nhìn lại

Bằng cách sửa đổi khoảng thời gian nhìn lại được sử dụng trong phép tính RSI, có thể làm cho chỉ số RSI biến động nhiều hơn hoặc ít hơn. Giảm thời gian nhìn lại làm tăng biến động RSI trong khi tăng thời gian nhìn lại làm giảm sự biến động. Khi biến động thay đổi, “phạm vi” RSI của giá trị trên và dưới cũng thay đổi. Một số nhà giao dịch thay đổi thời gian nhìn lại khiến cho RSI dao động trong một dải nhất định. Nếu nhà đầu tư muốn giá trị RSI rất nhạy cảm với sự thay đổi giá, thì họ muốn sử dụng thời gian nhìn lại ngắn hơn. Nhiều nhà giao dịch sử dụng khoảng thời gian nhìn lại 9 và 25 thanh cọng với một khoảng thời gian nhìn lại 14.

JH: Lý do phổ biến để làm điều này là để đạt được một quan điểm của một khung thời gian khác nhau. Điều này được thực hiện tốt hơn bằng cách sử dụng một khoảng thời gian nhìn lại 14 RSI trên các biểu đồ sử dụng các đơn vị thời gian khác nhau.

Biểu Đồ # 6 - So Sánh Chỉ Số RSI (3 Thanh Nhìn Lại) và (14 Thanh Nhìn Lại)



Nhận xét Biểu đồ 6:

Biểu đồ này minh họa thanh RSI 3 thanh nhìn lại (bảng giữa) trông dễ dàng hơn bao nhiêu như thế nào có thể được đẩy lên mức quá mua hoặc quá bán.

9. Sửa đổi nguồn dữ liệu đã sử dụng

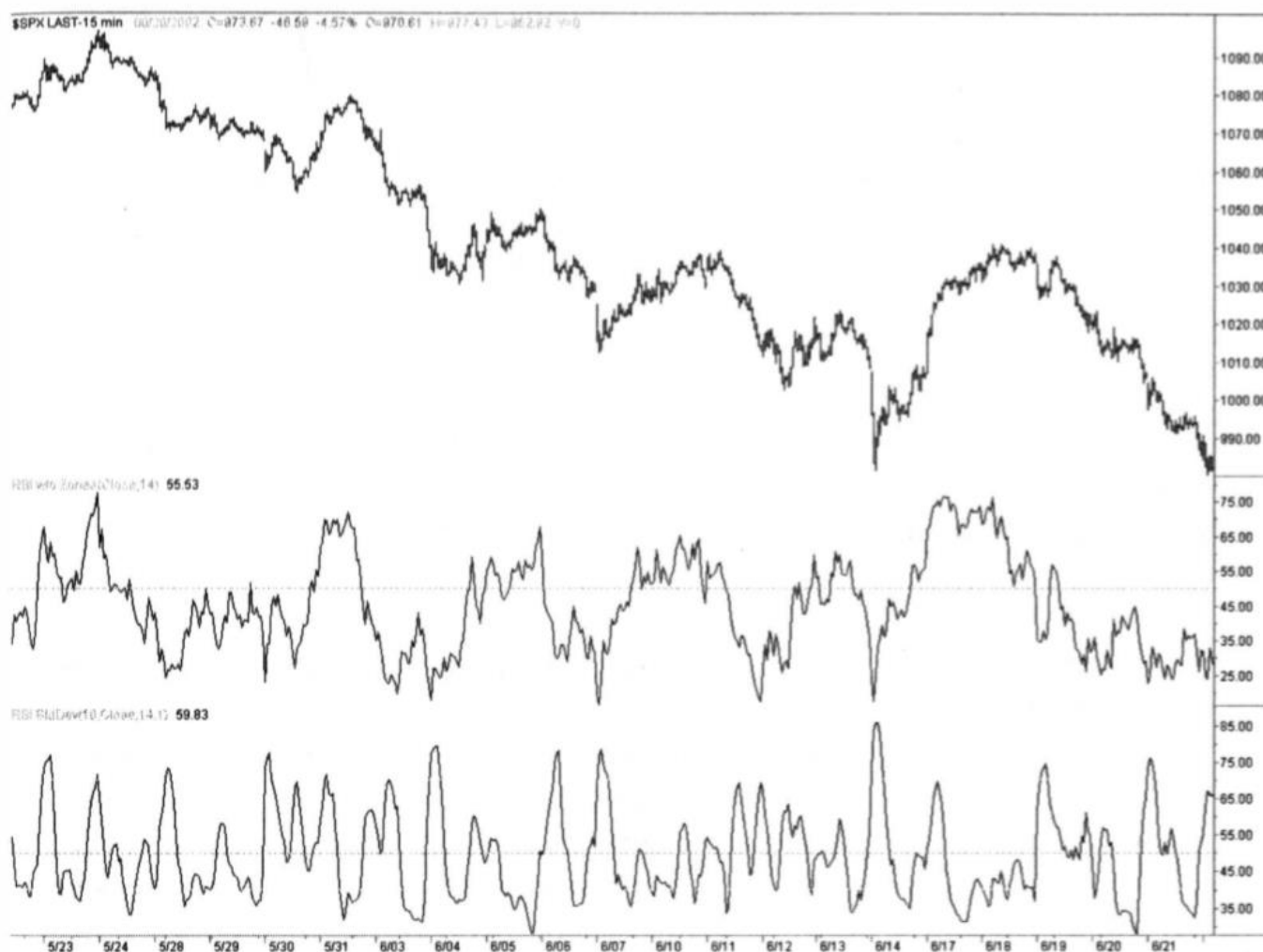
Các nhà giao dịch cũng đã sử dụng công thức RSI bằng cách sử dụng sự thay đổi trong mức giá mở cửa, cao hoặc thấp hơn là giá đóng cửa trong tính toán. Cách khác để sử dụng giá đóng là áp dụng công thức thao túng giá theo một cách nhất định và áp dụng công thức RSI với số tổng hợp này. Một số sửa đổi giá là để xác định mức trung bình của mức Cao/Thấp, Mở/Đóng, Mở Hôm qua/Đóng Hôm nay hoặc bất kỳ biến đổi nào khác của phạm vi.

Một trong những cách tiếp cận mới lạ hơn là xác định độ lệch tiêu chuẩn của mức đóng cửa trong 10 ngày trước đó và dựa vào RSI khi độ lệch tiêu chuẩn thay đổi từng ngày. Biến thể này là một cách thay thế để đo lường sức mạnh của thị trường.

JH: Tôi thích khái niệm này. Đây là một cách thay thế và rất hiệu quả để đo lường sức mạnh của thị trường. Tuy nhiên vì mục đích của cuốn sách này là để có được sự am hiểu biết thấu đáo về RSI, nó sẽ không được thảo luận thêm. Một khi bạn hiểu các khái niệm có trong cuốn sách này, hãy dành chút thời gian để chơi với ý tưởng này. Như bạn sẽ thấy trong Biểu đồ #7 bên dưới, bất cứ khi nào giá trị RSI được sửa đổi vượt quá 70, sức mạnh bên trong của thị trường bị quá tải. Để sử dụng chỉ báo này, dễ nhất để hiểu rằng khi giá trị vượt quá 70, con “Duracell Bunny” không còn năng lượng để đẩy giá cao hơn hoặc thấp hơn. Đối với con “Duracell Bunny” để đẩy giá, nó phải rút xuống dưới 40 để sạc pin!

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Biểu Đồ # 7 – RSI Khoảng Thời Gian 14 (BẢNG GIỮA) So Với Độ Lệch Tiêu Chuẩn RSI (BẢNG DƯỚI)



Tóm tắt tài liệu đã được xuất bản

Thật không may, nếu một nhà giao dịch dựa vào các phương pháp phổ biến được chấp nhận để giao dịch với Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối, anh hoặc cô ấy có thể sẽ mất tất cả tiền của họ có! Những cách oách nhất để sử dụng RSI thậm chí còn không được mô tả trong tài liệu đã được xuất bản!

CHƯƠNG 2

SỬ DỤNG RSI CHUYÊN NGHIỆP

Như đã thảo luận trong phần trước, đây là chín phương pháp được biết đến rộng rãi để sử dụng RSI:

1. Dấu hiệu của các Đỉnh và Đáy
2. Phân kỳ
3. Các Swings thất bại
4. Các mức hỗ trợ và kháng cự
5. Hình thành biểu đồ RSI
6. Altman đã sửa đổi – RSI mượt
7. Morris đã sửa đổi RSI
8. Sửa đổi khoảng thời gian nhìn lại
9. Sửa đổi nguồn dữ liệu đã sử dụng

Trong phần đầu của cuốn sách này, tôi đã đề cập rằng chúng ta sẽ sử dụng RSI để xác định:

1. Xu hướng hiện tại – nếu có.
2. Giá tốt nhất để vào hoặc ra khỏi giao dịch.
3. Các mức giá cho sự thoái lui có thể xảy ra.
4. Khung thời gian chiếm ưu thế.
5. Khi khung thời gian dài hơn phủ nhận hoặc áp đảo khung thời gian hiện tại.
6. Mục tiêu giá có xác suất thành công cao.

Tôi hiểu rằng nhiều nhà giao dịch đang đọc cuốn sách này có thể đang bối rối, đặc biệt là nếu họ đã học cách sử dụng “thông thường” của RSI. Sự bối rối xảy ra bởi vì tôi đang nói với bạn rằng việc sử dụng RSI như một chỉ báo của đỉnh và đáy “như mô tả” là sai. Tôi đã nói rằng việc sử dụng chỉ báo RSI để nhận dạng phân kỳ và đặt lệnh vào (entry) sẽ tạo ra thua lỗ

và rằng sử dụng chỉ báo RSI để cho thấy xu hướng tăng hoặc giảm khi chỉ số RSI ở trên hoặc dưới mức 50 sẽ tạo ra thêm thua lỗ. Những tuyên bố này đi ngược lại các ý tưởng giao dịch “thông thường” có liên quan đến việc diễn giải chỉ báo RSI.

Theo thứ tự để sử dụng bất kỳ chỉ báo nào một cách chính xác, một nhà giao dịch phải am hiểu thấu đáo nó. Một khi chỉ báo được hiểu, nó phải được chấp nhận như chính nó. “Đó là những gì nó là.” Ví dụ, không quan trọng là “tất cả mọi người” đều nói rằng đỉnh xuất hiện ở 70 và đáy xảy ra ở 30, nếu điều này hiếm khi xảy ra. Nhiều nhà giao dịch khi sử dụng một chỉ số bị mắc kẹt trong một cái bẫy suy nghĩ “có lẽ, phải nên có, sẽ có.” Các nhà giao dịch sử dụng kiến thức RSI thông thường thường rất thất vọng vì họ tin rằng thị trường “phải nên có” đã làm điều này vì RSI đang làm “điều đó.”

10 Sự Bịp Bợm RSI mà Các Nhà Đầu Tư Tin (đéo hiểu sao tin):

1. Phân kỳ giảm là một dấu hiệu cho thấy xu hướng tăng sắp kết thúc.
2. Phân kỳ tăng là một dấu hiệu cho thấy xu hướng giảm sắp kết thúc.
3. RSI nói chung là sẽ “lên mức cao nhất” ở đâu đó quanh mức 70. Tại điểm này, chúng ta bắt đầu muốn nghĩ đến việc bán khống hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch mua vào.
4. Ràng RSI nói chung sẽ “xuống mức thấp nhất” ở đâu đó quanh mức 30. Tại thời điểm này, chúng ta bắt đầu muốn suy nghĩ về việc mua vào hoặc ít nhất là thoát khỏi các giao dịch bán khống.
5. Bất cứ khi nào RSI trên 50, đây là dấu hiệu tăng giá. Nếu không mua vào, hãy tìm một cái cớ để có được mua vào.
6. Bất cứ khi nào RSI dưới 50, đây là dấu hiệu giảm giá. Nếu không bán khống, hãy tìm một lý do để có được bán khống.
7. Một swing thất bại là một sự kiện quan trọng.
8. RSI không thể cho biết hướng đi xu hướng, bởi vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
9. RSI không thể cho biết xu hướng đảo chiều, bởi vì nó chỉ là một chỉ báo động lượng.
10. Không thể sử dụng RSI để đặt mục tiêu giá.

Trong phần này, chúng ta sẽ sử dụng mọi thứ được đề cập trong Phần I để bắt đầu sử dụng RSI tạo ra lợi nhuận một cách nhất quán. Số tiền lợi nhuận và sự nhất quán của lợi nhuận phụ thuộc vào chất lượng phân tích và nguồn lực tâm lý của bạn. Nếu bạn có hứng thú, tôi đã viết một cuốn sách hết lòng những cách tốt nhất để tăng nguồn lực tâm lý của bạn.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Nó có tên *21 Sự Thật Không Thể Chối Cãi Của Giao Dịch (The 21 Irrefutable Truths of Trading)*. Đọc cuối cuốn sách này, đảm bảo chất lượng phân tích của bạn sẽ được cải thiện đáng kể và bạn sẽ có thể xác định những điều sau đây mà không cần nhìn vào các thanh trên biểu đồ giá:

1. Xu hướng hiện tại.
2. Khi nào xu hướng hiện tại có thể sẽ thoái lui.
3. Khi sự thoái lui hiện tại không còn là một sự thoái lui nữa mà là một sự đảo chiều xu hướng.
4. Thời điểm và giá tốt nhất để vào hoặc ra khỏi giao dịch.
5. Các số hỗ trợ và kháng cự cho vị trí dừng lỗ chính xác.
6. Mục tiêu giá xác suất cao giúp thiết lập tỷ lệ risk/reward.
7. Khi nào một khung thời gian dài hơn hoặc các nhà giao dịch có số vốn nhiều hơn tham gia vào thị trường.

Mua một cuốn để ủng hộ cho tôi có thêm đạn đi phổ sướng, bạn nhé!

CHƯƠNG 3

SỬ DỤNG RSI XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

Câu hỏi đòi hỏi của nhà giao dịch “Xu hướng là gì?” được trả lời dễ dàng khi một nhà giao dịch biết cách diễn giải RSI. Xu hướng được cho là dễ mô tả, nhưng đối với nhiều nhà giao dịch, rất khó để xác định trong thời gian thực. Xu hướng tăng được định nghĩa là giá tạo các mức cao cao hơn, và các mức thoái lui thấp hoặc đáy cũng cao hơn. Xu hướng giảm thì ngược lại.

Cũng giống như một xu hướng tăng, xu hướng giảm hoặc đường ngang được hiển thị trên biểu đồ giá, hành vi tương tự có thể thấy trên biểu đồ RSI. Bạn có thể thấy các ví dụ biểu đồ của chỉ báo RSI tạo đỉnh cao hơn, thoái lui để tạo mức thấp không vượt quá mức thấp trước đó, tiếp theo là một đợt tăng lên mức cao mới thiết lập mô hình của một xu hướng tăng.

Có nhiều lần RSI sẽ cho thấy xu hướng tăng hoặc xu hướng giảm không rõ ràng trên biểu đồ giá. Biểu đồ dưới phía bên trái sẽ minh họa khái niệm này. Nó là một đoạn cắt từ biểu đồ 15 phút của E-Mini S&P vào ngày 13 tháng 5 năm 2002. Chúng ta có thể thấy rằng RSI đang tạo ra các mức cao cao hơn và mức thấp cao hơn. Nhìn vào các thanh giá, rất dễ thấy rằng giá đang tăng lên. Tuy nhiên, nó không dễ dàng như vậy để nhìn thấy thị trường thoái lui. Rõ ràng, thị trường đang có xu hướng cao hơn.

Biểu Đồ # 8 – Biểu Đồ 15 Phút & Biểu Đồ # 9 – Biểu Đồ 1 Phút

E-MINI S&P



Sử dụng khái niệm này sẽ xác định xu hướng dùng RSI trong một khung thời gian ngắn hơn so với xu hướng bạn đang nghiên cứu. Trong biểu đồ 15 phút bên trái, giá đang xu hướng lên, nhưng việc đặt giao dịch dựa trên biểu đồ 15 phút này bằng cách sử dụng RSI sẽ khó vì không có chỗ mua rõ ràng trừ khi bạn đang sử dụng chiến thuật phá ngưỡng. Một trong những vấn đề với các chiến lược phá ngưỡng là họ thường trải qua lỗ giá đáng kể. Mục tiêu của chúng ta là vào các giao dịch với lệnh giới hạn khi thị trường thoái lui một số động thái trước đó. Trong ví dụ này, nếu chúng ta là các nhà giao dịch khung thời gian 1 phút sử dụng biểu đồ 15 phút để xác nhận, chúng ta có thể tìm thấy nhiều điểm vào (entry) trên biểu đồ 1 phút bên phải. Biểu đồ 15 phút bên trái là công cụ xác nhận xu hướng.

Có một cách tốt hơn để sử dụng RSI. Trong chương toán học của Phần I, chúng ta đã thảo luận cách tỷ số giữa mức trung bình tăng và mức trung bình giảm ảnh hưởng đến giá trị RSI. RSI hoạt động giống như chức năng logarit. Điều này gây ra những thay đổi lớn nhất trong giá trị RSI xảy ra khi trung bình tăng/giảm nằm trong phạm vi tỷ lệ giữa 1:2 đến 2:1. Phạm vi tỷ lệ này tương ứng với các giá trị RSI từ 33.33 đến 66.67. Bạn có ngộ ra các số Fibonacci không? Chính nó ngay trong các dải giá trị này mà chúng ta thấy sự chuyển động lớn nhất của giá trị RSI so với sự thay đổi của giá. Đây là lý do tại sao các kiến thức thông

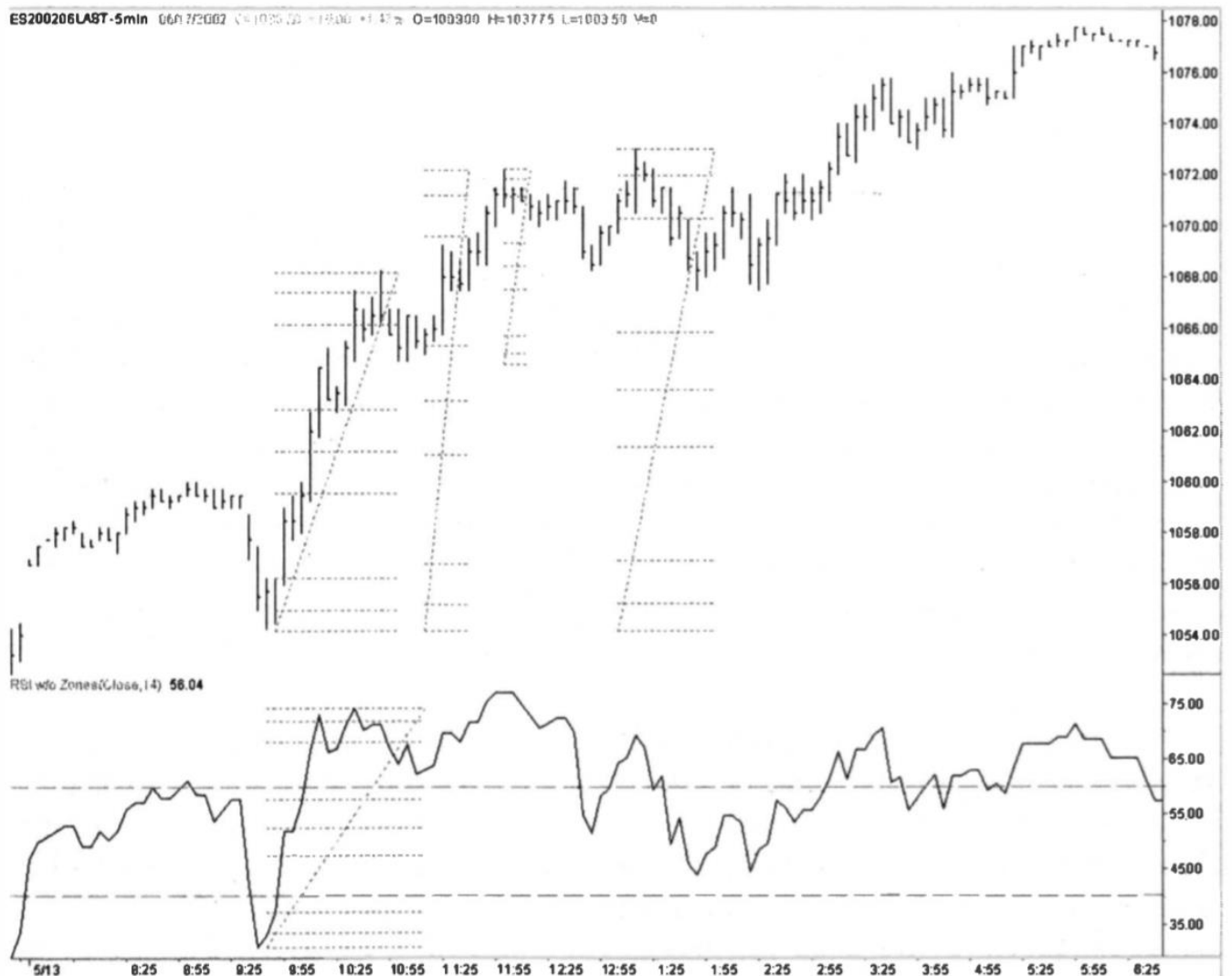
RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

thường nói rằng các đỉnh thường xảy ra quanh một giá trị RSI 70 và các đáy sẽ xảy ra quanh 30.

Nhìn vào bất kỳ biểu đồ nào với RSI, chúng ta có thể thấy lặp đi lặp lại khi đỉnh quanh 70 và đáy là quanh 30. Trong cả màn ảnh biểu đồ đó, hành vi giá có thể đang xu hướng lên, xuống, đi ngang hoặc một số phối hợp. Một thực tế được thiết lập rất tốt là thị trường có thể trở nên rất cảm xúc khiến giá vượt quá mức “công bằng” trước khi thoái lui. RSI cũng sẽ đẩy quá cao hoặc quá thấp trước khi thoái lui.

Biểu đồ # 10 chứng tỏ một thị trường xu hướng lên đang bị chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Giá và RSI đang di chuyển đều đặn cao dần. Các sự thoái lui có thể nhìn thấy rõ ràng trong cả RSI và giá. Giá trị RSI dễ dàng vượt quá ngưỡng 70 và đang ở trên mức 30. Nghiên cứu kỹ hơn cho thấy RSI đang ở trên mức 40 một khi xu hướng bắt đầu.

Biểu Đồ # 10 – 5 Phút S&P E-MINI 5/13/02—Xu Hướng Tăng



John Hayden

Biểu đồ # 11 cho thấy một thị trường đã bắt đầu xu hướng thấp hơn bị chi phối bởi các nhà giao dịch 5 phút. Biểu đồ cho thấy chỉ báo RSI thường giảm xuống dưới giá trị RSI 30 và nó không vượt quá mức 70 trong các sự tăng điểm. Nghiên cứu kỹ hơn về biểu đồ cho thấy RSI đang không vượt qua mức 60 và đôi khi thật khó để vượt qua mức 40. Đây là một dấu hiệu tuyệt vời cho thấy thị trường đang đi xuống thấp hơn nhiều.

Biểu Đồ # 11 – 5 Phút S&P E-MINI 6/25/02—Xu Hướng Giảm



Biểu đồ này cho thấy một sự chú ý thú vị. Trong một thị trường xu hướng tăng (Biểu đồ 10), giá trị RSI không đi xuống dưới mức 33.33 và thường ở trên mức 40 trong khi thường xuyên vượt quá mức 70. Trong các xu hướng giảm (Biểu đồ 11), chỉ báo RSI không vượt qua ngưỡng 66.67 và thường ở dưới mức 60 trong khi thường xuyên đi xuống dưới mức 33.33. Tại điểm này, chúng ta có thể quan sát chung rằng trong một xu hướng tăng 33.33 là ngưỡng hỗ trợ và 66.66 là ngưỡng kháng cự trong xu hướng giảm.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Quay trở lại tỷ lệ Bảng # 3 trên trang 10, một khi tỷ lệ tăng/giảm leo lên 4:1 hoặc 1:4, sự gia tăng hoặc giảm của giá trị RSI đã giảm nhanh chóng. Chúng ta có thể quan sát thấy phần lớn chuyển động của RSI sẽ nằm trong các ranh giới này. Kháng cự toán học quan trọng đưng độ tại giá trị RSI 80 và hỗ trợ quan trọng đưng độ tại giá trị 20. Đây không phải là chính xác những gì tất cả người khác nói!

Như chúng ta thấy trong một xu hướng tăng, ngưỡng hỗ trợ là 33.33 - không phải 20. Trong một xu hướng giảm, ngưỡng kháng cự là 66.67 – không phải 80. Bằng cách kết hợp mọi thứ và biết rằng giá và RSI có thể trở nên “cuồng loạn,” chúng ta có thể đưa ra các quy tắc sau:

Quy tắc 1:

1. Trong xu hướng tăng, chỉ báo RSI sẽ thấy ngưỡng hỗ trợ tại 33.33 và ngưỡng kháng cự tại 80.
2. Trong xu hướng giảm, chỉ báo RSI sẽ thấy ngưỡng kháng cự tại 66.67 và ngưỡng hỗ trợ tại 20.

Quy tắc 1 được minh họa trong Biểu đồ # 10 và 11.

Việc nghiên cứu cẩn thận hàng ngàn biểu đồ cho thấy rằng ngưỡng hỗ trợ trong một thị trường xu hướng tăng là gần 40 đến 33 và ngưỡng kháng cự trong xu hướng giảm là gần 60 hơn 67. Tuy nhiên, các mức này chỉ có giá trị khi phần lớn các nhà giao dịch trên thị trường đều đang tập trung vào cùng một khung thời gian. Nếu có các nhà giao dịch tập trung vào một khung thời gian khác nhau, họ có thể khiến những mức quan trọng này bị phủ nhận trong giây lát mà không phá hủy xu hướng.

Sử dụng các quy tắc phạm vi 80/40 và 60/20, chúng ta có thể xác định xu hướng hầu hết thời gian ngay lập tức. Nếu RSI đang nằm trong phạm vi 80/40, chúng ta biết rằng xu hướng đang tăng, và hầu hết các nhà giao dịch “khác” cũng đang xem xét cùng một khung thời gian này. Nếu RSI đang nằm trong vùng 60/20, chúng ta biết rằng đội Gấu nằm trong tầm kiểm soát và xu hướng đang giảm. Chỉ cần hiểu quy tắc này cho phép chúng ta nhanh chóng xác định xu hướng mà không cần nhìn vào biểu đồ giá! Vậy bằng cách bổ sung kiến thức của chúng ta về lý thuyết thoái lui cơ bản, chúng ta có thể xác nhận hành vi RSI bằng cách quan sát độ sâu của các sự thoái lui trên các thanh giá. Nếu các nhà giao dịch trong một khoảng thời gian dài hơn quan tâm đến khung thời gian của chúng ta, khi đó các mức RSI sẽ không được coi trọng và chúng ta có thể kỳ vọng để nhìn thấy những đợt thoái lui sâu. RSI và “hành vi” giá sẽ cho chúng ta biết nếu xu hướng trước đó vẫn còn hiệu lực hoặc nếu xu hướng đã hoàn toàn có thể thay đổi. Trước khi chúng ta có thể thảo luận về hành vi giá này, trước hết chúng ta phải hiểu thêm một số khái niệm RSI. Trong Biểu đồ # 4, mức 40 đã không chứng minh

được là ngưỡng hỗ trợ khi nó bị phủ nhận bởi một khung thời gian dài hơn, nhưng thị trường tăng vẫn còn nguyên vẹn.

Quy tắc 1 – Đã được sửa đổi

1. Trong một xu hướng tăng, chỉ báo RSI thấy ngưỡng kháng cự tại 80 và ngưỡng hỗ trợ tại mức 40.
2. Trong một xu hướng giảm, chỉ báo RSI thấy ngưỡng kháng cự tại 60 và ngưỡng hỗ trợ tại mức 20.

Biểu Đồ # 12 – Thị Trường Tăng Nơi 40 Đã Bị Phủ Nhận và Xu Hướng Tăng Vẫn Còn Nguyên Vẹn.

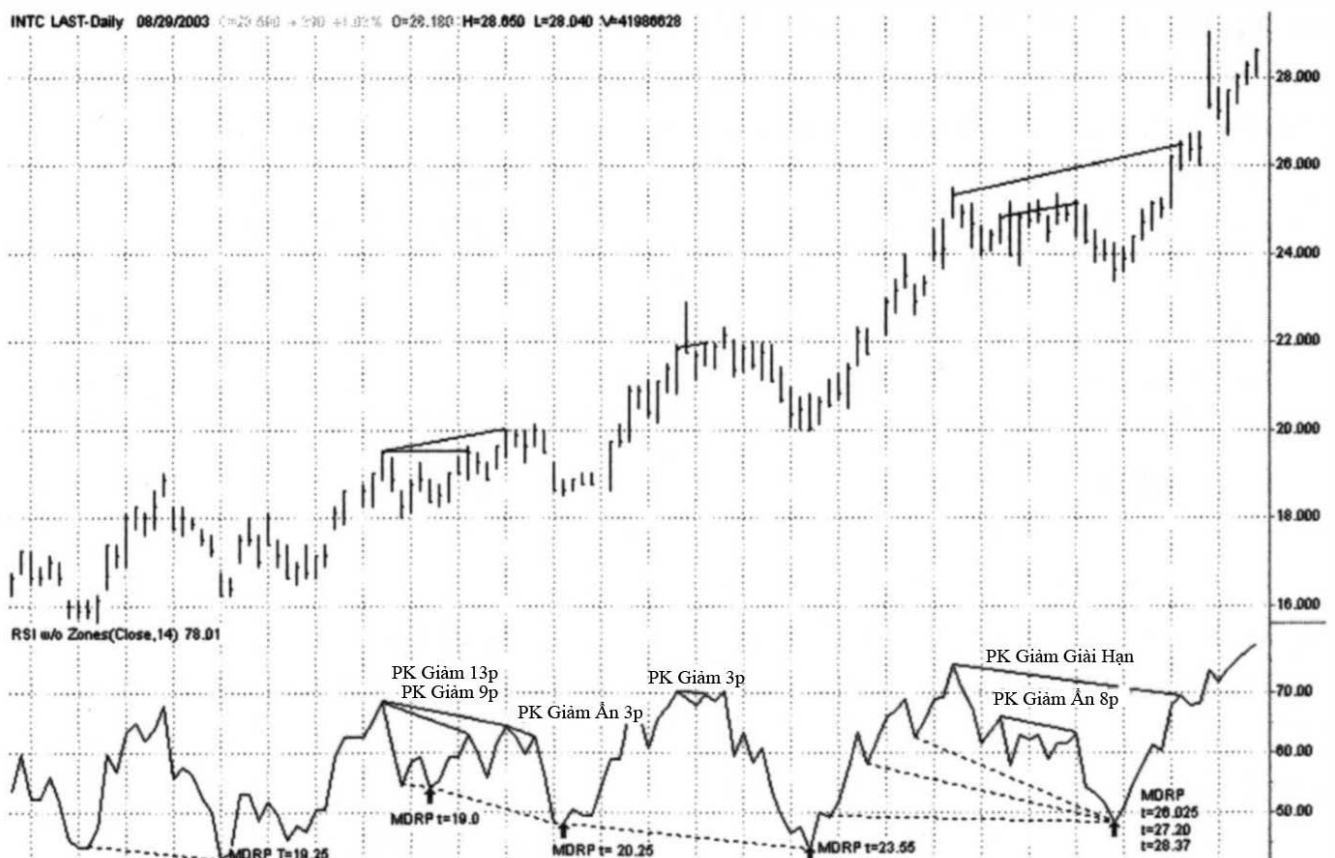


CHƯƠNG 4

SỰ THẬT VỀ PHÂN KỲ

Một trong những điều đầu tiên mà mỗi nhà giao dịch học sớm trong sự nghiệp của mình là khái niệm phân kỳ. Bất cứ khi nào phân kỳ được thảo luận, có vẻ như phần lớn các ví dụ được sử dụng để minh họa khái niệm này sử dụng Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối. Phân kỳ xảy ra trong bất kỳ chỉ báo nào dựa trên động lượng và xảy ra khi giá và một chỉ báo đang làm những việc khác nhau, tức là giá di chuyển cao hơn và chỉ báo di chuyển thấp hơn hoặc ngược lại. Các loại phân kỳ này được phân loại là phân kỳ đơn giản. Ngoài ra còn có các ví dụ về đa phân kỳ dài hạn và phân kỳ ẩn.

Biểu Đồ # 13 – Sự Nổi Dậy Của INTEL – Phân Kỳ Tăng Ở Đâu?



Đừng lo lắng về MDRP để cho cái gì bây giờ. Hãy tập trung vào việc thấy Phân Kỳ Tăng trong biểu đồ tăng này. Ở đây không có gì cả! Chúng ta sẽ coi rằng chúng chỉ xuất hiện trong thị trường giảm, chứ không phải thị trường tăng!

Hãy xem xét khái niệm đằng sau sự phân kỳ tăng.

Đầu tiên. Hành vi giá đang làm gì trước khi phân kỳ tăng xuất hiện trên biểu đồ? Giá đang giảm. Khi nhiều nhà giao dịch nhận ra rằng giá đang mở đầu xuống thấp hơn, họ đang cố gắng để được bán không hoặc thoát khỏi thế mua của họ bằng cách bán ra. Hầu hết các lệnh này đang ở “trong thị trường,” và các nhà môi giới sàn và các nhà giao dịch tiếp tục giảm đề xuất của họ để mua từ kể từ khi hầu hết dòng lệnh ở “trong thị trường.” Nói cách khác, những người bán đang khớp chào mua của người mua khiến các nhà giao dịch sàn, những ai đang mua để liên tục hạ giá thầu của họ. Mỗi lần một giao dịch mới được thực hiện, giá thầu giảm xuống.

Thứ hai. Chỉ báo RSI phản ánh chính xác sự thay đổi về mức tăng hoặc giảm trung bình trong một khoảng thời gian. Khi giá tiếp tục giảm, họ thường bắt đầu tăng tốc giảm thấp hơn. Sự tăng tốc này được phản ánh trong RSI. Giá trị RSI rớt xuống dưới 40, dưới 33.33, sau đó dưới 30. Tại điểm này từ nghiên cứu trước đây của chúng ta về tỷ lệ, chúng ta biết rằng tỷ lệ trung bình giảm đến trung bình tăng được mở rộng kém. Khi chỉ số RSI di chuyển xuống thấp hơn, nó đung phãi sự gia tăng kháng cự toán học. Hãy nhớ rằng RSI là một đường logarit và cho nó di chuyển thấp hơn khi nó dưới mức 30 thì khó hơn nhiều so với khi nó ở mức 50.

Thứ ba. Khi giá tiếp tục giảm, một hoặc hai điều sẽ xảy ra. Các nhà giao dịch nhận định nhiều hơn trong khung thời gian hiện tại nhận ra rằng giá đang trở nên quá tải. Đây là những nhà đầu tư bán không được sớm trong sự suy giảm. Họ bắt đầu mua để thoát khỏi vị thế của họ và giúp làm chậm sự sụt giảm. Khi sự sụt giảm chậm lại, các nhà giao dịch kém hiểu biết cũng nhận ra rằng giá bị quá tải và họ cũng bắt đầu thoát ra, điều này thường dừng sự suy giảm. Đồng thời, các nhà giao dịch trong một khung thời gian dài hơn có thể đã nhận ra rằng giá quá thấp và bước vào với lệnh mua của họ. Ngay sau khi sụt giảm và giá bắt đầu tăng, ngay cả những nhà giao dịch ngu (nhưng không tự hào) nhận ra rằng sự sụt giảm đã kết thúc và bắt đầu mua vào đẩy mạnh giá cao hơn.

Nguyên nhân khiến cho giá đẩy mạnh tiến độ đi xuống ở vị trí đầu tiên là gì? Câu trả lời cho câu hỏi này đơn giản: không có người mua nào trong thị trường. Để được lệnh bán “tại

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

thị trường” được lấp đầy, ai đó phải sẵn lòng mua. Nếu có nhiều lệnh bán và không có lệnh mua thì giá chỉ có thể đi xuống. Nếu không có lệnh bán hoặc lệnh mua vào trong hồ, giá sẽ động lại.

Trong mọi trường hợp, giá ngừng giảm và bắt đầu tăng điểm tại một số điểm. Giống như bong bóng phồng kích thước khi nó bay lên trong chất lỏng, chỉ số RSI mở rộng lên khi nó di chuyển lên từ trạng thái cực kỳ nén của nó ở mức 30 hoặc thấp hơn. Điều này cố định vì công thức toán học của nó. Khi giá tăng, sẽ có những nhà giao dịch bắt đầu nghĩ rằng giá “quá” cao và bắt đầu bán ra; đẩy giá thấp hơn do đó tạo nên các mức thấp mới.

Vì chỉ số RSI sử dụng tỷ lệ trung bình tăng đến trung bình giảm trong khoảng thời gian “N.” nó sẽ bị ép thấp hơn, nhưng với tỷ lệ nhỏ hơn tỷ lệ tăng trước đây của nó. Do đó, chúng ta sẽ thấy giá thấp mới, nhưng giá trị RSI sẽ không thấy giá trị thấp hơn so với mức thấp trước đó của nó. Đây là sự phân kỳ giữa giá và RSI. Tại một số điểm, đội Bò sẽ áp đảo đội Gấu và thị trường sẽ thấy một sự tăng điểm khác. Do giá trị RSI bị nén nên nó sẽ bắt đầu tăng tốc độ của nó cao hơn. Khi chỉ báo RSI tăng từ các mức dưới 30 lên 40, nó bắt đầu tăng dần hơn giá tăng, tạo ra ảo giác về mức thấp mới.

Câu hỏi quan trọng là, “RSI đã tăng trên mức 66.7 hay thường mức 60 hơn?” Nếu không – xu hướng vẫn còn giảm. Hãy để tôi hỏi bạn, “Khi nào một phân kỳ tăng xuất hiện trên biểu đồ RSI?” Câu trả lời chỉ là khi giá đã giảm. Nếu phân kỳ được coi là trong bối cảnh xu hướng, xu hướng hiện tại là gì khi chúng ta thấy phân kỳ tăng? Một xu hướng giảm! Dấu hiệu nào chúng ta có thể sử dụng cho thấy xu hướng đang giảm? Chúng ta biết rằng chúng ta đang trong xu hướng giảm khi chúng ta thấy phân kỳ tăng. Đây là lý do tại sao trong biểu đồ trên của Intel không có Phân Kỳ Tăng – thị trường đang có xu hướng cao hơn, KHÔNG thấp hơn!

Tôi nhận thấy rắc các tình trạng tài liệu giao dịch được xuất bản cho rằng phân kỳ tăng là một dấu hiệu cho thấy giá đang sắp tăng. “Hàm ý” rằng là phân kỳ tăng là một dấu hiệu cho thấy xu hướng tăng sắp bắt đầu. Như bạn đang nhận thấy, phân kỳ tăng chỉ xuất hiện khi xu hướng hiện tại giảm. Nếu xu hướng giảm rõ ràng, tại sao chúng ta lại nghĩ đến việc mua? Nó sẽ không khôn hơn bằng việc tìm điểm để vào bán không?

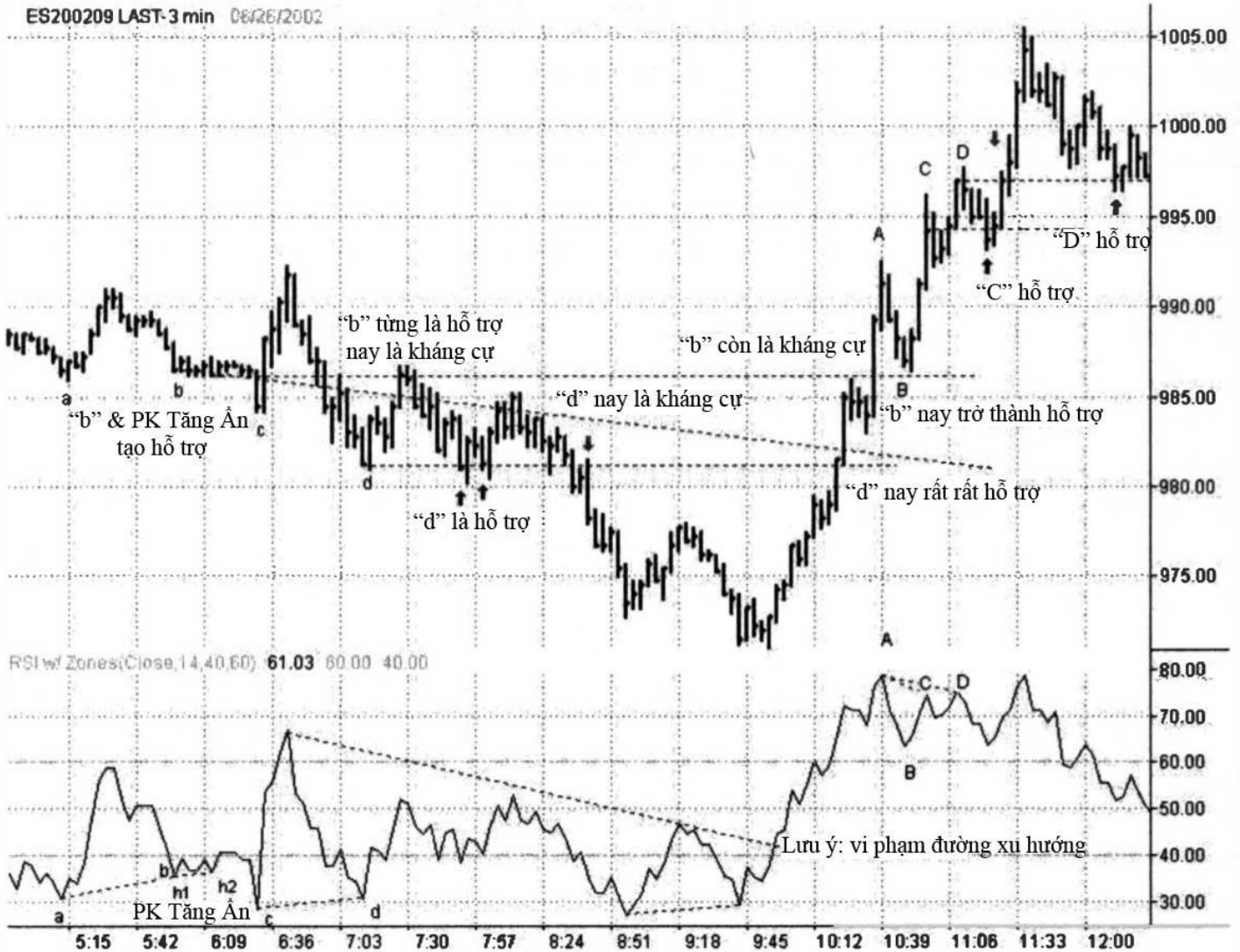
Phân kỳ tăng cho thấy xu hướng hiện tại đang giảm và đội Gấu đang cạn kiệt. Chúng ta nên kỳ vọng một sự tăng điểm để bán ra. Nếu chúng ta có vị thế bán, thì chúng ta nên thoát khỏi một số hoặc tất cả thế bán, nhưng không đảo chiều để trở thành thế mua! Giá sẽ phải tăng hoặc đảo chiều ở mức độ nào đó trước khi giảm xuống mức thấp mới.

Ngược lại, khi chúng ta thấy một phân kỳ giảm, xu hướng tăng và chúng ta có thể nên kỳ vọng một sự thoái lui sẽ giảm giá vì đội Bò đã kiệt sức. Đó là lúc mà chúng ta nên bắt đầu kiếm một lý do để mua.

Phân kỳ đơn giản có nghĩa là giá đã đúng đủ kháng cự mà họ cần thời gian để củng cố động thái trước đó của họ. Một khi điều này đã xảy ra, giá sẽ tiếp tục đi xuống hoặc đi lên.

Giá tạo ra phân kỳ thường trở thành một số chính được sử dụng để xác định hỗ trợ hoặc kháng cự tạm thời. Một khi giá này bị phủ nhận, nó sẽ trở thành một điểm kháng cự hoặc hỗ trợ và có thể được sử dụng cho một điểm dừng giá.

Biểu Đồ # 14—Giá Phân Kỳ Trở Thành KHÁNG CỰ Hay HỖ TRỢ Tương Lai



Lưu ý Biểu đồ # 14:

Biểu đồ này có 2 phân kỳ tăng và một phân kỳ giảm. Giá nơi phân kỳ được tạo ra đã trở thành hỗ trợ/kháng cự trong tương lai. Hãy nhớ rằng hỗ trợ một khi bị phủ nhận thường trở thành kháng cự và ngược lại.

Cường độ của sự hình thành phân kỳ có thể được xác định bằng cách quan sát số lượng thanh thời gian đã trôi qua giữa các đỉnh và đáy của RSI đang tạo ra phân kỳ. Cái này được gọi là Sức Mạnh Phân Kỳ và là một phương pháp được sử dụng để xếp hạng phân kỳ mạnh

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

hoặc yếu. Nói chung, nếu số khoảng thời gian nhỏ hơn 4, thì nó có độ mạnh trong phân kỳ và một sự thoái lui ngay lập tức phải xảy ra. Khi số khoảng thời gian tăng, thoái lui có khả năng giảm. Trong biểu đồ # 14, từ điểm C đến điểm A là 6 thanh. Điều này được gọi là Phân Kỳ Giảm khoảng thời gian 6 và không rất mạnh. Trong Biểu đồ # 13 Intel, khoảng thời gian được biểu thị bằng 'N'p.

Khi khoảng thời gian giữa các đỉnh và đáy RSI tăng, khả năng cho thấy đa phân kỳ cũng tăng lên. Đa phân kỳ giảm xảy ra khi có các giá cao hơn liên tục tăng trong khi RSI có các mức tăng cao liên tục thấp hơn. Đây là nghịch lý của phân kỳ; phân kỳ đơn giản dự định một dấu hiệu mạnh mẽ cho thấy xu hướng trước đó sẽ tiếp tục ngay sau khi sự thoái lui hoàn thành. Tuy nhiên, đa phân kỳ dài hạn tăng khả năng xu hướng trước đó đã kết thúc. Khái niệm này được minh họa dưới Biểu đồ #15.

Biểu Đồ # 15 – Đa Phân Kỳ Dài Hạn



John Hayden

Trong Biểu đồ #15, có ba phân kỳ tăng giá, nơi giá đã tạo ra ba mức thấp nhất liên tiếp thấp hơn trong khi RSI đã tạo nên ba mức thấp nhất liên tiếp cao hơn. Những phân kỳ tăng cao hơn này sẽ được phân loại thành đa phân kỳ tăng dài hạn. Nó đang chỉ ra rằng có một xác suất ngày càng tăng của một sự đảo chiều xu hướng đang xảy ra.

Các tín hiệu phân kỳ mạnh nhất được gọi là phân kỳ ẩn. Chúng được gọi là phân kỳ ẩn bởi vì chúng không rõ ràng đối với nhà giao dịch chưa được đào tạo. Những phân kỳ này không xảy ra ở dưới đáy hoặc trên đỉnh của biểu đồ RSI giống như những người anh em họ phổ biến hơn của chúng. Chúng hiện diện sau khi chỉ báo RSI đã tăng trở lại (phân kỳ tăng ẩn) hoặc sau khi RSI đã tụt từ mức cao của nó (phân kỳ giảm ẩn). Phân kỳ ẩn thường xảy ra trong khoảng 40 đến 60. Khi phân kỳ ẩn xảy ra, nó được phân loại là phân kỳ mạnh nhất có thể. Thị trường sẽ làm chính xác như tên gọi. Phân kỳ tăng giá ẩn là một dấu hiệu rất mạnh cho thấy giá sắp tăng mạnh. Nói cách khác, phân kỳ tăng ẩn hiện diện trong thị trường giảm là một dấu hiệu mạnh cho thấy xu hướng sắp đảo chiều. Biểu đồ #16 cho thấy phân kỳ tăng ẩn. Bạn cũng có thể nhìn thấy một phân kỳ giảm ẩn 3p trong Biểu đồ #13 Intel.

Biểu Đồ # 16 — Phân Kỳ Tăng Ẩn

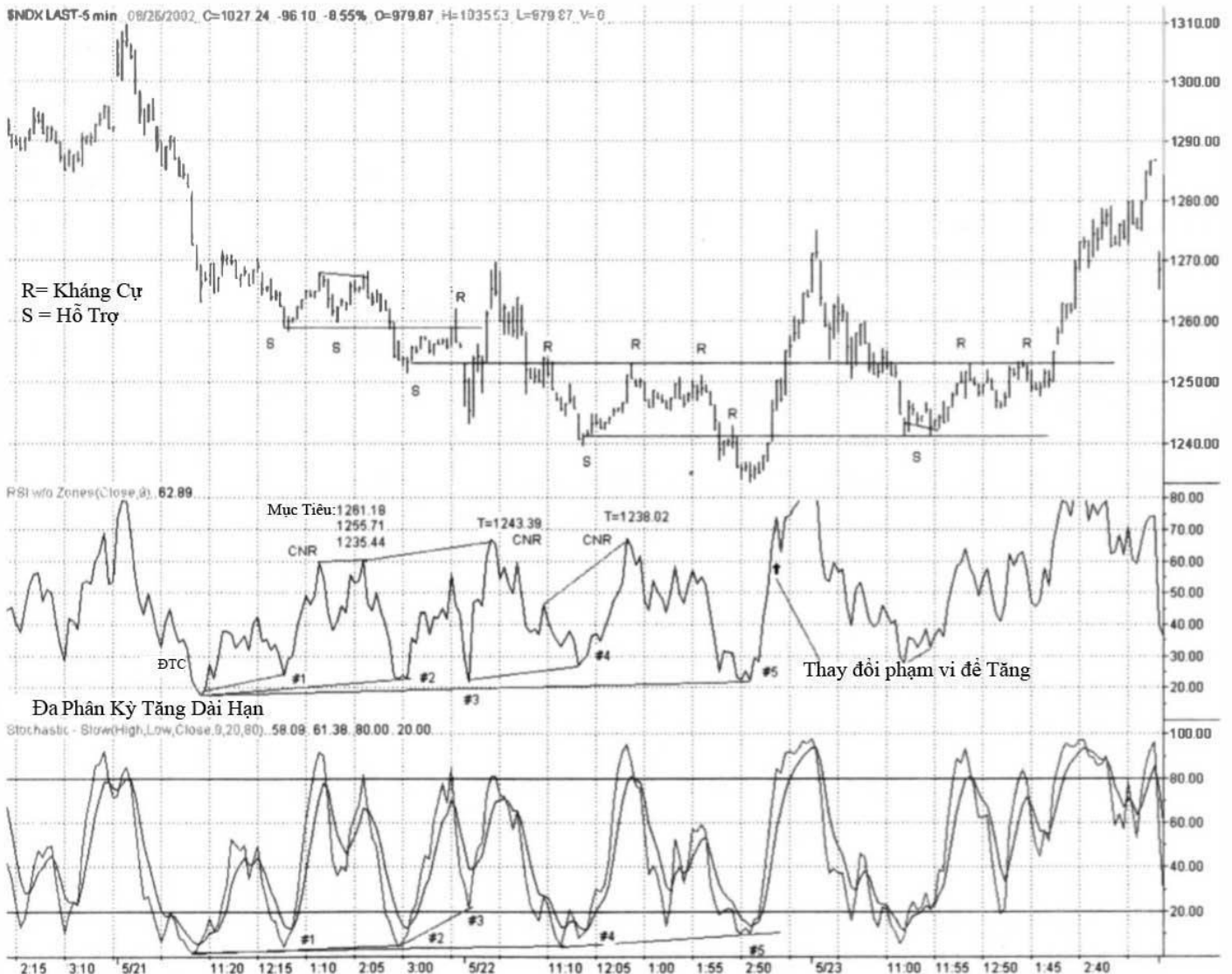


RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Trong Biểu Đồ #16 Lưu ý phân kỳ tăng giá đã xuất hiện bên dưới mức 30 sau phân kỳ tăng 9 khoảng thời gian đơn giản. Ngay lập tức sau khi hình thành mô hình, giá đã có sự phục hồi đáng kể. Lưu ý rằng đội Bò đã dừng trước khi giá trị RSI tiếp cận 60.

Xây dựng một biểu đồ kết hợp RSI khoảng thời gian 9 với Chỉ Báo Stochastic khoảng thời gian 9 (chậm) là một phương pháp có thể được sử dụng để xác định đa phân kỳ mạnh cho thấy các sự thoái lui ngược xu hướng hoặc xu hướng có thể đảo chiều. Mẫu hình chính xác mà chúng ta đang tìm kiếm là ba hoặc cùng một lúc đa phân kỳ dài hạn trong biểu đồ RSI và Stochastic hơn. Khi điều này xảy ra, bạn không chỉ thoát khỏi vị thế của bạn mà còn đảo chiều vị thế bằng cách lấy một vị thế nhỏ hơn vị thế bình thường 1 hoặc 2 dấu trên mức cao hoặc thấp của đỉnh hoặc đáy thứ hai.

Biểu Đồ # 17 – RSI & Stochastic Cùng Một Lúc Với 3 Phân Kỳ Tăng



Lưu ý biểu đồ # 17:

Trong chỉ báo RSI, chúng ta có đa phân kỳ tăng trung hạn tại: 1 (đối diện với điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 4 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có đa phân kỳ dài hạn tại: 2, 3 và 5 tất cả đối diện với điểm tham chiếu. Điểm #4 không phải là đa phân kỳ dài hạn vì nó không nằm dưới #3 và phía trên điểm tham chiếu. Trong Stochastic Chậm, chúng ta có các phân kỳ tăng trung hạn tại 1 (đối diện với điểm tham chiếu), 2 (sử dụng 1 làm điểm tham chiếu) và 3 (sử dụng 2 làm điểm tham chiếu). Chúng ta có đa phân kỳ dài hạn tại 2, 4 và 5 (tất cả đối diện với điểm tham chiếu) Điểm # 3 không phải là phân kỳ tăng dài hạn với lý do tương tự #4 trong chỉ báo RSI chưa từng là.

Tôi đã thêm một số thông tin vào biểu đồ này liên quan đến các tín hiệu MDRP DOWN. Chúng ta sẽ thảo luận các tín hiệu này trong phần tiếp theo. Cái đáng chú ý là chúng ta đã có thể dự báo các mục tiêu đi xuống cuối cùng đã đạt được. Toàn bộ lúc này, chúng ta không thấy bất kỳ phân kỳ giảm nào và chỉ báo RSI vẫn ở dưới mức 60. Tôi đã đánh dấu biểu đồ cho thấy khi đội Bò có thể giành quyền kiểm soát khi họ có thể đẩy RSI lên trên mức 60. Ngoài ra, hãy lưu ý tín hiệu tăng bán ẩn vào ngày 23 tháng 5 năm 2002 vào khoảng 11:30. Chúng ta có thể thấy giá trùng khớp với điểm phân kỳ thường trở thành hỗ trợ hoặc kháng cự tương lai như thế nào, cái sẽ hữu ích với vị trí dừng của chúng ta.

Kết thúc lưu ý biểu đồ # 17.

Như trong cuộc sống, có những ngoại lệ đối với mọi quy tắc. Ngoại trừ ba hoặc nhiều phân kỳ tăng/giảm dài hạn hơn và phân kỳ ẩn, sự hiện diện của một phân kỳ đơn giản là một dấu hiệu rất mạnh cho thấy xu hướng này ngược lại với cái tên ngụ ý. Khi gặp phải phân kỳ đơn giản, chiến lược giao dịch duy nhất có thể được sử dụng là thoát khỏi một số (hoặc tất cả) vị thế giao dịch. Một khi giá bắt đầu thoái lui xu hướng trước đó và xu hướng ngược hoặc sự thoái lui được nhìn thấy, mức giá trùng với đỉnh hoặc đáy của RSI trở thành một mức giá quan trọng. Mức giá này thường sẽ chứng tỏ là ngưỡng hỗ trợ/kháng cự tạm thời khi xu hướng trước đó tự xác định lại chính nó. Một khi giá phủ nhận hỗ trợ tạm thời này, khu vực giá này có thể được sử dụng làm điểm dừng.

Quy tắc 3:

Một Xu Hướng Tăng có dấu hiệu khi:

1. Giá trị RSI vẫn nằm trong phạm vi 80/40
2. Biểu đồ thể hiện phân kỳ giảm đơn giản
3. Phân kỳ tăng ẩn được nhìn thấy

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Một Xu Hướng Giảm có dấu hiệu khi:

1. Giá trị RSI vẫn nằm trong phạm vi 60/20
2. Biểu đồ thể hiện phân kỳ tăng đơn giản
3. Phân kỳ giảm ẩn được nhìn thấy

CHƯƠNG 5

CÁC ĐIỂM ĐỘNG LƯỢNG CHÊNH LỆCH ĐẢO CHIỀU

RSI hoạt động theo thời gian theo cách cho thấy giá đã thoái lui một phần của động thái trước đó của nó quá nhanh. Khi điều này xảy ra, các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn đã tự quá tải bản thân trong sự thoái lui. Nếu giá trên biểu đồ 5 phút đang đã tăng lên trong một xu hướng tăng mạnh và các nhà giao dịch 5 phút đã trở nên quá tải, giá sẽ bắt đầu thoái lui một số động thái trước trong một sự thoái lui ngược xu hướng xuống phía xuống. Tuy nhiên, khi giá mở đầu xuống thấp hơn, nó sẽ bị quá tải do các nhà giao dịch khung thời gian 1 phút. Từ khi RSI là một chỉ báo dựa trên động lượng rất nhạy cảm, nó có khả năng phát hiện các sự thoái lui cuồng loạn quá mức.

Khi sự thoái lui RSI vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó và giá không vượt quá đỉnh hoặc đáy trước đó của nó, đây được gọi là Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Andrew Cardwell đã khám phá ra mô hình này và đã dạy cho nhiều nhà giao dịch cách nhận ra và thực hiện mô hình này trong chiến lược giao dịch tổng hợp của họ.

ĐỘNG LƯỢNG CHÊNH LỆCH ĐẢO CHIỀU ĐI LÊN – MDRP UP CHO ĐỘI BÒ!

Mô hình này chỉ xảy ra khi đội Bò đang đẩy giá cao hơn trong xu hướng tăng. Thỉnh thoảng, giá sẽ hồi phục một số đợt tăng trước đó, trong khi vẫn ở trên mức giá trước đó. Chỉ báo RSI đồng thời thoái lui vượt ra khỏi đáy RSI trước đó, nơi giá trùng khớp với đáy RSI này thấp hơn giá hiện tại. Đây là một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên (MDRP UP). Mô tả một cách khác, một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên (MDRP UP) xảy ra khi giá trị RSI thấp hơn đáy RSI trước đó, và giá cao hơn. Cho đến khi RSI “nối nhau.” sự hình thành là một MDRP UP “dự kiến.” Một khi RSI đã nối với sự đi lên, sự hình thành là một MDRP UP “bị khóa.” Giá trùng với đáy này là một mức giá đáng kể. Biểu đồ #18 minh họa khái niệm này:

Biểu Đồ # 18 – Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên



Lưu ý biểu đồ # 18:

Đây là biểu đồ 3 phút của E-Mini S&P 500 từ ngày 26 tháng 6 năm 2002. Đầu phiên ngày giao dịch, thị trường giảm điểm do giá trị RSI dưới 40. Đã có một đợt tăng nhẹ và kháng cự tại giá trị RSI 40. Thông thường, đây là dấu hiệu tốt cho thấy thị trường sắp bị hãm phanh. Trong trường hợp này, thị trường đã tạo ra phân kỳ tăng 3 khoảng thời gian lúc 8:39. Khi thị trường tiên mở cửa lúc 9:30, đội Bò tạo ra một lỗ hồng mở nhỏ đẩy giá cao hơn, phủ nhận mức RSI 60. Tại thời điểm này, chúng ta biết rằng xu hướng có thể đã chuyển thành TĂNG. Chúng ta nhận được sự xác nhận về điều này khi chỉ báo RSI thoái lui thấp hơn và thấy ngưỡng hỗ trợ tại 60 (#1 trên biểu đồ RSI và thanh “Tham Chiếu” trên biểu đồ giá). Sự tăng điểm tiếp theo thấy giá tại điểm “A” trước khi thoái lui xuống điểm “B” trên biểu đồ giá. Tại điểm này, chúng ta nhìn thấy rằng giá trị RSI thấp hơn tại điểm “B” so với điểm “A”, nhưng giá cao hơn. Sự hình thành này là Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên (MDRP UP).

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Chúng ta có thể tính toán độ mạnh bằng cách xác định số lượng thanh trước điểm “B.” Trong trường hợp này, nó là một MDRP UP 8 khoảng thời gian, là tín hiệu mạnh trung bình. Giống như dấu hiệu mạnh của tín hiệu phân kỳ, tín hiệu Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều mạnh nhất là chiều dài từ 2 đến 4 khoảng thời gian. Tín hiệu mạnh trung bình là từ 5 đến 15 khoảng thời gian và tín hiệu yếu là bất kỳ khoảng nào trên 16 khoảng thời gian. Chúng ta cũng có thể tính toán mục tiêu đi lên bằng cách có được sự khác biệt giữa điểm “B” và “Tham Chiếu” và thêm điểm khác biệt vào điểm “A.”

$$(956.00 - 953.75) + 963.0 = 965.25$$

Câu hỏi tiếp theo nảy sinh là chúng ta sẽ mua vào ở đâu? Chúng ta phải xem xét rủi ro (risk) của chúng ta với tỷ lệ phần thưởng (reward) mà chúng ta lý tưởng muốn lý tưởng tối thiểu là 1:3. Kể từ khi mức đóng cửa của thanh “B” là 956.0 và mục tiêu đi lên của chúng ta là 965.25, lợi nhuận tiềm năng của chúng ta là 9.25 điểm. Để duy trì tỷ lệ rủi ro với tỷ lệ thưởng của chúng ta, chúng ta phải mạo hiểm không hơn quá 3.0 điểm. Sở thích của tôi là không rủi ro nhiều hơn một điểm trong 3 phút giao dịch S&P. Chúng ta cần tìm một điểm để thoát khỏi giao dịch trong trường hợp Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên thất bại. Cần thận trọng biểu đồ cho thấy mức cao cho thanh “Tham Chiếu” là 955.25 và mức thấp của thanh “1” và “B” đều là 955.00. Đây sẽ là hai đáy trong một khung thời gian nhỏ hơn 3 phút. Chúng ta có thể phỏng đoán rằng đội Bò có thể sẽ bảo vệ 955.00, do đó, điểm dừng của chúng ta có thể được đặt ở mức 954.75. Từ khi chúng ta đang giao dịch trong một khung cửa sổ thời gian 3 phút, tỷ lệ cược sử dụng lệnh giới hạn là phương pháp được ưu tiên, để vào giao dịch không rất tốt tạo nên bởi vì hai đáy. Vì vậy, chúng ta nên vào một lệnh “mua trong thị trường” sẽ cho chúng ta được mua vào khoảng 956.00 với điểm dừng lỗ đặt ở 954.75.

Chúng ta có thể đã vào một thanh trước đó tại thanh “1” bởi vì với mức đóng cửa của thanh “1”, chúng ta đã có một MDRP UP có thể được nhìn thấy một cách cẩn thận trong biểu đồ RSI. Hãy xem làm thế nào sự đi xuống thay đổi ngay trước khi mức thấp? Nếu chúng ta đã quan sát điều này, chúng ta có thể đã vào một lệnh mua giới hạn tại 955.25 với một lệnh dừng đặt tại 954.75. Lý do mức thấp đã được tạo ra trong thanh “1” là bởi vì các nhà giao dịch trong khung thời gian nhỏ hơn nhìn thấy mức cao tại 955.25, là kháng cự tại thời điểm đó. Khi điểm đó bị phủ nhận, nó sẽ trở thành hỗ trợ. Các nhà giao dịch trong khung thời gian nhỏ hơn đã vào lệnh mua của họ ở mức 955.25. Với mức đóng cửa ở trên mức đóng trước đó trong thanh “C”, sự hình thành là một MDRP UP “bị khóa.” Chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta lên 955.75, nó là một dấu dưới mức đóng cửa 956.00.

Tại điểm này, chúng ta đang mua vào và muốn tối đa hóa lợi nhuận trong giao dịch này. Mục tiêu đi lên của giao dịch này là 965.25. Giá tăng lên mức cao 964.5 đóng ở mức cao của thanh, là dấu hiệu tăng giá. Trong thanh tiếp theo, sự sụp đổ của giá và mức cao cũng giống như mức mở cửa, đây là dấu hiệu rất giảm. Giá đã nằm trong khoảng 0.75 điểm của

John Hayden

mục tiêu chúng ta. Với sự sụp đổ về giá, chúng ta có phân kỳ giảm, tạo ra hai phân kỳ trung hạn. Chúng ta không có phân kỳ giảm dài hạn như chỉ báo RSI tại (# 4) không ở trên (#2) và dưới đỉnh RSI.

Kể từ khi giá phải đóng tại hoặc trên mục tiêu để xác nhận thị trường tăng, chúng ta nên có phần lo lắng về việc bao giờ nhìn thấy lợi nhuận. Đội Gấu đẩy giá xuống mức thấp 956.75 trước khi đội Bò bắt đầu mua lại. Điểm dừng của chúng ta vẫn ở mức 955.75 và chúng ta vẫn còn mua vào trong thị trường. Khi đội Bò bắt đầu đẩy giá cao hơn, chúng ta bắt đầu dịch điểm dừng của chúng ta cao hơn. Tại sao chúng ta không dịch điểm dừng sớm hơn? Khi chúng ta bước vào giao dịch, tất cả các dấu hiệu cho thấy giá đã mở đầu tăng cao hơn. Một khi chúng ta bắt đầu dịch điểm dừng bảo vệ của chúng ta, xác suất sẽ bị dừng trong một đợt thoái lui nhỏ tăng. Vì vậy, chúng ta chờ đợi sự thoái lui nhỏ thứ nhất trước khi di chuyển điểm dừng ban đầu của chúng ta.

Lý do mà chúng ta bắt đầu sử dụng dịch điểm dừng (trailing stop) là vì giá cần phải đạt được mục tiêu của chúng ta và không thể! Với mức đóng trên thanh “D,” chúng ta đã xác nhận rằng đội Bò sẽ đẩy giá cao hơn. Làm sao chúng ta biết được điều này? “D” là thanh đầu tiên từ khi mức thấp 956.75, nơi đội Bò chế ngự để đóng một thanh 3 phút trên mức cao của thanh trước đó. Sau khi “D” đóng, chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta từ 955.75 đến 956.50, là một dấu dưới mức thấp. Đó không phải là nhiều, nhưng mỗi chút giúp. Đội Bò một lần nữa tăng giá trước khi chùn bước và thoái lui lại về “E”. Thanh tiếp theo sau “E” nhìn thấy đội Bò đóng thanh ở trên mức cao của thanh “E” xác nhận giá trị của ý định hợp lệ của đội Bò và điểm swing thấp của “E.” Chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta từ 956.50 lên 958.75.

Đội Bò tăng giá lên mục tiêu 965.25 của chúng ta. Giá chỉ chạm vào nó trước khi đóng dưới nó tại thanh “F.” Trong mọi xác suất, lệnh giới hạn bán của chúng ta là 956.25 sẽ không được chấp nhận. Tuy nhiên, ba thanh sau đó tại thanh “G,” đội Bò kéo dài giá lên trên 965.25 trước khi đóng thanh ngoài hoặc dưới nó. Với thanh “H,” chúng ta đã đạt được mục tiêu đi lên 965.25! Với thanh “G” đẩy giá lên trên 965.25, chúng ta có thể đã thoát khỏi giao dịch với “mức bán 965.25 hoặc lệnh tốt hơn.” Nếu vị thế của chúng ta chỉ có một lot, đó là điều chúng ta nên làm. Nếu vị thế của chúng ta có nhiều hợp đồng, chúng nên thoát 50% khỏi giao dịch của chúng ta và giữ phần còn lại của vị thế trong trường hợp giao dịch trở thành một chiến thắng lớn.

Giả sử rằng chúng ta có nhiều vị thế, chúng ta sẽ được mua vào với thanh “H.” Chúng ta cần phải di chuyển dịch điểm dừng xuống dưới mức swing thấp vừa rồi tại thanh “G.” Mức giá cho điểm dừng là 962.75. Dĩ nhiên, đội Bò đụng phải kháng cự sau khi thanh tiếp theo sau “H.” Chúng ta đã có một ý tưởng rằng sẽ có kháng cự ở mức này bởi vì có một cái râu trên khá lớn ở “H.” Giá thoái lui thấp hơn trong hai thanh tiếp theo tạo ra mức thấp ở mức “I”

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

trước khi tăng trở lại. Với thanh thứ hai sau “I”, chúng ta có thể di chuyển điểm dừng của chúng ta từ 962.75 lên 966.00.

Câu hỏi đặt ra một cách tự nhiên là “Chúng ta thoát vị thế còn lại của chúng ta ở đâu?” Trước đây, chúng ta đã thảo luận rằng các đường xu hướng trên biểu đồ RSI cũng mạnh như các đường xu hướng trên biểu đồ giá. Vấn đề với các đường xu hướng vẽ trên biểu đồ giá là vị trí của chúng chủ yếu là chủ quan. Thử hỏi 100 nhà phân tích kỹ thuật vẽ đường xu hướng trên cùng một biểu đồ và bạn sẽ nhận được 100 đường xu hướng khác nhau! Bằng cách sử dụng RSI, các đường xu hướng rất chính xác mới có thể được vẽ ra. Chúng ta có thể vẽ một đường xu hướng hợp lệ bất cứ khi nào chúng ta có thể xác định một Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Trong Biểu đồ #18, chúng ta có đường xu hướng dưới dựa trên Mức Đóng của thanh “TC” và Mức Đóng của thanh “B.” Sau khi vẽ được đường xu hướng này, chúng ta có thể vẽ một đường xu hướng song song và đặt nó trên Mức Đóng cao nhất giữa thanh tham chiếu và kết thúc của mô hình Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Bạn có thể thấy thanh này trong Biểu đồ #18. Chúng ta sẽ thảo luận về RSI và MRDP dựa trên các đường xu hướng trên trang 80.

Khi giá tăng lên đường xu hướng trên tại thanh “K,” chúng ta nên thoát vị thế còn lại. Nếu bạn còn giữ một hợp đồng “chỉ trong trường hợp” giá xác nhận trên quỹ đạo tên lửa của nó, bạn nên đã thoát khỏi hợp đồng cuối cùng khi mức swing thấp điểm “I” bị phủ nhận 2 thanh sau “I.” Cần chú trọng thêm vào phần còn lại của vị thế khi đường xu hướng trên bị phủ nhận vì chúng ta cũng đã nhìn thấy phân kỳ giảm dài hạn trong RSI và đa phân kỳ giảm dài hạn trong chỉ báo Stochastic mà không được hiển thị.

Kết thúc nhận xét Biểu đồ #18.

ĐỘNG LƯỢNG CHÊNH LỆCH ĐẢO CHIỀU ĐI XUỐNG — MDRP DOWN CHO ĐỘI BÒ!

Một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống (MDRP DOWN) chính là sự đảo ngược của một MDRP UP. Tuy nhiên, tôi sẽ mô tả nó theo một cách hơi khác để trợ giúp cho nó rõ ràng. Khi giá giảm, sẽ có các thanh không thường xuyên) đóng cao hơn thanh trước đó khiến cho RSI tạo ra các đỉnh thấp hơn. Khi nhiều nhà giao dịch bị tin rằng giá sẽ tiếp tục giảm, giá giảm mạnh chậm lại trước khi đảo chiều cao hơn trong một sự tăng điểm ngược xu hướng. Sau tất cả, nếu tất cả mọi người đã bán ra, ai sẽ tiếp tục khớp giá thầu thấp hơn của người mua? Nếu giá thầu không, thì giá không thể giảm. Trong mọi trường hợp, khi giá bắt đầu tăng thì RSI cũng vậy. Đối với mỗi trường hợp, nơi có mức đóng cao hơn so với thanh trước đó trong sự xuống dốc trước đó, RSI cũng tăng. Điều này mang lại cho RSI hình dáng của một đường xuống dốc lờm chờm. Nếu bạn nhớ, các đỉnh và đáy thấp tiếp theo báo hiệu thị trường giảm.

RSI tăng khi giá bắt đầu sự thoái lui ngược xu hướng cao hơn. Khi chỉ số RSI thoái lui, giá trị RSI vượt quá một trong những đỉnh RSI trước đó và nếu giá tạo nên đỉnh RSI trước đó thấp hơn giá hiện tại, chúng ta sẽ thấy MDRP GIẢM “dự kiến.” Một khi giá giảm xuống và mức RSI xuống tạo thành một đỉnh trong chỉ báo RSI, chúng ta có một “bị khóa” MDRP DOWN. Điều này bị khóa trong MDRP DOWN cho chúng ta một mức giá đáng kể trùng với đỉnh. Biểu đồ # 19 minh họa nguyên tắc này.

Biểu Đồ # 19 – Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống



Lưu ý Biểu đồ # 19:

Biểu đồ này là hợp đồng tương lai tháng 9 năm 2002 30 năm trái phiếu kho bạc (T-Bonds). Các trái phiếu kho bạc tăng lên làm cho mức đóng mức cao 101^{27} , ngay trước 10:50. Khi nó đang tiến hành tạo mức đóng mức cao, chỉ báo RSI đã tạo ra đa phân kỳ giảm ngắn hạn và một phân kỳ giảm dài hạn. Phân kỳ giảm cho thấy xu hướng đã tăng, nhưng đa phân kỳ giảm đã cho chúng ta biết xu hướng có nguy cơ thất bại. Với mức đóng cửa 101^{17} vào buổi trưa, chỉ báo RSI đã phủ nhận mức hỗ trợ tại 40 cho thấy xu hướng tăng “có thể đã hết.” Sự phục hồi sau đó lên mức đóng cửa 101^{24} trong khi chỉ báo RSI ở dưới mức 60 đã tạo ra

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống với mục tiêu đi xuống là 101^{16} . Cách làm phép tính này là:

$$101^{17} - (101^{25} - 101^{24}) = 101^{16}$$

Kể từ khi một MDRP DOWN chỉ xảy ra trong một thị trường giảm, chúng ta đã biết rằng xu hướng đang xuống. MDRP DOWN có khoảng thời gian 19, cấu làm cho nó là tín hiệu yếu. Việc cố gắng tham gia vào thị trường trên một lệnh giới hạn sẽ không có hiệu quả vì sau khi đóng trên mức cao, giá tạo gap mở thanh tiếp theo thấp hơn tại mức thấp của thanh trước đó. Vì lý do này, một lệnh thị trường (market order) là bắt buộc. Đối với khung thời gian trong ngày ngắn hơn, các lệnh thị trường phải được sử dụng khi giao dịch với Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Khi khung thời gian kéo lên thanh 30 phút và ngày, các lệnh giới hạn sẽ được sử dụng cho việc vào (entry) thị trường.

Giá tụt hai thanh tiếp theo xuống thanh “C.” Mức đóng tại C là 101^{15} , nằm dưới mục tiêu đi xuống của chúng ta cho phép chúng ta thoát khỏi giao dịch và xác nhận xu hướng giảm. Thanh tiếp theo đóng trên tại 101^{18} và sau đó thị trường tụt 2 thanh, đóng thanh tiếp theo không thay đổi và tăng điểm để tạo nên một phân kỳ tăng. Sự hình thành này phải rất là một dấu hiệu tăng, nhưng thanh tiếp theo đóng dưới mức giá phân kỳ cho chúng ta một manh mối có giá trị về mức độ nghiêm trọng của đội Gấu về việc sắp làm giá thấp hơn. Điều quan trọng cần nhớ là khi hành vi giá “có thể xảy ra” bị phủ nhận ngay lập tức, thì thị trường vừa cung cấp một mảnh thông tin rất có giá trị.

Sự thất bại của phân kỳ tăng ẩn đã làm tăng một điểm thú vị. Khi một dấu hiệu mạnh mẽ cho thấy cái gì đó được cho là xảy ra (trong trường hợp này, giá cần phải “tăng điểm”) và thị trường trái ngược với những gì nó “nên là,” một khung thời gian dài hơn đã bước vào trò chơi. Trong thực tế, bạn đang nhìn thấy và cảm thấy lực của một khung thời gian dài hơn.

Đội Gấu đã đẩy giá thóp hơn xuống 101^{08} trước khi cho phép giá tăng hai thanh trước khi đẩy giá xuống mức thấp mới tại 101^{07} tạo ra phân kỳ tăng 4 khoảng thời gian. Kết thúc phiên giao dịch ngày, đội Bò đã điều khiển để giá tăng lên mức đóng 101^{12} . Nhà giao dịch nào đang nắm giữ các vị thế qua đêm có thể đã đi bán không trên mức đóng cửa khi giá tạo nên MDRP DOWN với mục tiêu đi xuống 101^{04} .

Tại thời điểm này, chúng ta đã có MDRP DOWN dài hạn cho chúng ta mục tiêu đi xuống 100^{20} . Việc nhập lệnh giới hạn cho 101^{04} sẽ khiến chúng ta bán không và điểm dừng của chúng ta sẽ là cái dấu trên mức cao tại 101^{07} . Hành động giá được tiến hành để tạo nên phân kỳ giảm ẩn, tiếp đó ngay lập tức bởi phân kỳ tăng ẩn và một phân kỳ giảm giá ẩn khác. Điều này là rất bất thường – nó là một bằng chứng cho cuộc đấu tranh giữa đội Bò và

Gấu, mà đội Gấu đã thắng như họ là những người cuối cùng làm beeb một mô hình có ý nghĩa. Giá đã giảm xuống 100^{15} . Chỉ báo RSI tạo nên mức thấp 22.94 trước khi tạo ra phân kỳ tăng với mức đóng 100^{15} .

Kết thúc lưu ý Biểu đồ # 19.

Vẽ Đường Xu Hướng Giữa Trên Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều

Nhìn vào Biểu đồ # 18 và # 19, bạn có thể thấy rằng các đường xu hướng có thể được vẽ dựa trên RSI và Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Trong biểu đồ #18, chúng ta đã sử dụng đường xu hướng song song trên làm điểm thoát của chúng ta. Như đã đề cập trước đây, có rất nhiều phương pháp được sử dụng để vẽ đường xu hướng. Bằng cách sử dụng kiến thức của chúng ta về Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều, chúng ta có thể vẽ các đường xu hướng rất chính xác và đáng kể.

Trong một thế giới lý tưởng, đường xu hướng đại diện cho một sàn (hỗ trợ) hoặc trần (kháng cự) mà giá sẽ chỉ phủ nhận khi xu hướng đã thực sự thay đổi. Lý do khiến nhiều nhà giao dịch đang rất thận trọng khi tham gia vào giao dịch dựa trên đường xu hướng là vì họ không biết cách vẽ các đường xu hướng có ý nghĩa thống kê. Khi đường xu hướng được vẽ bằng cách sử dụng RSI trong đường nối nhau với Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều, “độ tin cậy” của đường xu hướng được tăng lên đáng kể.

Để vẽ một đường xu hướng tăng, chúng ta sẽ tìm kiếm một MDRP UP “bị khóa”. Sau đó, chúng ta sẽ vẽ đường xu hướng từ mức đóng của điểm tham chiếu (ở bên trái) đến mức đóng của MDRP UP (ở bên phải) và kéo dài đường sang bên phải.

Như quy tắc chung, chúng ta chỉ quan tâm với nơi mức đóng ở trong mối quan hệ với đường xu hướng. Điều này có nghĩa là nếu giá đang giảm về phía một đường xu hướng tăng, chúng ta kỳ vọng đội Bò sẽ bảo vệ đường xu hướng giữ cho đội Gấu khỏi đóng thanh dưới đường xu hướng. Nếu đội Gấu đóng thanh dưới đường xu hướng tăng, xu hướng đang gặp nguy hiểm. Nếu thanh đi dưới đường xu hướng với mức đóng của phía trên nó, chúng ta sẽ không xem xét xu hướng tăng có nguy cơ thất bại.

Khi khung thời gian của biểu đồ tăng lên, ý nghĩa của “N” đóng dưới đường xu hướng tăng sẽ tăng lên. Nếu chúng ta vẽ một đường xu hướng tăng dựa trên MDRP UP và mục tiêu đi lên không được khớp, đội Gấu đóng giá bên dưới đường này trên biểu đồ 5 phút sẽ ít nhiều đáng kể hơn nếu đường xu hướng được vẽ trên biểu đồ ngày. Sự giống nhau là như nhau đối

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

với độ tin cậy của một MDRP UP hoặc MDRP DOWN; một khung thời gian dài hơn có nhiều sức mạnh hơn và có ý nghĩa hơn.

Khi một Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều sai lệch “bị khóa” được tạo ra, đường xu hướng sử dụng các điểm đóng có liên quan có thể được vẽ ra. Nếu đường này bị phủ nhận bởi giá đóng cửa, một dấu hiệu sớm cho rằng mục tiêu giá sẽ KHÔNG đạt được. Khi điều này xảy ra, chúng ta có thể thoát khỏi giao dịch hoặc di chuyển điểm dừng bảo vệ.

CHƯƠNG 6

HƯỚNG ĐI XU HƯỚNG SỬ DỤNG CÁC ĐIỂM ĐỘNG LƯỢNG CHÊNH LỆCH ĐẢO CHIỀU

Khi một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống (MDRP DOWN) hình thành, chúng ta biết rằng xu hướng trước đó đã giảm. Chúng ta cũng biết rằng giá hiện tại đang có mức thoái lui cao hơn, nếu xu hướng trước đó là hợp lệ thì sự thoái lui ngược xu hướng sẽ kết thúc và xu hướng chiếm ưu thế sẽ tự xác nhận lại. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống chỉ xảy ra trong xu hướng giảm và Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên chỉ xuất hiện trong xu hướng tăng. Khi chúng ta thấy một trong những mô hình đảo chiều này, chúng ta ngay lập tức biết hướng đi xu hướng có thể xảy ra.

XÁC ĐỊNH CÁC MỨC MỤC TIÊU

Khi chúng ta thấy Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều, chúng ta có thể dễ dàng xác định mục đi tăng hoặc xuống mà giá sẽ chạm. Trên thực tế, giá phải đạt mục tiêu nếu xu hướng trước đó vẫn còn nguyên vẹn. Những giá mục tiêu này là những con số đáng kể. *Nếu giá mục tiêu KHÔNG vượt quá trên cơ sở mức đóng cửa, thì thị trường đang cho chúng ta biết xu hướng hiện tại đã kết thúc.*

Khi nhìn thấy một MDRP UP, mục tiêu tăng có thể được xác định bằng cách lấy sự chênh lệch về giá trùng với đáy RSI trước đó và giá hiện tại. Sự chênh lệch này được thêm vào mức giá đóng cửa cao đã cho chúng ta mục tiêu đi lên. Quá trình này là giống nhau về xác định mục tiêu mục tiêu đi xuống. Để xác định mục tiêu đi lên, lấy giá trùng khớp với hai đáy RSI và thêm nó vào mức đóng cửa cao nhất giữa hai đáy này. Để xác định mục đi xuống, lấy giá đóng cửa trùng với hai đỉnh RSI và trừ đi sự chênh lệch này từ mức đóng thấp nhất giữa hai đỉnh này. Các khái niệm này được minh họa và thảo luận trước đó trong lưu ý cho các Biểu đồ #17, #18 và #19.

CÁC TÍN HIỆU ĐẢO CHIỀU MẠNH NHẤT

Các tín hiệu đảo chiều mạnh nhất xảy ra khi đa khung thời gian với các tín hiệu đảo chiều đồng thời theo cùng một hướng. Nếu một biểu đồ 5 phút cho thấy Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên, và biểu đồ 30 phút đồng thời có một Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên dự kiến, chúng ta có một dấu hiệu rất mạnh cho thấy sự di chuyển sắp tới sẽ bùng nổ. Tín hiệu Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều trở nên có ý nghĩa hơn khi độ dài của khung thời gian tăng lên.

Tín hiệu Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều mạnh nhất thứ hai xảy ra khi khoảng thời gian giữa các đỉnh hoặc đáy ít hơn 5 thanh. Tuy nhiên, thậm chí khoảng thời gian dài có thể dẫn đến kết quả trong các động thái mạnh. Thông thường, nếu khoảng thời gian nhiều hơn 5 thanh, chúng ta sẽ muốn xem mức giá thoái lui thấp hơn 38.2%. Điều này cung cấp một dấu hiệu rất tốt cho thấy chúng ta sẽ có một động thái đi lên tốt và giá mục tiêu sẽ đạt được. Khi mức thoái lui trở nên sâu hơn và khoảng thời gian tăng lên, nó sẽ ít có khả năng là giá mục tiêu sẽ khớp.

Trong nhiều công dụng của RSI, MDRP UP hoặc MDRP DOWN là mạnh nhất và có lợi nhuận. Các tín hiệu đảo chiều cho chúng ta biết hướng đi của xu hướng, NGAY BÂY GIỜ là thời điểm để tham gia vào giao dịch và giá mục tiêu, vậy chúng ta biết được nơi để thoát khỏi giao dịch. Bằng cách ghi lại giá tương ứng của MDRP UP “bị khóa” hoặc MDRP DOWN, chúng ta có một mức giá chính để làm việc cùng. Chúng ta cũng có một mức giá quan trọng khác khi chúng ta tính toán mức mục tiêu đi lên hoặc xuống.

Quy tắc 1:

Một Xu Hướng Tăng được chỉ ra khi:

1. RSI trong khoảng 80/40
2. Biểu đồ cho thấy phân kỳ giảm đơn giản
3. Biểu đồ cho thấy phân kỳ tăng ẩn
4. Biểu đồ cho thấy Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên

Một Xu Hướng Giảm được chỉ ra khi:

1. RSI trong khoảng 60/20
2. Biểu đồ cho thấy phân kỳ tăng đơn giản
3. Biểu đồ cho thấy phân kỳ giảm ẩn
4. Biểu đồ cho thấy Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống

CHƯƠNG 7

MỐI QUAN HỆ GIỮA GIÁ & CÁC SỰ THOÁI LUI RSI

Như đã thảo luận trước đây, các động thái thoái lui là kết quả của các nhà giao dịch trở nên quá cảm xúc và đẩy giá quá cao hoặc quá thấp. Khi họ nhận ra rằng giá đã được đẩy tới “các mức cuồng loạn,” một động thái ngược xu hướng bắt đầu nơi giá đảo chiều và thoái lui một số động thái trước đó. Tỷ lệ phần trăm mà giá thoái lui là động thái trước đó phụ thuộc vào sức mạnh của xu hướng trước đó, được xác nhận bởi nhận định của các nhà giao dịch chiếm ưu thế.

Chúng ta biết rằng sự thoái lui nông ít hơn 33%. Các sự thoái lui nông là một dấu hiệu tốt cho thấy giá sẽ kéo dài cao hơn bởi cùng mức độ của động thái trước đó. Chúng ta cũng biết rằng các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn bỏ qua hoặc đồng ý với hành động giá, khi động thái ngược xu hướng ít hơn 33% của xu hướng trước đó.

Nếu một sự thoái lui của một đợt tăng trong một biểu đồ 5 phút chạm mức thoái lui 33%, và NẾU đội Bò 5 phút đang phụ trách VÀ các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn (ý nói các nhà giao dịch 15 phút) đang ngủ say hoặc trong đồng ý với sự tăng điểm trước đó, thì chúng ta sẽ thấy hiện tại giá đảo chiều cao hơn. Mục tiêu đi lên là khoảng cách tương tự như đợt tăng đầu tiên khi được tính từ mức thoái lui 33%. Điều này được minh họa ở trang 26 trong Bảng #9 của Phần I.

Chúng ta có thể sử dụng một đường tương tự để lý luận với một số sửa đổi khi quan sát hành vi RSI. Thông thường, chỉ báo RSI sẽ cho thấy sự thoái lui nông, trung bình hoặc sâu rõ ràng hơn biểu đồ giá. Chúng ta không thể thiết lập các mục tiêu đi lên hoặc xuống bằng cách sử dụng lý thuyết thoái lui RSI như chúng ta có thể với lý thuyết thoái lui giá. Ví dụ, nếu chỉ số RSI tăng từ 35 lên 75, là động thái của 40 điểm RSI. Nếu RSI thoái lui 13 điểm với giá trị là 62, chúng ta biết sự thoái lui đang cạn. Nếu không có khung thời gian khác không đồng ý, chỉ số RSI sẽ tăng để vượt qua mức cao trước đó của nó. Không giống như giá, chúng ta không thể thêm 40 vào 62 để đạt được mục tiêu RSI đi lên 102 vì RSI hoạt động như hàm số logarit với giá trị tối đa là 100.

John Hayden

Khi cố gắng kết hợp lý thuyết thoái lui giá với lý thuyết thoái lui RSI, chúng ta gặp phải một số khó khăn vì chỉ số RSI có thể dễ dàng vượt quá chính nó hơn là giá. Sự kéo dài quá mức này tạo ra các hình thức đảo chiều như MDRP UP và MDRP DOWN. Hãy nhìn vào những gì thường xảy ra khi chỉ báo RSI không vượt quá chính nó.

Vì RSI rất nhạy cảm với sự chuyển động của giá đặc biệt là trong vùng 40 đến 60, nó thường sẽ thoái lui một tỷ lệ phần trăm lớn hơn của động thái trước đó của nó so với giá. Nói cách khác, nếu giá thoái lui 33%, chỉ số RSI sẽ thường thoái lui 50 đến 60%.

Quy Tắc 5 – Các Quy Tắc Thông Thường Về Thoái Lui – Kết Hợp

Giá Thoái Lui	RSI Thoái Lui	Có nghĩa là
Không nhiều hơn 85.41%	xác nhận 125%	Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều
~ 125% chân lên trước đó	61.80% đến 85.41%	Phân Kỳ Tăng
~ 125% chân xuống trước đó	61.80% đến 85.41%	Phân Kỳ Giảm

Chúng ta muốn thấy một sự thoái lui giá nông tương ứng với một MDRP UP hoặc MDRP DOWN. Điều này cung cấp hai dấu hiệu mạnh mẽ cho thấy xu hướng gốc sẽ tự xác nhận chính nó với một sự thoái lui cạn và một Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Tuy nhiên, khi chiều sâu của sự thoái lui giá tăng lên, thị trường đang cho chúng ta biết rằng các nhà giao dịch trong khung thời gian dài hơn tin rằng xu hướng trước đó đã sai, điều này mang lại cho họ cơ hội để phai nhòa nó. Nếu có một MDRP UP “dự kiến” hoặc MDRP DOWN cùng lúc với một sự thoái lui trung bình hoặc sâu, chúng ta nên trở nên thận trọng. Khi tỷ lệ phần trăm của sự thoái lui giá trở nên sâu hơn, xác suất đạt được mức mục tiêu thu được từ MDRP UP hoặc MDRP DOWN bắt đầu giảm. Tuy nhiên, xem xét các khung thời gian khác nhau có liên quan như thế nào, có rất nhiều lần, ngay cả với một sự thoái lui sâu, rằng một MDRP UP hoặc MDRP DOWN sẽ dễ dàng vượt qua mức mục tiêu đi lên hoặc xuống của nó.

CHƯƠNG 8

XÁC ĐỊNH CÁC MỨC HỖ TRỢ VÀ KHÁNG CỰ

Chúng ta biết rằng đây là 5 số chính theo thứ tự tầm quan trọng:

1. Giá là nơi một Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều được tạo ra
2. Mục tiêu giá đi lên hoặc xuống của một Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều
3. Mức giá nơi sự thoái lui cơ bản đảo chiều (trang 18-20)
4. Mức giá nơi phân kỳ xuất hiện (sử dụng vai phải)

Bây giờ chúng ta có khả năng xác định chính xác các mức giá quan trọng, cho phép chúng ta đặt các mức dừng. Trong trường hợp chúng được khớp, xu hướng này có thể đã đảo chiều hoặc suy yếu đến nỗi giá sắp đóng lại. Trong cả hai trường hợp, chúng ta thực sự không nên ở lâu giao dịch nữa.

Kiến thức thông thường cho thấy biểu đồ RSI là hữu ích trong việc tiết lộ hành vi giá nhất định mà không dễ thấy trên biểu đồ giá. Điều này là hoàn toàn đúng, một khi bạn hiểu được các số chính! Tại điểm này, bạn nên có sự am hiểu thấu đáo về chỉ báo RSI và có thể xác định các mức hỗ trợ và kháng cự quan trọng này.

Con số quan trọng nhất là giá Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều. Từ khi chỉ số RSI được tính trên giá đóng cửa của một thanh, các điểm dừng có thể được đặt sát hơn là sử dụng mức giá thấp hoặc cao. Khi giao dịch trong ngày, tôi muốn đặt các điểm dừng cách 2 hoặc 3 dấu từ các mức giá chính này. Kể từ khi ứng dụng biểu đồ tôi sử dụng cho tôi khả năng nhập văn bản trực tiếp vào biểu đồ, tôi nhập các số chính trực tiếp dưới các mô hình RSI. Điều này làm cho nó rất dễ dàng để xác định các số chính và vị trí của chúng.

BIỂU ĐỒ # 20 – BIỂU ĐỒ GIAO DỊCH VỚI GIÁ TRÊN RSI



Lưu ý Biểu đồ # 20:

Đây là biểu đồ tôi sử dụng trong giao dịch. Cái tôi đã sửa duy nhất là đặt Nền Nhật bằng các thanh để dễ in. Từ khi tôi sử dụng biểu đồ TradeStation™ bởi Omega Research và biểu đồ Epsilon, tôi có khả năng nhập giá ngay trên đỉnh hoặc đáy lên RSI cộng với bất kỳ nhận xét nào tôi có thể có. Tôi sử dụng bảng màu sau:

1. Xám cho phân kỳ tăng hoặc giảm
2. Xanh lá cây cho MDPUR UP
3. Đỏ cho MDPUR DOWN
4. Đen cho giá bình thường

Tôi cũng nhập các mức mục tiêu là T = “n” và bất kỳ điểm swing nào lớn hơn 1 là “s2”, “s3” và cứ thế tùy thuộc vào độ mạnh. Các màu được sử dụng trong các đường xu hướng giống như trên.

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

Ở phía bên trái của biểu đồ là phân kỳ giảm ở 1172.18 cho chúng ta biết xu hướng thị trường là LÊN. Giá đã giảm xuống mức 1142.07 vào ngày 25 tháng 3, dưới mức hỗ trợ tại RSI 40. Tại điểm này, chúng ta không chắc liệu xu hướng này có thay đổi hay không, vì nó có thể là không hơn gì đội Bò 130 phút và các nhà giao dịch khung thời gian nhỏ trở nên quá bi quan đẩy giá thấp hơn trước khi một khung thời gian dài hơn 130 phút bắt đầu mua vào. Chúng ta không phải chờ long khi giá tăng lên mức 1150.19 tạo ra một MDRP DOWN. Chúng ta biết rằng đội Bò một lần nữa lại tự xác nhận tại điểm này. Họ xác nhận độ mạnh của họ bằng cách đóng giá bên dưới mục tiêu đi xuống 1138.17 tại 1134.85 chỉ 3 thanh sau đó! Sau khi nghiên cứu RSI tới thời điểm điểm này, bạn phải có thể một mảnh giấy lên hành động giá và giải trình RSI về tất cả mọi thứ chúng ta đã đặt ra để thực hiện như được trình bày trong trang 4 ở Phần I.

Kết thúc lưu ý Biểu đồ # 20.

CHƯƠNG 9

CỨU VỚI! MỘT KHUNG THỜI GIAN DÀI HƠN NHẢY VÀO VỮNG NƯỚC CỦA TÔI!

Chúng ta biết rằng thị trường bao gồm các nhà giao dịch tập trung phần lớn năng lượng của họ vào các khung thời gian khác nhau chủ yếu là do mức vốn của họ. Đôi khi, các khung thời gian khác nhau sẽ là lý do cho động lượng giá cơ bản. Khái niệm về giao dịch trong các khung thời gian khác nhau là một khái niệm rất khó hiểu và hoàn toàn nằm ngoài phạm vi của cuốn sách này. Với mục đích của cuốn sách này, tất cả những gì chúng ta cần hiểu là khi khung thời gian chúng ta tập trung vào đã được tiếp quản (vĩnh viễn hoặc tạm thời) theo khung thời gian khác nhau.

Điều này rất dễ dàng để xác định bằng cách sử dụng Các Điểm Động Lượng Đảo Chiều và phân kỳ. Ví dụ, nếu chúng ta thấy rằng giá đang dần giảm xuống trên biểu đồ 30 phút S&P. Sau đó, chúng ta thấy một đợt tăng điểm ngắn hạn dưới 32% trước khi thị trường một lần nữa tụt xuống mức thấp mới. Sự suy giảm này được tiếp nối bởi một sự tăng điểm khác. Lần này, xu hướng ngược di chuyển gần 50% trên biểu đồ giá và 105% trên biểu đồ RSI cho chúng ta một MDRP DOWN. Một lần nữa cuối cùng giá giảm và vượt quá mức thấp như mong muốn. Đây là ví dụ điển hình về thị trường giảm bị kiểm soát chủ yếu bởi các nhà giao dịch 30 phút theo sự đồng thuận với các nhà giao dịch ngắn hạn và dài hạn - tức là giá và RSI hoạt động như mong đợi.

Tuy nhiên, điều gì sẽ xảy ra nếu các nhà giao dịch 450 phút quyết định rằng động thái đi xuống sẽ bị phai nhòa đi bởi vì họ nghĩ giá sẽ tăng cao hơn mà không để cho các nhà giao dịch 30 phút biết? Các nhà giao dịch này bắt đầu mua vào yếu điểm để giảm độ trượt. Điều này có nghĩa là chúng ta sẽ thấy sự hình thành của đa phân kỳ tăng. Quan trọng hơn, thị trường sẽ không thể đạt được mức thấp như mong muốn được tạo ra bởi bất kỳ MDRP DOWN nào trong tương lai! Nếu không biết rằng đây là những nhà giao dịch 450 phút đang phai nhòa buổi tiệc giảm 30 phút của chúng ta, chúng ta phải là nhà giao dịch 30 phút nhận ra manh mối. Có các phân kỳ đơn giản và đa nhiều phân kỳ và mục tiêu MDRP DOWN thất bại.

John Hayden

Sau khi nhận ra manh mối, chúng ta có thể thoát vị thế bán của chúng ta hoặc bỏ sát các điểm dừng của chúng ta cho đến khi chúng ta dừng vị thế. Khi các nhà giao dịch thời gian 30 phút một lần nữa phụ trách, chúng ta có thể vào lại thị trường theo hướng đi của biểu đồ 30 phút.

Nếu chúng ta có hứng trong việc sắp xếp vị thế giao dịch của chúng ta với các nhà giao dịch chiếm ưu thế, chúng ta phải xem xét đa khung thời gian cho đến khi chúng ta tìm thấy một khung thời gian mà hành vi giá trở nên rõ ràng. Trong ví dụ của chúng ta, một khi chúng ta quan sát biểu đồ 450 phút, chúng ta có thể phát hiện ra lý do khiến các nhà giao dịch 450 phút đã phai nhòa trường giảm 30 phút là do có MDRP UP hoặc thậm chí là sự phân kỳ giảm dài hạn trên biểu đồ 450 phút!

Tóm lại, chúng ta biết rằng các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn đã quyết định tham gia vào trò chơi khi điều gì đó phải đáp ứng được hoặc thất bại. Thị trường đang cho thấy một điều gì đó quan trọng khi có một “kỳ vọng cao” mà thất bại. Bạn phải chú ý mọi lúc. Chúng ta cũng có thể xác định thời điểm các nhà giao dịch khung thời gian ngắn hơn đã quyết định chơi vì họ là những người tạo ra các hình thức MDRP UP và MDRP DOWN. Họ cũng là nguyên nhân khiến mức 60 và 40 bị vượt quá một chút trong thị trường tăng hoặc giảm tương ứng.

CHƯƠNG 10

KẾT LUẬN

Bây giờ chúng ta có một mô hình làm việc về cách giá và RSI vận hành và liên quan. Chúng ta cũng đã thảo luận tại sao có các nhà giao dịch khung thời gian khác nhau và cách các nhà giao dịch này tương tác với nhau. Chúng ta đã nghiên cứu lý thuyết thoái lui cơ bản, các loại phân kỳ khác nhau và ý nghĩa của chúng và Các Điểm Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều.

Để sử dụng thành công tất cả mọi thứ đòi hỏi một nhà giao dịch phải có một sự hiểu biết thấu đáo về các nguyên tắc cơ bản. Nền tảng của mô hình làm việc này là phương thức toán học của cách tính RSI và tỷ lệ Fibonacci. Toán học cho chúng ta biết rằng có một khu vực nhất định nơi RSI thoải mái nhất. Chính trong vùng này, những thay đổi rất nhỏ về giá được dễ dàng phóng đại, và giá trị RSI nơi giá hầu như không thay đổi động thái giá trị RSI. Chuỗi số Fibonacci cho phép chúng ta xác định phần trăm các mức thoái lui sẽ giúp chúng ta xác định điểm mạnh hoặc điểm yếu của xu hướng trước đó.

Bản chất thực sự của thị trường là một nơi bất kỳ nhà giao dịch nào cũng có thể đồng ý theo một mức giá và mức giá này có thể hợp lệ hoặc không hợp lệ tùy thuộc vào việc một nhà giao dịch có bị “buộc” phải giao dịch hay không. Trong trường hợp này, thông tin mà “giá giao dịch” truyền tải là vô giá trị. Chúng ta đã học được rằng vì các mức độ vốn khác nhau của các nhà giao dịch, chứ không phải tất cả các nhà giao dịch đều tập trung vào cùng một khoảng thời gian. Chúng ta cũng biết rằng sự phân kỳ đơn giản là một cách tốt để nhanh chóng xác định xu hướng và khi chúng ta thấy phân kỳ, chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm một nơi để phai nhòa đi động thái ngược xu hướng sắp tới.

Thông thường, nơi hoặc giá để phai nhòa đi động thái thoái lui này là khi chúng ta thấy một MDRP DOWN hoặc MDRP UP trong RSI trùng với một sự thoái lui từ nông đến trung bình ở giá. Một khi chúng ta có MDRP UP “dự kiến” hoặc MDRP DOWN, chúng ta có thể xác định mục tiêu giá đi lên hoặc xuống. Khi MDRP DOWN hoặc UP này trở nên “bị khóa,”

John Hayden

chúng ta có giá hỗ trợ hoặc kháng cự hợp lệ có thể sử dụng được cho vị trí dừng của chúng ta. Sử dụng giá được mục tiêu đi lên hoặc xuống, chúng ta có một nơi để tự tin chốt một phần hoặc toàn bộ lợi nhuận.

Nếu không đạt được mục tiêu giá, xu hướng có thể sắp kết thúc. Một dấu hiệu ban đầu cho thấy mục tiêu giá đang gặp nguy hiểm là sự phủ nhận của một đường xu hướng tương ứng trên cơ sở đóng bởi một hoặc nhiều thanh tùy thuộc vào khung thời gian được sử dụng. Chúng ta cũng biết rằng chúng ta có thể xác định thời điểm các nhà giao dịch khung thời gian dài hơn có mặt vì mức mục tiêu không đạt được và/hoặc chúng ta bắt đầu thấy nhiều tín hiệu phân kỳ. Chúng ta cũng có thể phát hiện các nhà giao dịch ngắn hạn vì họ thường tạo ra các hình thức MDRP UP và MDRP DOWN và khiến mức hỗ trợ 40 và kháng cự 60 đôi khi bị vượt quá trong thị trường tăng và giảm. Bằng cách xác định giá tạo ra các mô hình RSI, chúng ta có thể sử dụng các mức giá đó như các điểm dừng cho phép chúng ta nắm bắt thêm lợi nhuận. Dưới đây tóm tắt mọi thứ:

BẢNG XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG

XU HƯỚNG TĂNG	XU HƯỚNG GIẢM
1. Phạm vi RSI từ 80/40	1. Phạm vi RSI từ 60/20
2. Phân Kỳ Giảm Đơn Giản	2. Phân Kỳ Tăng Đơn Giản
3. Phân Kỳ Tăng Ẩn	3. Phân Kỳ Giảm Ẩn
4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Lên	4. Động Lượng Chênh Lệch Đảo Chiều Đi Xuống
5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	5. Đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
6. 9 thanh SMA lớn hơn 45 thanh EMA trên RSI	6. 9 thanh SMA nhỏ hơn 45 thanh EMA trên RSI
7. Xu hướng ngược không giảm 50% sự tăng điểm trước đó	7. Xu hướng ngược không tăng 50% sự giảm điểm trước đó

RSI: Hướng Dẫn Đầy Đủ

BẢNG XU HƯỚNG TRONG NGUY HIỂM

XU HƯỚNG TĂNG TRONG NGUY HIỂM	XU HƯỚNG GIẢM TRONG NGUY HIỂM
1. Khung thời gian dài phai nhòa sự tăng điểm	1. Khung thời gian dài phai nhòa sự giảm điểm
2. a. Đa phân kỳ giảm dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Lên	2. a. Đa phân kỳ tăng dài hạn b. Không đạt được Các Mục Tiêu Đi Xuống
3. 9 thanh SMA ít hơn 45 thanh EMA trên RSI	3. 9 thanh SMA nhiều hơn 45 thanh EMA trên RSI
4. Phân Kỳ Giảm Ẩn, hoặc Phân Kỳ Tăng Đơn Giản	4. Phân Kỳ Tăng Ẩn, hoặc Phân Kỳ Giảm Đơn Giản
5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng	5. Các sự thoái lui sâu ngược xu hướng

Phụ Lục A

Day	Close	Change	Advance	Decline	AvgGain	AvgLoss	RS	Close
	1380.47							
1	1380.42	=B3-B2	=B3-B2	=IF(OR(C3<0,C3=0),ABS(C3),0)				
2	1380.71	=B4-B3	=B4-B3	=IF(OR(C4<0,C4=0),ABS(C4),0)				
3	1380.74	=B5-B4	=B5-B4	=IF(OR(C5<0,C5=0),ABS(C5),0)				
4	1380.88	=B6-B5	=B6-B5	=IF(OR(C6<0,C6=0),ABS(C6),0)				
5	1380.74	=B7-B6	=B7-B6	=IF(OR(C7<0,C7=0),ABS(C7),0)				
6	1380.53	=B8-B7	=B8-B7	=IF(OR(C8<0,C8=0),ABS(C8),0)				
7	1381.01	=B9-B8	=B9-B8	=IF(OR(C9<0,C9=0),ABS(C9),0)				
8	1381.07	=B10-B9	=B10-B9	=IF(OR(C10<0,C10=0),ABS(C10),0)				
9	1381.48	=B11-B10	=B11-B10	=IF(OR(C11<0,C11=0),ABS(C11),0)				
10	1382.19	=B12-B11	=B12-B11	=IF(OR(C12<0,C12=0),ABS(C12),0)				
11	1382.08	=B13-B12	=B13-B12	=IF(OR(C13<0,C13=0),ABS(C13),0)				
12	1382.05	=B14-B13	=B14-B13	=IF(OR(C14<0,C14=0),ABS(C14),0)				
13	1382.09	=B15-B14	=B15-B14	=IF(OR(C15<0,C15=0),ABS(C15),0)				
14	1381.95	=B16-B15	=B16-B15	=IF(OR(C16<0,C16=0),ABS(C16),0)	=AVERAGE(D3:D16)	=AVERAGE(E3:E16)	=ABS(F16/G16)	=100-(100/(1+H16))
15	1382.18	=B17-B16	=B17-B16	=IF(OR(C17<0,C17=0),ABS(C17),0)	=((F16*13)+D17)/14	(((G16*13)+E17)/14	=ABS(F17/G17)	=100-(100/(1+H17))
16	1382.22	=B18-B17	=B18-B17	=IF(OR(C18<0,C18=0),ABS(C18),0)	(((F17*13)+D18)/14	(((G17*13)+E18)/14	=ABS(F18/G18)	=100-(100/(1+H18))
17	1382.12	=B19-B18	=B19-B18	=IF(OR(C19<0,C19=0),ABS(C19),0)	(((F18*13)+D19)/14	(((G18*13)+E19)/14	=ABS(F19/G19)	=100-(100/(1+H19))
18	1382.36	=B20-B19	=B20-B19	=IF(OR(C20<0,C20=0),ABS(C20),0)	(((F19*13)+D20)/14	(((G19*13)+E20)/14	=ABS(F20/G20)	=100-(100/(1+H20))
19	1382.32	=B21-B20	=B21-B20	=IF(OR(C21<0,C21=0),ABS(C21),0)	(((F20*13)+D21)/14	(((G20*13)+E21)/14	=ABS(F21/G21)	=100-(100/(1+H21))
20	1382.22	=B22-B21	=B22-B21	=IF(OR(C22<0,C22=0),ABS(C22),0)	(((F21*13)+D22)/14	(((G21*13)+E22)/14	=ABS(F22/G22)	=100-(100/(1+H22))
21	1382.15	=B23-B22	=B23-B22	=IF(OR(C23<0,C23=0),ABS(C23),0)	(((F22*13)+D23)/14	(((G22*13)+E23)/14	=ABS(F23/G23)	=100-(100/(1+H23))
22	1382.22	=B24-B23	=B24-B23	=IF(OR(C24<0,C24=0),ABS(C24),0)	(((F23*13)+D24)/14	(((G23*13)+E24)/14	=ABS(F24/G24)	=100-(100/(1+H24))
23	1382.12	=B25-B24	=B25-B24	=IF(OR(C25<0,C25=0),ABS(C25),0)	(((F24*13)+D25)/14	(((G24*13)+E25)/14	=ABS(F25/G25)	=100-(100/(1+H25))

Sử dụng các công thức này để xây dựng một RSI khoảng thời gian 14

Để xây dựng một RSI khoảng thời gian 3 loại bỏ các đường 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13

Phụ Lục B

XÁC ĐỊNH XU HƯỚNG—MỘT PHƯƠNG PHÁP NGON, NHANH, GỌN, NHẸ, CHUẨN VÀ CÓ HIỆU LỰC bởi John Hayden

Bài viết ngắn này đã được viết cho khách hàng và bạn bè của tôi vào mùa xuân năm 2000. Nó được bao gồm ở đây để giúp những người quan tâm đến việc hiểu cách RSI có thể được kết hợp vào một chiến lược giao dịch tổng thể. Tôi đã sửa đổi nó để loại bỏ bất kỳ sự dư thừa nào với phần lớn cuốn sách này.

Tôi tin rằng đó là một chỉ báo hợp lệ sẽ dung được ở tất cả các thị trường và mọi khung thời gian. RSI có thể được sử dụng cho:

1. Phân Tích Xu Hướng
2. Xác Định Mục Tiêu Giá

Sau khi đọc và nghiên cứu tài liệu trong cuốn sách này, bạn cần hiểu rõ về chỉ số RSI. Tại điểm này, chúng ta sẽ mở rộng việc nghiên cứu một số động lượng dựa trên các chỉ báo.

Nguồn gốc dao động động lượng rất phổ biến trong số các nhà giao dịch tương lai và đã trở nên ngày càng phổ biến trong các nhà giao dịch chứng khoán.

Chỉ báo động lượng đầu tiên đo sự thay đổi về giá đóng cửa trên đơn vị thời gian 'N'. Chỉ báo này được gọi là Chỉ Báo Động Lượng và nó đo sự thay đổi tuyệt đối về giá bằng cách tính toán

$(\text{Giá hiện tại}) - (\text{Giá Khoảng Thời Gian Trước 'N'})$

Chỉ báo động lượng thứ hai được gọi là Chỉ Báo Tỷ Lệ Thay Đổi (ROC), đo sự thay đổi tương đối theo công thức,

$(\text{Giá hiện tại}) / (\text{Giá Khoảng Thời Gian Trước 'N'})$

Nguồn gốc dao động động lượng thứ ba là Chỉ Báo Stochastic được phát triển bởi George Lane. Chỉ báo này đo mối quan hệ giữa giá đóng cửa và mức giá cao và thấp trong khoảng thời gian được xem xét. Công thức là

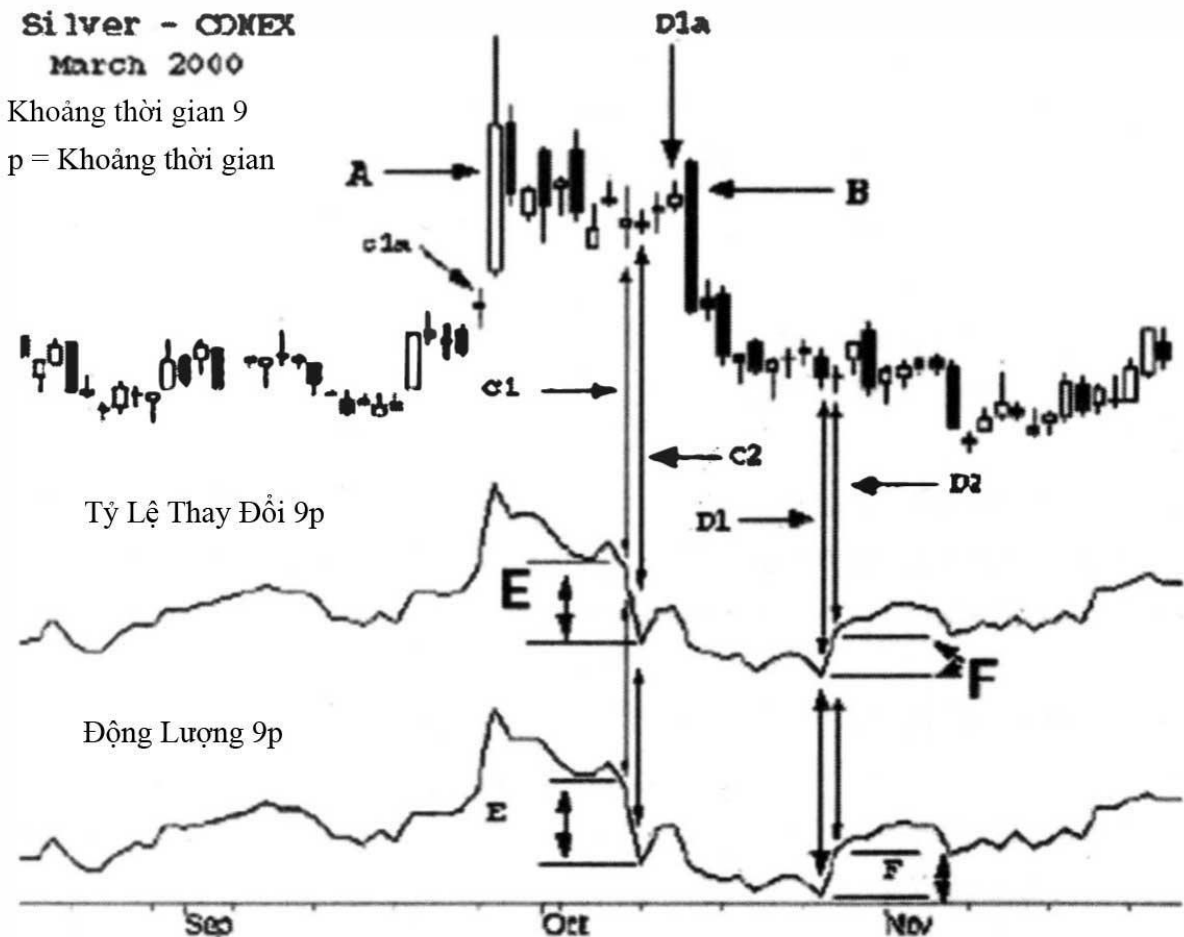
[(Giá Đóng Cửa Hiện Tại – Mức Thấp Thấp Nhất Khoảng Thời Gian Trước ‘N’) / (Mức Cao Cao Nhất Khoảng Thời Gian Trước ‘N’ – Mức Thấp Thấp Nhất Khoảng Thời Gian Trước ‘N’)] * 100

Công thức này có liên quan hơn công thức Chỉ Báo Động Lượng đơn giản.

Nguồn gốc dao động động lượng thứ tư là Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối (RSI), mà chúng ta đã mô tả theo chiều sâu.

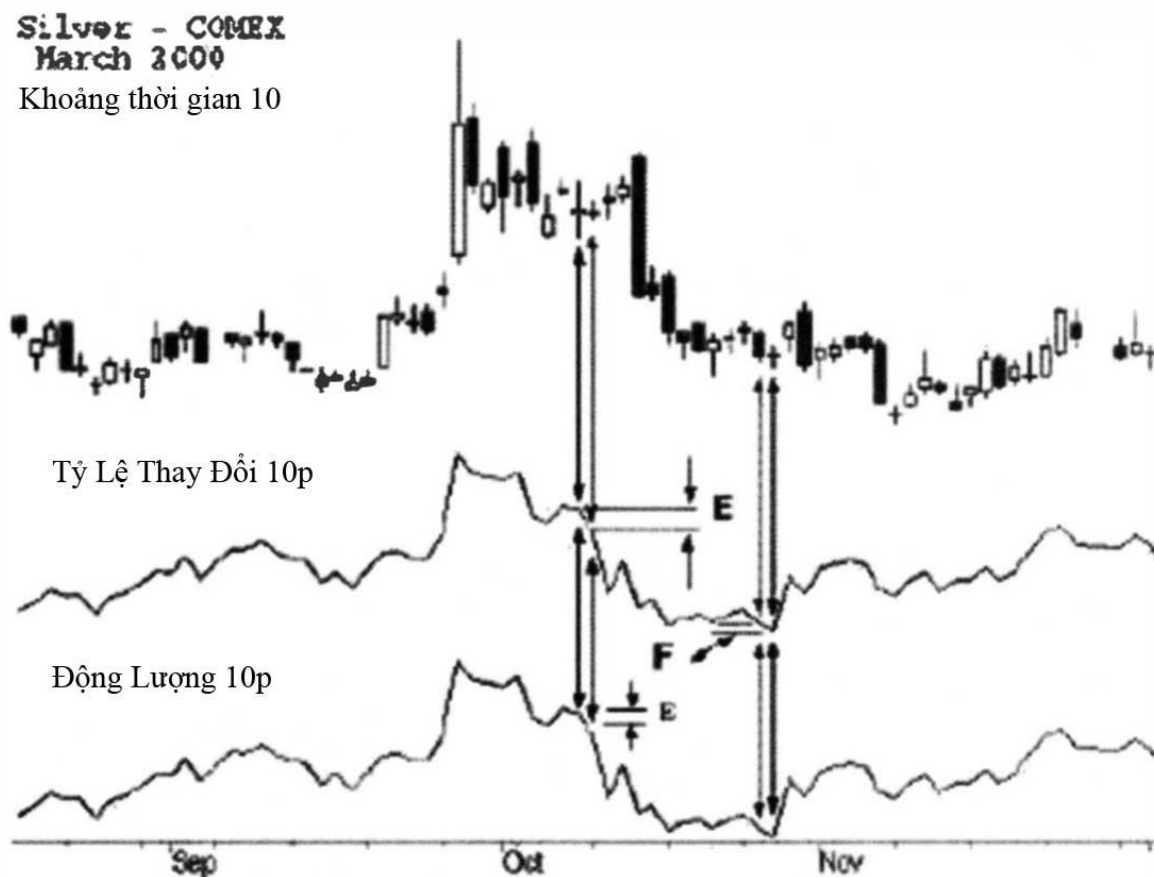
Với ba sự dao động đầu tiên, Động Lượng, Tỷ Lệ Thay Đổi, và Stochastic, một vấn đề lớn xảy ra khi các biến động giá lớn bị giảm từ sự tính toán trong khoảng thời gian đang được xem xét. Điều này làm cho chỉ báo dao động thường xuyên hơn và với biên độ lớn hơn mức cần thiết.

Ví dụ: đây là biểu đồ của hợp đồng Bạc tháng 3 năm 2000, nơi chúng ta xem xét hai ngày liên tiếp cho các chỉ báo Tỷ Lệ Thay Đổi và Động Lượng.



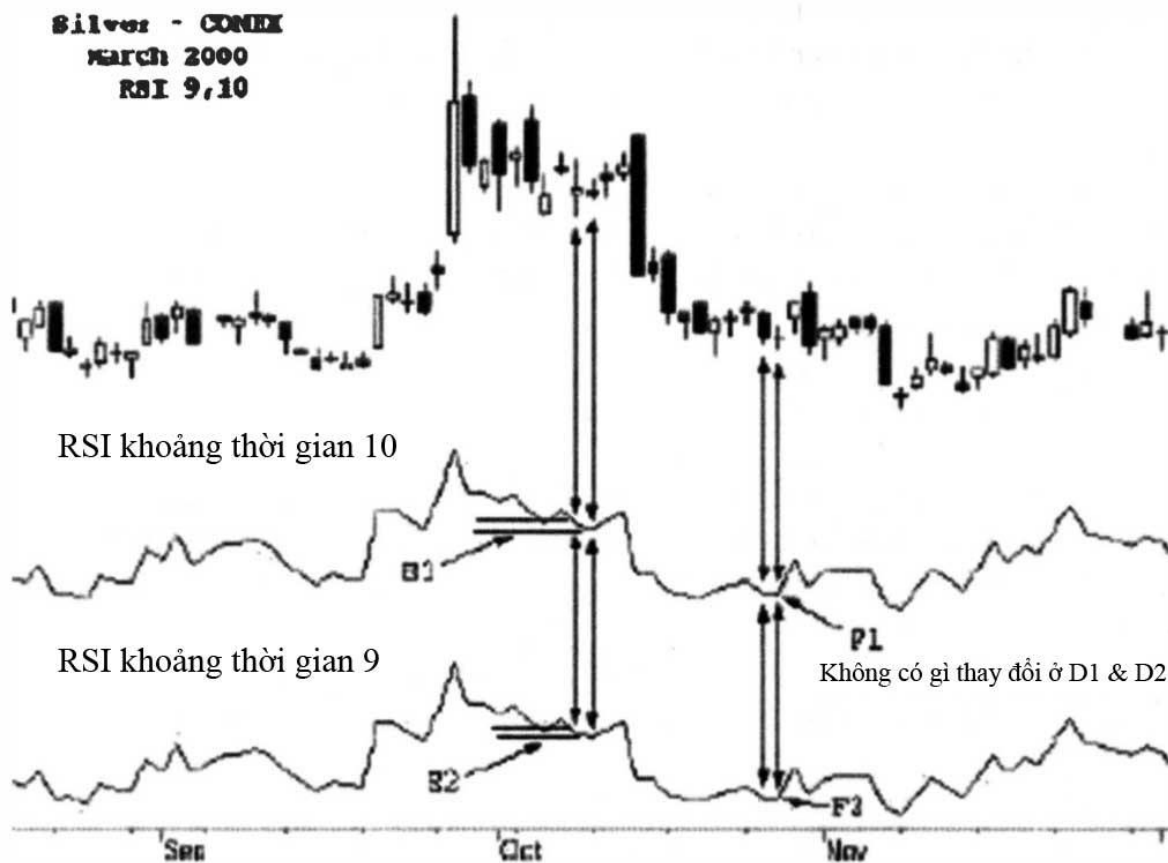
Vào đầu tháng 10, Bạc đã có một ngày tiến lớn (A) tại C1. Khi Tỷ Lệ Thay Đổi hoặc Chỉ Báo Động Lượng khoảng thời gian 9 được tính, phép tính dựa trên giá đóng cửa tại (C1a) với giá đóng cửa hiện tại tại (C1). Ngày hôm sau (C2), cho thấy giá đóng cửa hầu như không thay đổi từ (C1). Tuy nhiên, khi phép tính được làm lại bằng cách sử dụng giá đóng (A) và giá đóng cửa (C2), động thái tăng lớn sẽ bị giảm và giá trị của Tỷ Lệ Thay Đổi và Chỉ Báo Động Lượng tạo ra một động thái lớn được đo bằng (E) trong khi giá tại (C1 & C2) hầu như không thay đổi! Vấn đề này cũng có thể được quan sát cùng với sự di chuyển xuống lớn (B).

Quan sát những gì xảy ra khi chúng ta thay đổi khoảng thời gian nhìn lại thành 10 ngày. Ngay lập tức, chúng ta nhận thấy rằng các động thái lớn tại (A) và (B) vẫn được bao gồm trong sự nhìn lại được tính toán vào ngày thứ hai.



Như đã thấy trên biểu đồ, số lượng dao động thay đổi (E) và (F) ít hơn nhiều khi khoảng thời gian nhìn lại được kéo dài đến 10 ngày bởi vì sự dao động cho cả hai ngày đang nhìn vào giá trước khi di chuyển lớn. Các sự dao động tiếp tục giảm tại (F), nơi trong 9 ngày nhìn lại, các sự dao động thực sự tăng giá trị. Điều thú vị là giá Bạc thực sự đã giảm mười phần trăm vào ngày này! Đây là một vấn đề lớn khi sử dụng các sự dao động động lượng đơn giản này.

Do cấu trúc của nó, RSI làm giảm hoặc làm mượt các biến dạng này. Dưới đây là các biểu đồ giống với khoảng thời gian nhìn lại 9 ngày và 10 ngày của RSI.



Khoảng cách thẳng đứng mà giá trị RSI di chuyển (E1 với E2) và (F1 với F2) vẫn cơ bản giống nhau nếu các chuyển động lớn được bao gồm hoặc không được bao gồm. Điều này cho phép chúng ta đặt tầm quan trọng hơn vào các giá trị thực tế của RSI. Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối luôn được chứa trong một phạm vi dọc chạy từ 0 đến 100. Điều này cứu chúng ta tránh được khỏi những rắc rối liên tục đề cập đến các giá trị chỉ báo trong quá khứ khi xác định mức quá mua mức hoặc quá bán. Vấn đề này xảy ra vì các giá trị chỉ báo động lượng điển hình không được chứa trong một phạm vi dọc được xác định trước.

Khi thảo luận về RSI, hầu hết các sách về phân tích kỹ thuật thường sử dụng khoảng thời gian nhìn lại 14 ngày để tính toán. Cần lưu ý rằng một khoảng thời gian dài nhìn lại làm cho một dao động RSI ít nhạy cảm hơn. Khi một khoảng thời gian nhìn lại nhỏ hơn được sử dụng, biên độ dao động tăng lên. Tôi thích sử dụng khoảng thời gian nhìn lại 14 ngày. Sự nhìn lại này hoạt động tốt nhất trong tất cả các khung thời gian và là một nửa vòng mặt trăng cho dữ liệu ngày.

Đối với khung thời gian trong ngày, một số nhà giao dịch sử dụng khoảng thời gian nhìn lại 9. Trong thị trường vàng, bạc, dầu và tài chính, khoảng thời gian nhìn lại 25 ngày hoạt động tốt. Có vẻ như chu kỳ 50 ngày ở các thị trường này và sự nhìn lại 25 ngày là một nửa chiều dài chu kỳ. Điều quan trọng là nhận ra rằng công thức Chỉ Số Sức Mạnh Tương Đối Đòi hỏi ít nhất dữ liệu 90 khoảng thời gian nhìn lại để cung cấp kết quả hợp lệ. Nếu không, công thức sẽ không mang lại kết quả chính xác cho phân tích xu hướng. Khi tôi xem biểu đồ ngày, tôi muốn có ít nhất 200 ngày dữ liệu để tin tưởng tính hợp lệ của dữ liệu RSI.

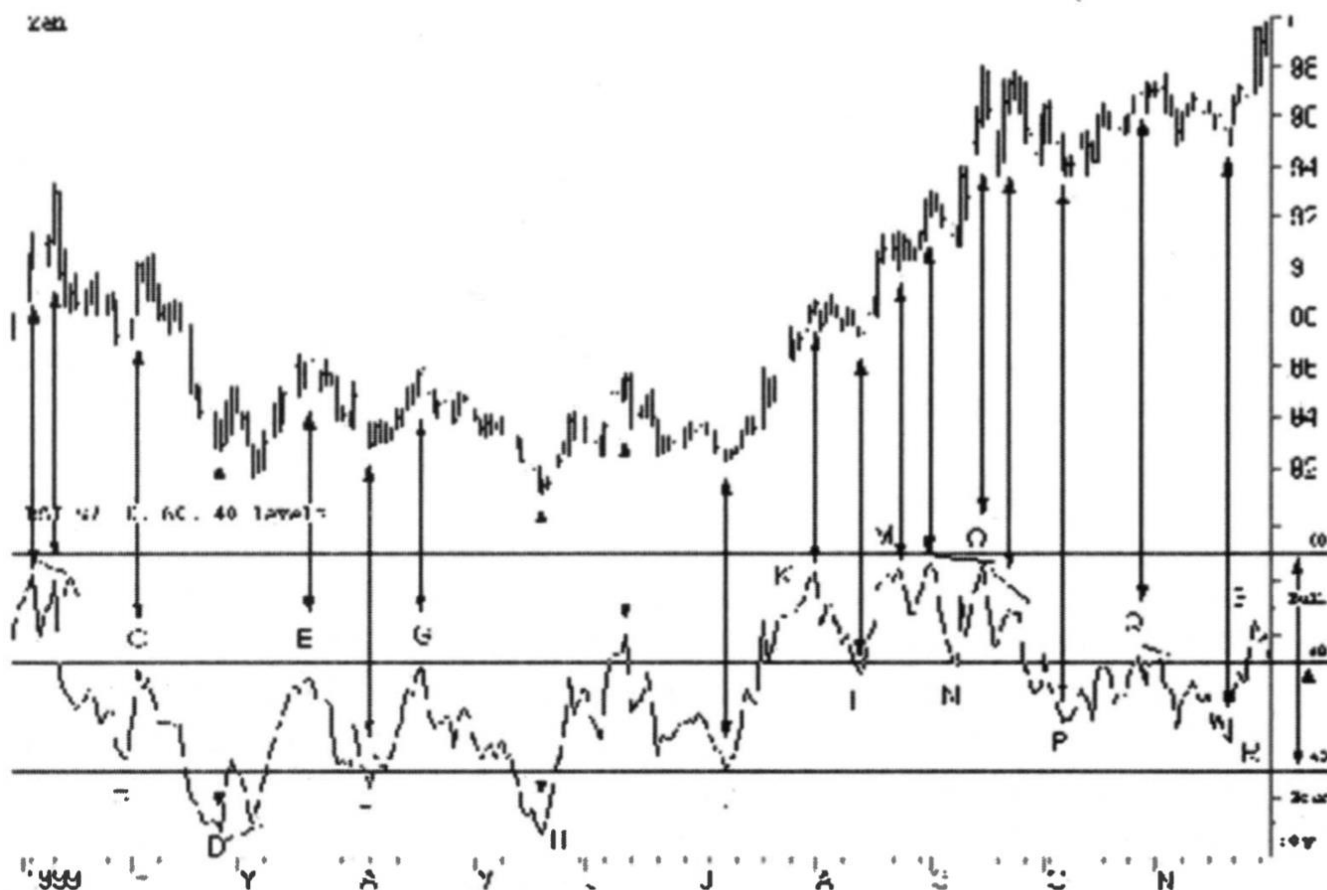
Một thực tế quan trọng cần nhớ là bất kỳ sự dao động nào, chỉ số RSI đi kèm, sẽ trở thành một trong hai, quá mua (thị trường tăng) hoặc quá bán (thị trường giảm) trong một thị trường có xu hướng mạnh. Do đó, chỉ báo động lượng hoặc sự dao động sẽ tiếp tục quá bán hoặc quá mua trong một khoảng.

XÁC ĐỊNH PHẠM VI RSI

Một thị trường xu hướng tăng thường sẽ thấy hỗ trợ tại giá trị RSI 40 với kháng cự hiệu quả tại giá trị RSI 80. Thị trường xu hướng giảm sẽ tìm thấy kháng cự tại giá trị RSI 60 với hỗ trợ hiệu quả tại giá trị RSI 20. Thường là dấu hiệu chính cho thấy xu hướng chuyển từ xu hướng giảm sang một thị trường tăng có thể xảy ra khi chỉ báo RSI trước đó đã tuân thủ mức 60 tăng lên đến giá trị RSI 70 hoặc cao hơn. Khi sự sụt giảm không thể tránh khỏi xảy ra, RSI sẽ tuân thủ giá trị RSI 40 trước khi tăng trở lại.

Trong phạm vi 80/40 (thị trường tăng), bạn sẽ thấy RSI tạo đỉnh cao hơn và đáy cao hơn, đây là dấu hiệu kinh điển của thị trường tăng! Tương tự, trong phạm vi 60/20 (thị trường giảm), bạn sẽ thấy RSI tạo nên đáy thấp hơn và đỉnh thấp hơn. Nhận ra hành vi RSI này rất hữu ích khi nhìn vào một biểu đồ tương lai hoặc chứng khoán. Quan sát phạm vi mà RSI đang di chuyển trong cung cấp đầu mối đầu tiên cho biết hướng đi xu hướng. RSI tìm thấy kháng cự hoặc hỗ trợ tại các đỉnh và/hoặc đáy trước đó trong chính giá trị RSI. Các điểm kháng cự cũ có thể trở thành điểm kháng cự mới và nếu bị phá vỡ, sẽ trở thành mức hỗ trợ mới khi thoái lui. Các mức hỗ trợ cũ có thể chứng minh là hỗ trợ hiệu quả một lần nữa và, nếu bị phá vỡ, chứng minh là kháng cự hiệu quả.

Đây là biểu đồ Yên Nhật dài hạn:



Tại (A) có một phân kỳ giảm nhỏ cho thấy xu hướng tăng trước đó sắp sửa đi đường vòng. Giá giảm xuống (B), nơi thị trường thấy hỗ trợ tại mức RSI 40. Sự hồi phục tới (C) là gợi ý đầu tiên cho thấy sự thay đổi xu hướng có thể đến, khi mức RSI 60 chứng tỏ là kháng cự hiệu quả. Sự giảm điểm giá tới (D) xâm phạm đường hỗ trợ trước đó tại 40. Tại điểm này, nó trở nên rõ ràng rằng những gì cần phải là hỗ trợ đã thất bại. Giá trị RSI 60 từng là kháng cự hiệu quả tại (C) và hai yếu tố này kết hợp với thực tế là xu hướng này có thể đã thay đổi. Giá tăng một chút sau khi (D) trước khi chững lại và giảm xuống mức thấp mới. Tuy nhiên, giá trị RSI không tạo ra mức thấp mới. Thay vào đó, nó tạo ra phân kỳ tăng! Tại điểm này, chúng ta có thể nói rằng thị trường tăng trước đó đã chết! Quan điểm của chúng ta được tăng cường với mức RSI 60 tại (C) chứng tỏ là kháng cự và mức 40 thất bại trong việc chứng minh hỗ trợ cho sự giảm điểm từ (C) xuống (D) cộng với phân kỳ tăng. Điểm mà đội Bò rất vui mừng về phân kỳ tăng là nơi chúng ta nên tìm kiếm một điểm để có được bán không!

Sự tăng điểm tới (E) tuân thủ mức RSI 60 trước khi giảm xuống (F). Tuy nhiên, RSI không thấy hỗ trợ tại (F). Điều này cho thấy đội Bò có thể đang chuẩn bị tăng giá. Khi sự tăng điểm chững lại tại (G), chúng ta có thể giả định rằng thị trường giảm vẫn có hiệu lực. Mức thấp tại (H) không được theo sau bởi phân kỳ tăng, là dấu hiệu nhỏ cho thấy sự thay đổi xu hướng có thể sẽ đến. Điều này đã được xác nhận ở một mức độ nào đó tại (I) khi RSI đã tăng

trên 60 tới 64.93 trước khi giảm trở lại. Những nghi ngờ của chúng ta trở nên hợp lệ hơn khi sự giảm điểm về (J) thấy hỗ trợ tại mức RSI 40. Điều này tương tự như RSI thấy ngưỡng kháng cự ở mức 60 tại (C). Sự tăng điểm đến (K) đã xâm phạm mức kháng cự RSI 60. Sự suy giảm tại (L) đã thấy hỗ trợ tại mức RSI 60 xác nhận rằng chúng ta đã quay trở lại thị trường tăng. Thực tế, cũng giống như chúng ta đang tìm kiếm một điểm để có được bán khống (short) thị trường trước (E), chúng ta nên tìm kiếm một nơi để được mua vào (long) trước (L). Hãy nhớ rằng, chỉ báo RSI có xu hướng tìm hỗ trợ (L) ở các mức kháng cự cũ (C, E, G, H) trong một thị trường tăng.

Trong mọi trường hợp, sự tăng điểm của (M) gặp kháng cự tại mức RSI 80. Sự suy giảm tiếp theo của (N) tìm thấy hỗ trợ tại mức RSI 60. Lưu ý rằng đây là lần thứ hai mức RSI 60 đóng vai trò hỗ trợ. Hành vi này của chỉ báo RSI cho thấy chúng ta đang ở trong một thị trường tăng trưởng mạnh. Điều này sẽ tương tự như mức RSI 40 đóng vai trò kháng cự trong một thị trường giảm. Thực tế, sau khi sự giảm điểm xuống (D), thị trường tăng lên một chút tìm kháng cự tại mức 40 trong sáu ngày sau đó (phân kỳ tăng khoảng thời gian 6).

Sau đợt tăng từ (N), có phân kỳ giảm tại (O), tiếp theo là một phân kỳ khác vài ngày sau đó. Việc giá giảm xuống (P) được theo sau bởi một cảnh báo rằng xu hướng có thể thay đổi, tại (Q) khi RSI thấy ngưỡng kháng cự tại mức 60 với phân kỳ giảm nhỏ dẫn đến sự suy giảm về (R). Sự tăng điểm bùng nổ (S) đã cho thấy một dấu hiệu mạnh mẽ cho thấy thị trường tăng trưởng vẫn còn sống và tốt.

Điều thú vị cần lưu ý là (S) là phân kỳ giảm dài hạn đối với (O). Dấu hiệu đầu tiên của RSI rằng thị trường tăng của đồng Yên đã kết thúc sẽ là ngưỡng 60 đóng vai trò là ngưỡng kháng cự tiếp theo là sự xâm phạm của mức 40 – hoặc giá phủ nhận mức hỗ trợ 40 mà không đụng kháng cự đầu tiên tại mức 60.

XÁC ĐỊNH CÁC MỨC HỖ TRỢ & KHÁNG CỰ

Điều quan trọng là tìm các mức hỗ trợ và kháng cự trên cả biểu đồ giá và RSI. Tôi nhìn vào biểu đồ RSI để xác định mức giá nào và ở mức nào mà RSI đã thấy kháng cự và hỗ trợ hiệu quả. Trong một xu hướng tăng, các biểu đồ cho thấy các mức hỗ trợ hiện tại là các mức kháng cự trước đây trên biểu đồ giá và RSI trong những ngày và tuần trước đó. Trong một thị trường xu hướng giảm, các biểu đồ cho thấy giá hoặc giá trị RSI cuối cùng sẽ xâm phạm các mức hỗ trợ cũ. Kết quả là, các mức hỗ trợ trước đó đã được chuyển thành các mức kháng cự hiện tại do hành vi thị trường có xu hướng giảm.

TÌM PHÂN KỲ

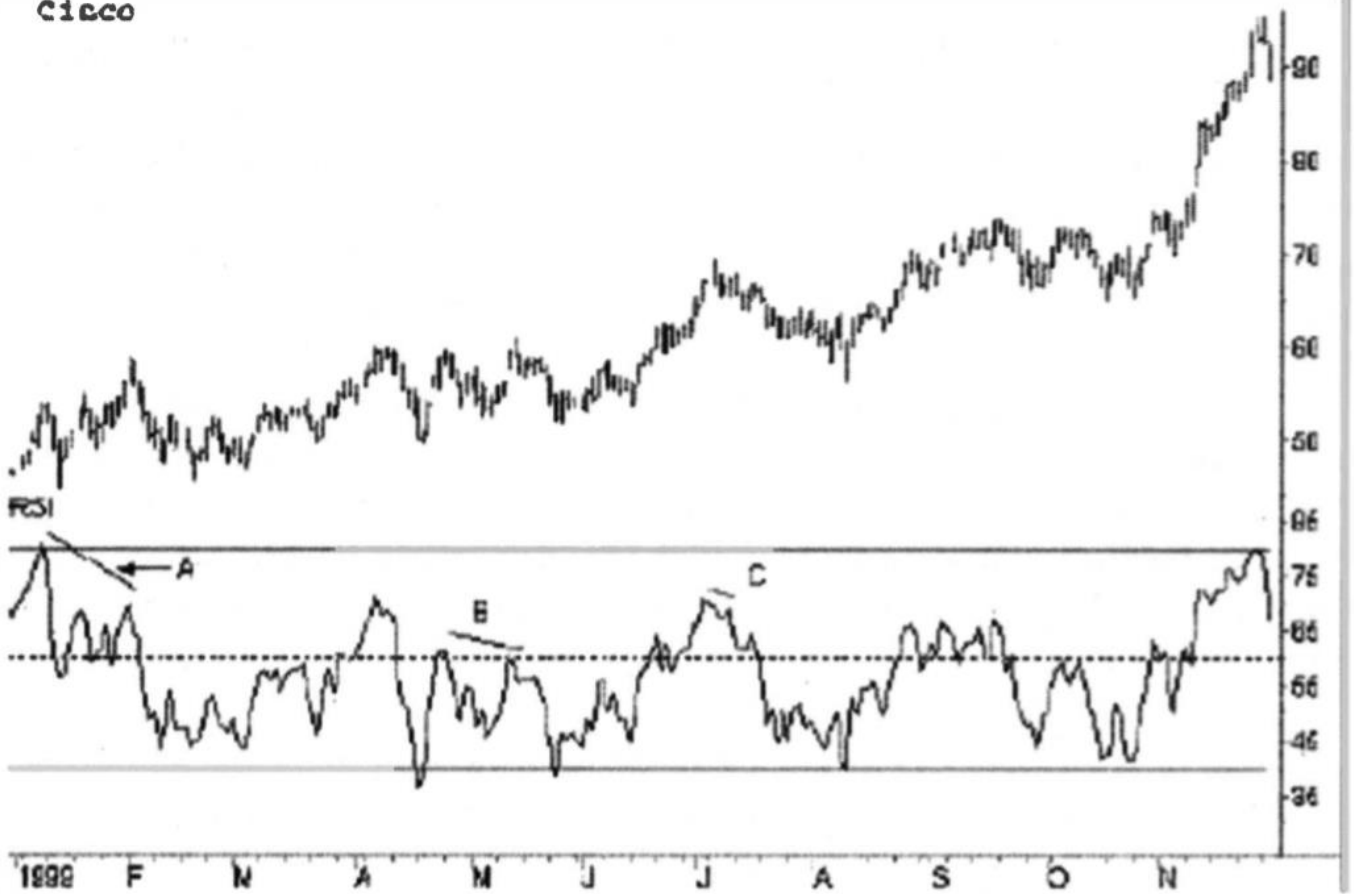
Một đầu mối rất quan trọng là thay đổi xu hướng xảy ra khi có phân kỳ. Phân kỳ tăng có thể xảy ra khi giá tạo ra mức thấp mới, nhưng dao động động lượng không thành công cũng tạo ra mức thấp mới. Nó trở thành một phân kỳ tăng hợp lý khi giá héch lên từ mức thấp và dao động cũng héch lên. Phân kỳ giảm có thể xảy ra khi giá tạo ra mức cao mới, nhưng chỉ báo RSI không tạo được mức cao mới. Nó trở thành một phân kỳ giảm hợp lý khi giá giảm.

Tôi ám chỉ điều này trong phần trên. Những gì tôi sắp nói tiếp theo sẽ gây sốc cho các nhà giao dịch truyền thống. Bất cứ khi nào tôi thấy phân kỳ giảm, ngay lập tức tôi bắt đầu nghĩ rằng chúng ta đang ở trong một thị trường *TĂNG*. Bất cứ khi nào tôi thấy phân kỳ tăng, tôi bắt đầu nghĩ rằng chúng ta đang ở trong một thị trường *GIẢM*! Tôi biết rằng điều này bay màu khi đối mặt với những gì các sách giáo khoa nói. Hãy nhớ rằng, với tư cách là nhà giao dịch, chúng ta muốn phát hiện thời điểm thị trường có thể thay đổi hướng của nó. Điểm quan trọng là trong *phần lớn các trường hợp*, tuyên bố của tôi là rất đúng.

Bạn sẽ thấy các phân kỳ giảm chỉ lặp đi lặp lại trong một thị trường tăng. Tương tự, các phân kỳ tăng sẽ chỉ xuất hiện nhiều lần trong một thị trường giảm. Nếu bạn thấy khó chấp nhận, hãy tìm một biểu đồ (tuần, ngày) của Yên Nhật, và bắt đầu xem xét những gì RSI đã diễn ra từ ngày 7 tháng 7 năm 1995 đến ngày 7 tháng 7 năm 1998. Bạn sẽ khó có thể tìm thấy phân kỳ giảm trong biểu đồ ngày và không có phân kỳ giảm trong biểu đồ tuần! Phát hiện một phân kỳ là một trong những công cụ yêu thích của tôi.

Biểu đồ tiếp theo này cho thấy giá cổ phiếu và giá tương lai hoạt động giống nhau như thế nào. Lưu ý các mức RSI 80/40 được tôn trọng bởi đa phân kỳ giảm như thế nào, nhưng không có phân kỳ tăng! Các cổ phiếu CISCO trải qua đa Phân Kỳ Giảm và giá tiếp tục tăng. Phân Kỳ Giảm thường xảy ra trong **THỊ TRƯỜNG TĂNG!**

Cisco



Hãy coi phân kỳ như một đường vòng. Xu hướng chung sẽ tiếp tục khi giá vượt qua vùng kháng cự hoặc hỗ trợ tạm thời này. Phân kỳ luôn gắn liền với các chỉ báo dựa trên động lượng và thường xuất hiện ở mức động lượng cao hoặc thấp. Ví dụ: khi thị trường tăng quá mua, sẽ có sự điều chỉnh. Trước khi điều chỉnh, sẽ có một sự giảm của động lượng thị trường. Khi một phân kỳ giảm xuất hiện, thị trường đang nói với bạn rằng nó đang quá mua hoặc quá tải. Khi điều này xảy ra, bạn có thể muốn chốt một phần lợi nhuận trên vị thế mua của bạn, bởi vì giá có thể được chuẩn bị cho một đường vòng! Hãy nhớ rằng phân kỳ giảm xảy ra trong thị trường tăng không bảo bạn đi bán không!



Một phân kỳ mất một số ngày nhất định để hình thành. Sức mạnh của phân kỳ dựa trên độ dài của sự hình thành khoảng thời gian. Cách tính khoảng thời gian của phân kỳ như sau: giá của biểu đồ cổ phiếu Cisco trên đã tăng lên vào cuối tháng Tư (A), tạo ra mức đóng cửa cao tại 'x'. Giá và RSI đều đang tạo mức cao mới (A). Trong 8 ngày tới, cả giá và RSI đều giảm và không tăng cao hơn giá trị trước đó tại 'x'. Sau sự suy giảm này, cả giá và RSI đều đảo hướng và tăng điểm trong bốn ngày. Tại mức đóng của ngày thứ tư của đợt hồi phục ngắn này, giá cao hơn 12 ngày trước đó tại 'x'. Tuy nhiên, RSI vẫn thấp hơn đỉnh cũ của nó. Do đó, có thể có sự phân kỳ 12 ngày suốt trong tuần thứ 2 của tháng 5.

Tại điểm này, nó có thể là ‘phân kỳ dự kiến’ bởi vì để trở thành ‘phân kỳ bị khóa’, giá phải giảm. Đây là mức giá giảm sẽ ngăn giá trị RSI vượt quá ‘x’, và sẽ “héch” chỉ số RSI lên hoặc cho giá trị RSI xuống, tạo nên phân kỳ thực sự. Điều quan trọng cần nhớ là cho đến khi giá trị RSI thực sự giảm xuống dưới giá trị trước đó của nó, đây vẫn là một ‘phân kỳ dự kiến’ vì giá trị RSI có thể vượt quá giá trị ‘x’ nếu giá tiếp tục phủ nhận phân kỳ. Điều này có nghĩa là chúng ta phải chờ một ngày hoặc một khoảng thời gian để xác nhận phân kỳ hợp lệ theo định nghĩa.

Ví dụ tiếp theo của chúng ta (B) cho thấy một phân kỳ khoảng thời gian 4. Thời lượng phân kỳ là quan trọng. Phân kỳ hai đến sáu ngày thường chỉ ra rằng đường vòng giá có nhiều khả năng hơn một khoảng thời gian dài hơn. Một khoảng thời gian phân kỳ dài hơn của tuần và thậm chí tháng, nếu sử dụng các biểu đồ ngày, thường ít mang tính biểu thị rằng việc đường vòng giá đang đến. Phân kỳ mạnh nhất xảy ra trong phân kỳ khoảng thời gian 2 hoặc 3. Trong bối cảnh tổng quan của các ứng dụng RSI như một công cụ giao dịch, các tín hiệu phân kỳ tương đối nhỏ. Tôi thích sử dụng phân kỳ để phát hiện xu hướng chung là gì. Phân kỳ rất hữu ích trong việc quyết định nơi để chốt một phần lợi nhuận trong các vị thế nhiều hợp đồng.

SỬ DỤNG TRUNG BÌNH ĐỘNG

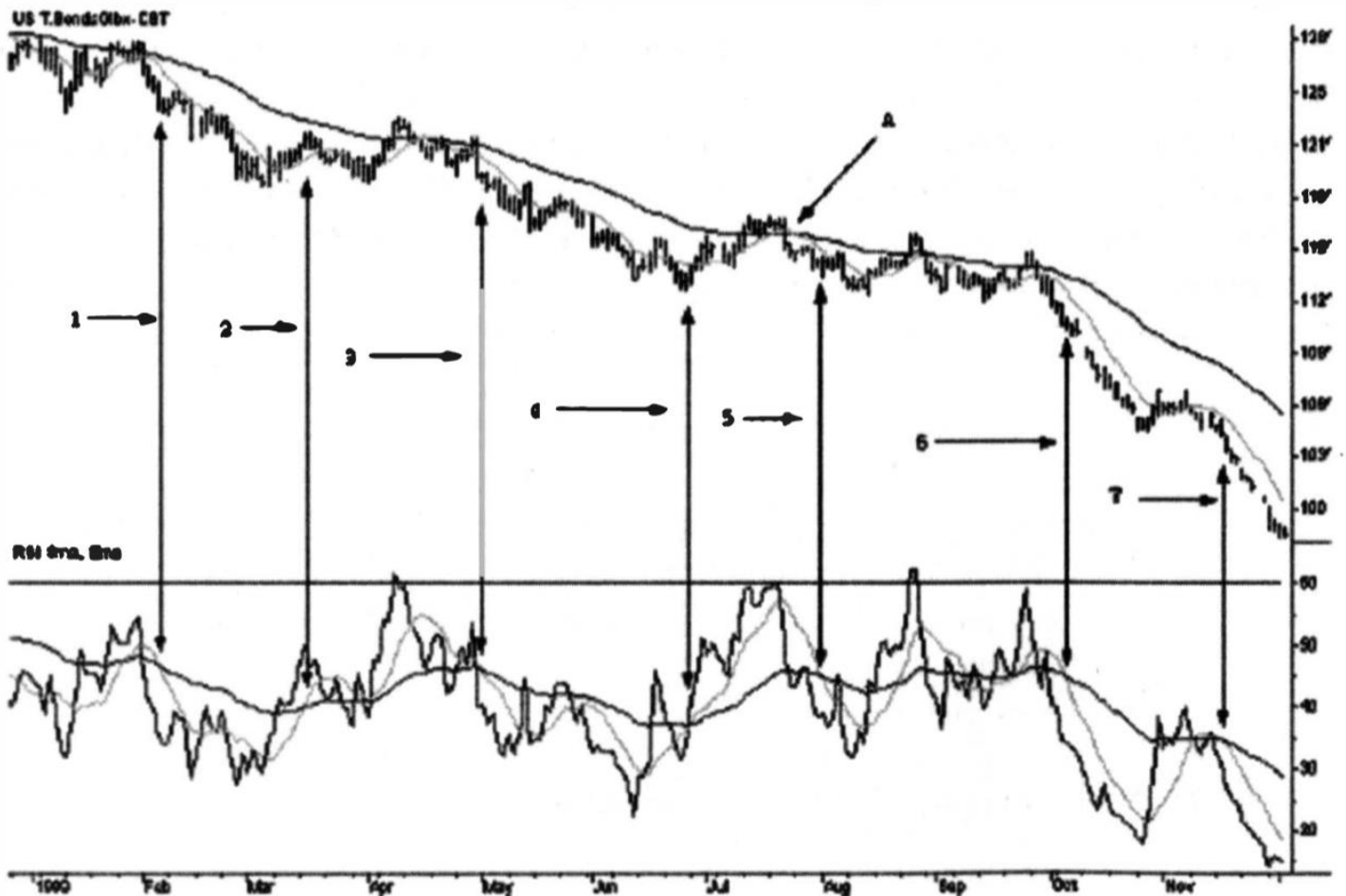
Một công cụ khác mà tôi sử dụng để báo xu hướng là đường trung bình động. Đây là công cụ làm việc tiêu chuẩn được sử dụng bởi hầu hết các nhà giao dịch kỹ thuật. Trung bình động có giá trị vì chúng loại bỏ các biến động từ các chuỗi dữ liệu. Ví dụ, tính một đường trung bình động dựa trên RSI có hiệu quả loại bỏ được các biến động từ việc tính toán RSI và mang lại một tín hiệu mượt mà hơn. Trên thực tế, xu hướng này có thể được xác nhận bằng cách tính toán đường trung bình động đơn giản khoảng thời gian 9 (SMA) và đường trung bình động trọng số khoảng thời gian 45 (WMA) trên RSI và giá. Khi mà:

1. Khoảng thời gian 9 trên giá nằm trên khoảng thời gian 45 trên giá, và khoảng thời gian 9 trên RSI nằm trên khoảng thời gian 45 trên RSI xu hướng **tăng**.
2. Khoảng thời gian 9 trên giá nằm dưới khoảng thời gian 45 trên giá, và khoảng thời gian 9 trên RSI nằm dưới khoảng thời gian 45 trên RSI xu hướng **giảm**.
3. Khoảng thời gian 9 trên giá nằm trên khoảng thời gian 45 trên giá, và khoảng thời gian 9 trên RSI nằm dưới khoảng thời gian 45 trên RSI xu hướng **ngang đi lên**.
4. Khoảng thời gian 9 trên giá nằm dưới khoảng thời gian 45 trên giá, và khoảng thời gian 9 trên RSI nằm trên khoảng thời gian 45 trên RSI xu hướng **ngang đi xuống**.

Từ khi RSI biến động nhiều hơn giá, đường trung bình động đơn giản khoảng thời gian 9 (SMA) của RSI sẽ cắt qua đường trung bình động trọng số khoảng thời gian 45 (WMA) tương ứng của nó trước khi đường trung bình động đơn giản khoảng thời gian 9 (SMA) trên giá sẽ cắt qua đường trung bình động trọng số khoảng thời gian 45 (WMA) tương ứng của nó. Tôi đặt trọng tâm vào các đường trung bình động dựa trên giá hơn là dựa trên RSI. Bằng cách vẫn đoán được những gì các đường trung bình động đang làm sẽ giúp bạn tập trung vào xu hướng tổng quan. Khi tôi nói chuyện với một nhà giao dịch khác, tôi thường nói rằng đường trung bình động trên giá dương. Điều này ngụ ý rằng SMA khoảng thời gian 9 ngắn hạn nằm trên đường WMA khoảng thời gian 45 dài hạn. Các động thái lớn nhất thường xảy ra khi cả hai đường trung bình động đang di chuyển theo cùng một hướng.

Một cách nghĩ khác về đường trung bình động. Bạn sẽ thấy rằng đường trung bình động trọng số khoảng thời gian 45 (WMA) sẽ chứng minh là hỗ trợ hoặc kháng cự trên giá và RSI. Ví dụ, bạn sẽ thường thấy một thị trường tăng thoái lui về đường trung bình động trọng số khoảng thời gian 45 (WMA) tương ứng của nó trong giá và/hoặc RSI. Khi điều này được quan sát, đó là một dấu hiệu của xu hướng thực sự là gì.

Đây là một ví dụ về Trái phiếu Kho bạc 30 năm của Hoa Kỳ:



Từ việc xem biểu đồ này, rõ ràng xu hướng đã giảm kể từ đầu năm 1999. Tuy nhiên, bằng cách áp dụng các quy tắc đã thảo luận trước đây, chúng ta có thể thấy như sau. Tại (1) với mức đóng cửa tại: 124^{14} , giá đã thấy kháng cự tại đường trung bình động khoảng thời gian 45 (đường màu đỏ). Ngoài ra, lưu ý rằng đường trung bình động khoảng thời gian 9 (đường màu xanh lá cây) trên RSI cắt xuống dưới đường trung bình động khoảng thời gian 45 tiếp tục xu hướng giảm. Tại điểm (2) (122^{09}), xu hướng đã thay đổi thành ‘ngang đi xuống’ ngăn cản chúng ta tìm kiếm một điểm để có được mua vào. Thay vào đó, nó buộc chúng ta phải tìm một điểm để có được bán không.

Điều này trở nên rõ ràng tại điểm (3) (120^{04}), nơi mà xu hướng quay trở lại ‘xuống.’ Xu hướng quay trở lại thành ‘ngang đi lên’ tại điểm (4) (114^{20}). Sau khi phục hồi lên (A), nhiều nhà giao dịch bắt đầu tin rằng giá sẽ tiếp tục cao hơn. Tại (A), một vài điều đã xảy ra. Thứ nhất, xu hướng tăng, khi đường trung bình động trên giá và RSI đã dương. Thứ hai, RSI không thể vượt qua được mức kháng cự RSI 60. Thứ ba, giá không thể tự khoảng cách từ đường trung bình động khoảng thời gian 45 trên giá. Điều này cho thấy hướng đi giá có thể sẽ tiếp tục giảm. Ngoài ra, sự suy giảm vào đầu tháng 8 cho thấy RSI đã phá ngưỡng hỗ trợ tại 40, cho thấy giá thấp hơn có thể xảy ra.

Tại (6) (111^{03}), xu hướng giảm trở lại. Giữa các điểm 5 (114^{26}) và 6 (111^{03}), đường trung bình động đi dương và âm một vài lần. Tuy nhiên, lưu ý rằng RSI tiếp tục tuân thủ mức kháng cự 60 và đường trung bình động trên giá tiếp tục bị âm. Sau đó, tại điểm (6) (111^{03}), xu hướng tiếp tục xu hướng giảm của nó. Tại điểm (7) (103^{19}), xu hướng đi một đoạn ngắn ‘ngang đi xuống.’ Đây là một động thái sai lầm vì RSI đang thấy kháng cự ở mức RSI 40. Thực tế là mức RSI 40 đã đóng vai trò hỗ trợ vào cuối tháng 8 cũng đáng lưu ý. Hãy nhớ rằng trong một thị trường giảm, cái gì từng là hỗ trợ thường sẽ trở thành kháng cự trong đợt tăng điểm tiếp theo. Điều này cho thấy xác suất của một động thái giảm lớn trong giá.

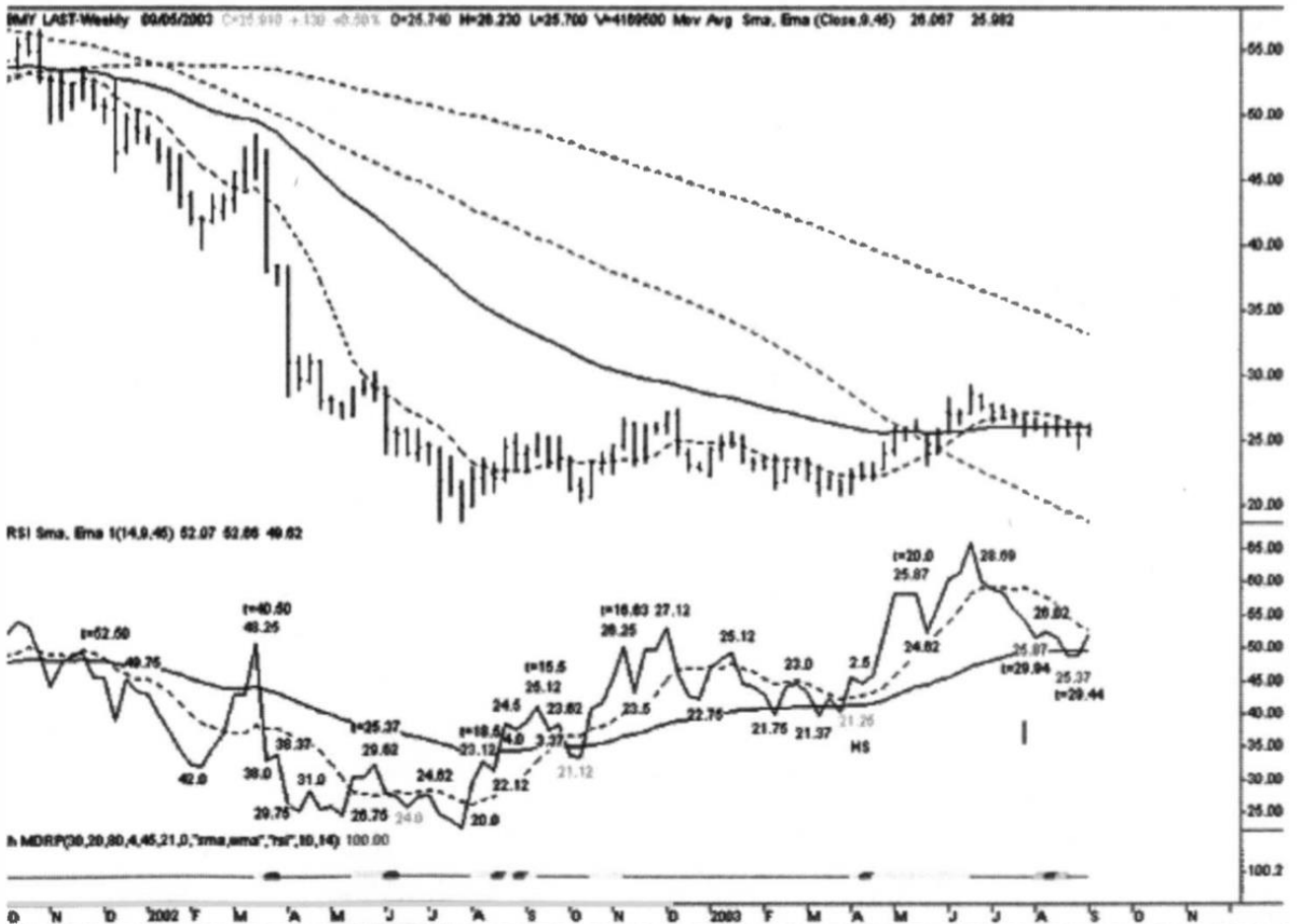
Tóm lại, những câu hỏi mà tôi tự hỏi chính mình khi xác định xu hướng là:

1. Phạm vi RSI là gì?
2. Ở đây từng có một sự thay đổi phạm vi không?
3. Thị trường có tuân thủ các vùng hỗ trợ và kháng cự trước đó không?
4. Thị trường có vi phạm các vùng hỗ trợ và kháng cự và đảo lộn vai trò của chúng không?
5. Giá đã phá ngưỡng các đường xu hướng quan trọng của trong biểu đồ giá hoặc RSI chưa?
6. Hiện tại là loại phân kỳ nào?
7. Đường trung bình động đang cho tôi thấy gì?

Danh sách kiểm duyệt nhanh này là cách tôi có thể xác định xu hướng chính xác và nhanh chóng. Cuốn sách của tôi *The 21 Irrefutable Truths of Trading – A Traders Guide To Developing A Mind To Win* (McGraw-Hill, 2000) cung cấp về các phương pháp phân tích kỹ thuật chuyên sâu hơn để xác định xu hướng, khi nào vào và thoát giao dịch và các đặc điểm tâm lý nhà giao dịch thành công sở hữu. Bạn có thể đặt mua cuốn sách này tại Traders Press, Inc., PO Box 6206, Greenville, SC 29606 ~ <http://www.traderspress.com> ~ 800-927-8222 ~ 864-298-0222 ~ fax 864-298-0221.

Phụ Lục C

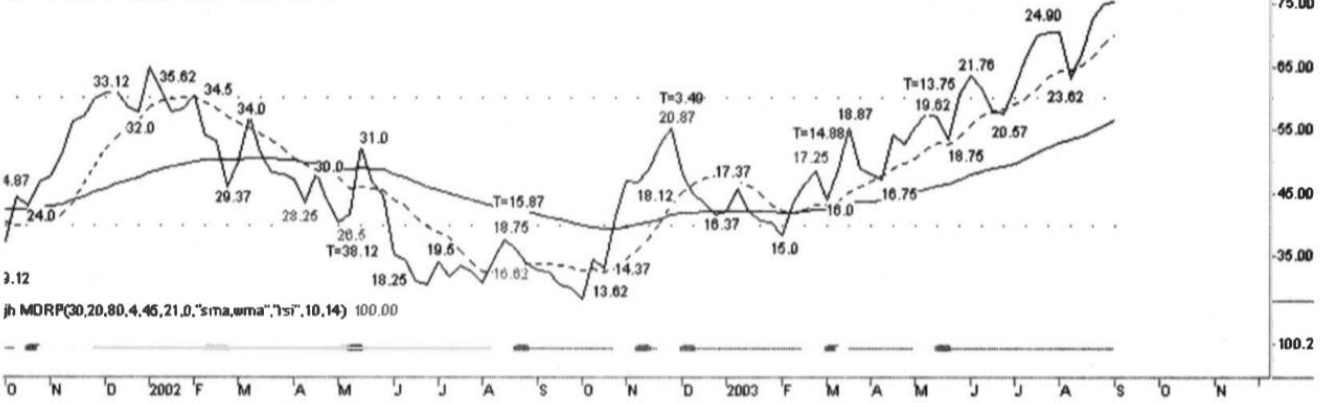
Ví dụ cho các biểu đồ dài hạn:



INTC LAST-Weekly 09/05/2003 C=29.710 +110.402% O=28.630 H=29.100 L=28.370 V=68270600 Mov Avg Sma, Ema (Close,0,45) 25.677 21.542

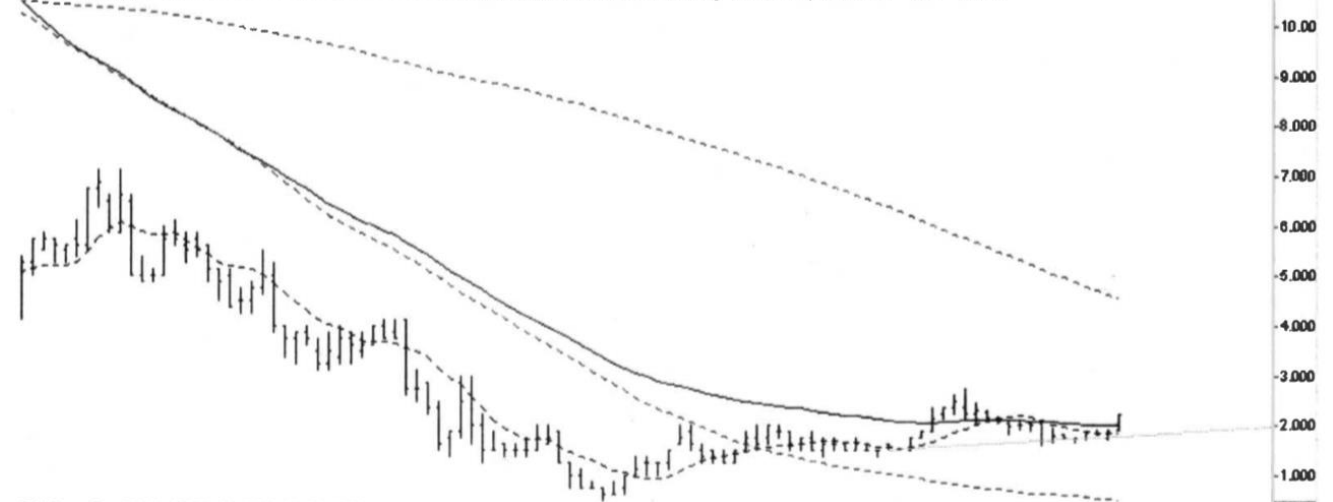


RSI Sma, Ema 1(14,0,45) 75.29 70.13 56.60 40.00

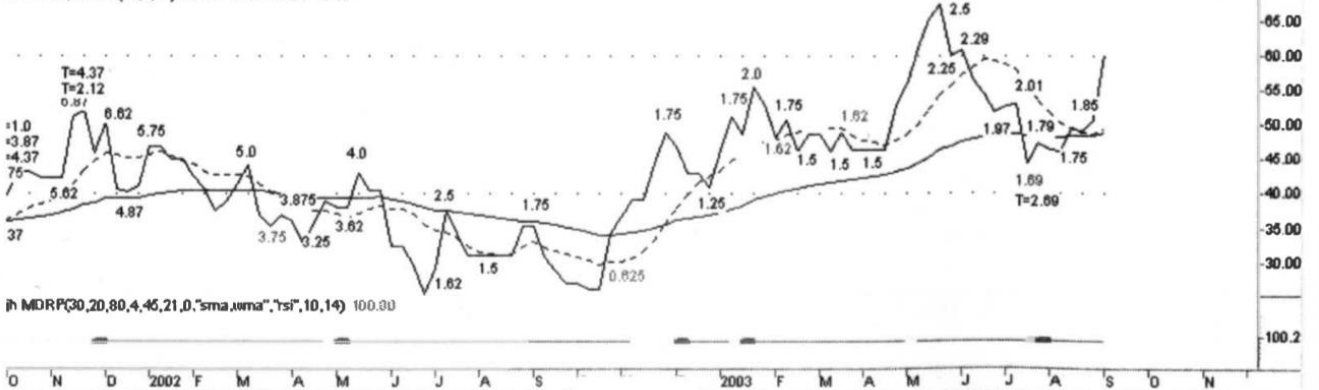


jh MDRP(30,20,80,4,45,21,0,"sma,wma","rsi",10,14) 100.00

LU LAST-Weekly 09/05/2003 C=2.220 +0.070 43.07% O=2.160 H=2.250 L=2.140 V=67417800 Mov Avg Sma, Ema (Close,0,45) 1.867 2.024



RSI Sma, Ema 1(14,0,45) 60.15 49.63 40.01 40.00



jh MDRP(30,20,80,4,45,21,0,"sma,wma","rsi",10,14) 100.00

ORCL LAST-Weekly 09/05/2003 C=12.080 -5.40 -4.66% O=13.400 H=13.510 L=13.000 V=77520512 Mov Avg Sma, Ema (Close,9,45) 12.282 11.993



Phụ Lục D

John Hayden cư trú ở Samara, Nga và dễ liên lạc bằng email:

jhayden@FirstVolgaInvestments.com.

Trang web của hắn là: **www.FirstVolgaInvestments.com**.

Các biểu đồ được sử dụng trong cuốn sách này được tạo ra với **EpsilonCharting**. Đây là một chương trình biểu đồ mà anh Hayden đang phát triển cho các nhà giao dịch chuyên nghiệp.